

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CÁC KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI ĐÃ GIẢI QUYẾT XONG

(Kèm theo Báo cáo số: 134/BC-UBND ngày 15/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Tổng số: 25/113 kiến nghị

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
I	LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN			
1	Đề nghị tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thời việc sau ngày 31/5/2026 do thực hiện chủ trương sắp xếp thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ (kiến nghị của cử tri xã Yên Sơn).	Sở Nội vụ	Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế đã quy định về chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố. <i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Yên Sơn</i> triển khai thực hiện theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ, Chỉ thị số 21-CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, triển khai của tỉnh.	
II	LĨNH VỰC QUY HOẠCH, TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH, ĐẦU TƯ			
2	Đề nghị tỉnh bố trí đủ kinh phí thực hiện quy hoạch xã do nguồn vốn hiện tại chưa đáp ứng yêu cầu triển khai (hiện được cấp 1,5/5 tỷ đồng); xem xét, bố trí kinh phí hỗ trợ các xã sau sáp nhập để lập, điều chỉnh các loại hình quy hoạch thiết yếu (kiến nghị của cử tri các xã: Tân Trào, Yên Sơn).	Sở Tài chính	Tại Quyết định số 1526/QĐ-UBND và Quyết định số 348/QĐ-UBND của UBND tỉnh, UBND cấp xã được giao kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch¹. Đồng thời Sở Tài chính đã ban hành các văn bản hướng dẫn về việc xây dựng dự toán và đảm bảo kinh phí thực hiện quy hoạch đối với các xã, phường (Công văn số 342/STC-NS ngày 18/01/2026; Công văn số 2814/STC-NS ngày 21/4/2026; Công văn số 4234/STC-NS ngày 02/6/2026). Trong đó đã đề nghị các xã, phường chủ động sử dụng kinh phí đã giao tại Quyết định số 1526/QĐ-UBND và Quyết định số 348/QĐ-UBND, nguồn ngân sách xã và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai thực hiện ngay các nhiệm vụ điều chỉnh, lập quy hoạch cấp xã trong đầu năm 2026. Quyết định phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành tại Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 26/02/2026, trong đó tổng kinh phí thực hiện toàn bộ các nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 thực hiện khoảng 13 tỷ đồng. Do đó, UBND xã Tân Trào, UBND xã Yên Sơn chủ động sử dụng kinh phí đã giao tại Quyết	

¹ d) Hỗ trợ điều chỉnh quy hoạch cấp xã do sắp xếp đơn vị hành chính trong năm 2026: 50 triệu đồng/xã, phường, thị trấn trước sắp xếp; hỗ trợ tại Quyết định số 348/QĐ-UBND 1 tỷ đồng/xã, phường

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
			định số 1526/QĐ-UBND, nguồn ngân sách tỉnh cấp bổ sung tại Quyết định số 348/QĐ-UBND, nguồn ngân sách xã và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ điều chỉnh, lập quy hoạch cấp xã trong năm 2026 đảm bảo thật sự tiết kiệm, hiệu quả.	
3	Đề nghị các sở chuyên ngành hướng dẫn cụ thể về phạm vi lập Quy hoạch chung đô thị Yên Sơn (trên toàn bộ diện tích tự nhiên hay chỉ trên phần diện tích đô thị theo Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh); tiếp tục hướng dẫn điều chỉnh quy hoạch chung sau sắp xếp đơn vị hành chính, bảo đảm đồng bộ với quy hoạch tỉnh (kiến nghị của cử tri xã Yên Sơn).	Sở Xây dựng	1. Về phạm vi lập Quy hoạch chung đô thị Yên Sơn Ngày 08/5/2026, Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định số 214/QĐ-SXD phê duyệt dự toán chi phí lập nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Yên Sơn đến năm 2050. Theo đó, phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch được xác định trên toàn bộ địa giới hành chính của xã Yên Sơn sau sắp xếp đơn vị hành chính, bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên của thị trấn Yên Sơn và các xã Tứ Quận, Lang Quán, Chân Sơn trước khi sáp nhập; cơ quan tổ chức lập quy hoạch (chủ đầu tư) là UBND xã Yên Sơn. Như vậy, phạm vi lập Quy hoạch chung đô thị Yên Sơn được thực hiện trên toàn bộ diện tích tự nhiên của xã Yên Sơn, không chỉ giới hạn trong phạm vi khu vực đô thị theo Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh. Việc xác định phạm vi lập quy hoạch trên toàn bộ địa giới hành chính nhằm bảo đảm quản lý thống nhất không gian phát triển đô thị, khu vực nông thôn và các khu chức năng; đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; phù hợp yêu cầu quản lý nhà nước và định hướng phát triển đô thị Yên Sơn trong giai đoạn mới. 2. Về hướng dẫn điều chỉnh quy hoạch sau sắp xếp đơn vị hành chính Để bảo đảm việc tổ chức lập, rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn được triển khai thống nhất, đồng bộ, đúng quy định của pháp luật, đồng thời kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện tại địa phương, UBND tỉnh đã giao Sở Xây dựng ban hành các văn bản hướng dẫn, đôn đốc, thống nhất chuyên môn, nghiệp vụ đối với các địa phương trên địa bàn tỉnh².	
4	Đề nghị HĐND tỉnh sớm ban hành Nghị quyết phân cấp thẩm quyền cho cấp xã ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chi ngân sách xã theo Luật Ngân sách số 89/2025/QH15 để cấp xã chủ	Sở Tài chính	Tại điểm i khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “i. <i>Quyết định giao Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành chế độ chi ngân sách phù hợp với khả năng quản lý và khả năng cân đối của ngân sách cấp xã</i>”. Tuy nhiên, việc giao thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành chế độ chi ngân sách cần được xem xét, bảo đảm phù hợp với năng lực quản lý, điều hành ngân sách và khả năng	

² Văn bản số 1068/SXD-QHKT ngày 13/3/2026 về việc thống nhất một số nội dung trong quá trình triển khai lập quy hoạch chung đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 1735/SXD-QHKT ngày 16/4/2026 về việc đẩy nhanh tiến độ lập, trình thẩm định và quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn; Văn bản số 2015/SXD-QHKT ngày 29/4/2026 về việc thống nhất lập, trình thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn; Văn bản số 2692/SXD-QHKT ngày 29/5/2026 về việc hướng dẫn trình thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị và nông thôn; Văn bản số 2746/SXD-QHKT ngày 02/6/2026 về việc khẩn trương gửi hồ sơ lấy ý kiến; trình thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị và nông thôn.

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
	động trong thực hiện nhiệm vụ chi Ngân sách xã (kiến nghị của cử tri xã Khuôn Lùng).		cân đối nguồn lực của địa phương. Qua theo dõi, đánh giá thực tế hiện nay, năng lực quản lý ngân sách của cấp xã còn chưa đồng đều; nguồn thu ngân sách cấp xã còn hạn chế, phụ thuộc nhiều vào bổ sung từ ngân sách cấp trên, trong khi hệ thống chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách hiện hành cơ bản đã bao quát các nhiệm vụ chi phát sinh ở cấp xã. Bên cạnh đó, qua nghiên cứu, tham khảo tình hình triển khai tại các tỉnh có điều kiện tương đồng với tỉnh Tuyên Quang như tỉnh Lào Cai, Cao Bằng, Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, ... hiện chưa có địa phương ban hành cơ chế giao HĐND cấp xã tự ban hành chế độ chi ngân sách theo quy định nêu trên. Do vậy, trong giai đoạn hiện nay, chưa có đủ cơ sở thực tiễn và điều kiện bảo đảm để UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phân cấp nội dung này.	
III	LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ CHUYỂN ĐỔI SỐ			
5	Đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp cho mỗi thôn 01 bộ máy tính và máy in để phục vụ công tác soạn thảo văn bản, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và triển khai các văn bản chỉ đạo, đặc biệt khi triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW về chuyển đổi số quốc gia (kiến nghị của cử tri xã Yên Sơn).	UBND xã Yên Sơn	* Quy định về tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị: Tại khoản 1, khoản 4 Điều 3 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “1. <u>Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị quy định tại Quyết định này được sử dụng làm một trong các căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, mua sắm, thuê, quản lý, sử dụng, xử lý máy móc, thiết bị ...</u> 4. <u>Số lượng và mức giá của máy móc, thiết bị phục vụ công tác chức danh, phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định là mức tối đa; Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng để quyết định số lượng và mức giá cụ thể</u>”. Tại điểm b, khoản 2 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng chính phủ quy định: “2. <u>Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị quy định tại điểm a khoản 1 Điều này: 2 ... b) Số biên chế làm căn cứ xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị quy định tại điểm a khoản này là số lượng biên chế hoặc số người làm việc được cơ quan, người có thẩm quyền giao, phê duyệt hoặc theo đề án vị trí việc làm được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và số lượng người làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật tại thời điểm xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;</u>”. Tại khoản 6 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định: “6. <u>Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có không quá 03 chức danh (bao gồm Bí thư chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận) được hưởng phụ cấp hàng tháng. Trường hợp Luật có quy định khác thì thực hiện theo quy định của luật đó</u>”.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
			Theo đó, số lượng máy móc, thiết bị phục vụ công tác chức danh, phục vụ hoạt động chung dựa trên số lượng biên chế hoặc người làm việc được cơ quan, người có thẩm quyền giao, phê duyệt hoặc theo đề án vị trí việc làm và số lượng người làm việc ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố (Bí thư chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố) và Trưởng Ban công tác Mặt trận) không thuộc đối tượng xác định tiêu chuẩn, định mức trang bị máy móc, thiết bị theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg. Do đó, tới thời điểm hiện tại, chưa có cơ sở pháp lý để sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trang bị máy tính, máy in cho các chức danh người hoạt động không chuyên trách tại thôn thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp xã. Để góp phần hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính tại cơ sở, đồng thời bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. UBND tỉnh chỉ đạo UBND xã Yên Sơn tích cực huy động nguồn xã hội hóa để hỗ trợ trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động của thôn, tổ dân phố bảo đảm công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.	
IV	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI, TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG VÀ NÔNG, LÂM NGHIỆP			
6	Đề nghị tỉnh sớm ban hành quy định về các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trong xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai theo khoản 5, Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP làm căn cứ để xã triển khai áp dụng (kiến nghị của cử tri xã Yên Sơn).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 03/6/2026, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND về việc quy định các trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Quyết định nêu trên là cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện thống nhất trong công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh.	
7	Đề nghị tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và đơn vị lâm trường liên quan xem xét tiếp tục thực hiện ký hợp đồng liên danh, liên kết với các hộ dân	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp, làm việc với Công ty TNHH Lâm nghiệp Chiêm Hóa và xã Hòa An để xem xét giải quyết theo thẩm quyền; căn cứ các hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai có liên quan, kết quả rà soát như sau: 1. Diện tích đất cử tri kiến nghị hiện thuộc phạm vi quản lý, sử dụng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Chiêm Hóa theo phương án sử dụng đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
	trên địa bàn xã Hòa An nhằm tạo điều kiện cho Nhân dân ổn định sản xuất, phát triển kinh tế lâm nghiệp và nâng cao hiệu quả sử dụng đất lâm nghiệp tại địa phương (kiến nghị của cử tri xã Hòa An) .		Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 15/8/2017 và các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền cấp: Giấy CNQSDĐ số BN 787570 cấp ngày 09/12/2013, Giấy CNQSDĐ số BN 787577 cấp ngày 09/12/2013. Theo quy định tại Điều 181 Luật Đất đai năm 2024, việc quản lý, sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp được thực hiện theo phương án sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Việc xem xét bàn giao đất về địa phương để giao đất, cho thuê đất hoặc công nhận quyền sử dụng đất cho các đối tượng khác chỉ được thực hiện trên cơ sở kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất và phương án sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật. 2. Qua làm việc và rà soát thực tế cho thấy, Công ty TNHH Lâm nghiệp Chiêm Hóa hiện vẫn có nhu cầu tiếp tục quản lý, sử dụng diện tích đất cử tri kiến nghị. Khu vực này chủ yếu là đất có rừng trồng và đất quy hoạch cho hoạt động sản xuất lâm nghiệp của Công ty; hiện nay Công ty đang tổ chức sản xuất, liên doanh, liên kết trồng rừng với các hộ gia đình theo quy định. Do đó, tại thời điểm hiện nay chưa có cơ sở để xem xét bàn giao diện tích đất nêu trên về địa phương quản lý hoặc giao cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng. 3. Trong thời gian tới, giao Ủy ban nhân dân xã Hòa An tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH Lâm nghiệp Chiêm Hóa trong công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn; tổng hợp nhu cầu sử dụng đất sản xuất của các hộ dân để làm cơ sở xem xét trong quá trình rà soát, sắp xếp quỹ đất theo quy định; đồng thời, trong quá trình tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, cần nghiên cứu, đối chiếu các quy định của pháp luật để phân loại theo thẩm quyền xem xét, giải quyết, bảo đảm kiến nghị đúng cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Đối với các hộ gia đình có nhu cầu tham gia sản xuất lâm nghiệp, đề nghị liên hệ với Công ty TNHH Lâm nghiệp Chiêm Hóa để được xem xét tham gia các hình thức liên doanh, liên kết, nhận khoán sản xuất phù hợp với quy định hiện hành.	
8	Đề nghị tỉnh xem xét, chỉ đạo lập 02 chốt kiểm lâm bảo vệ rừng tại Khu vực Tham Đén giáp ranh xã Đường Hồng và Chốt Khuổi Phìn giáp ranh xã Yên Cường, xã Côn Lôn (kiến nghị của cử tri các xã: Côn Lôn, Liên Hiệp) .	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1. Về việc thành lập Chốt Kiểm lâm Theo quy định tại Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ và Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ) thì cơ cấu tổ chức của Kiểm lâm tại địa phương không có tổ chức “Chốt Kiểm lâm”. Đối với địa bàn tỉnh Tuyên Quang, để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, từ ngày 01/7/2025, tổ chức của Kiểm lâm trên địa bàn tỉnh đã được sắp xếp, kiện toàn lại theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Theo đó, cơ cấu tổ chức của Kiểm lâm gồm có Chi cục Kiểm lâm cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc là phòng chuyên môn, Hạt Kiểm lâm khu vực, Đội	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
			Kiểm lâm Cơ động và PCCCR2, do đó nội dung kiến nghị của cử tri đề nghị tỉnh xem xét, chỉ đạo lập 02 chốt kiểm lâm bảo vệ rừng tại Khu vực Tham Đén giáp ranh xã Đường Hồng và Chốt Khuổi Phìn giáp ranh xã Yên Cường, xã Côn Lôn là không phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm hiện nay. 2. Về công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn xã Côn Lôn và Liên Hiệp Qua theo dõi tình hình công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn xã Côn Lôn và xã Liên Hiệp, Chi cục Kiểm lâm nhận thấy trên địa bàn 02 xã còn có diện tích rừng tự nhiên tương đối lớn với nhiều loại lâm sản quý, hiếm, địa hình phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra các hành vi xâm hại tài nguyên rừng. Theo quy định tại Điều 102 Luật Lâm nghiệp năm 2017 (sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường) thì UBND cấp xã có trách nhiệm: “<i>Tổ chức quản lý, bảo vệ diện tích rừng Nhà nước chưa giao, chưa cho thuê</i>”; <i>Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, chống hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn...</i>”. Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn, đề nghị UBND các xã tiếp tục củng cố, phát huy vai trò của lực lượng bảo vệ rừng tại cơ sở, các tổ, đội bảo vệ rừng cộng đồng; tăng cường phối hợp giữa lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân sự và các lực lượng liên quan trong công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát lâm sản tại các khu vực trọng điểm, khu vực giáp ranh có nguy cơ cao xảy ra vi phạm. Đối với kiến nghị của cử tri xem xét thành lập 02 Chốt nhằm mục đích bảo vệ rừng tại Khu vực Tham Đén giáp ranh xã Đường Hồng và Chốt Khuổi Phìn giáp ranh xã Yên Cường, xã Côn Lôn; căn cứ tình hình thực tế UBND các xã có thể nghiên cứu, xem xét thành lập Chốt bảo vệ rừng bố trí đặt tại các vị trí xung yếu, trọng điểm nhằm tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng tại gốc (thành phần có thể gồm các tổ, đội bảo vệ rừng tại thôn, bản và huy động các lực lượng Kiểm lâm địa bàn, Công an, Quân sự xã tham gia phối hợp).	
9	Đề nghị tỉnh sớm hỗ trợ thiệt hại cho các hộ dân thôn mía đường Sơn Dương (xã Ngọc Đường) có diện tích canh tác nông nghiệp đã bị cơn bão số 10 và số 11 năm 2025 làm thiệt hại đến cây trồng (kiến nghị của cử tri xã Ngọc Đường).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trên cơ sở tổng hợp, đề xuất của cơ quan chuyên môn, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 31/12/2025, theo đó: UBND tỉnh đã phê duyệt bổ sung dự toán kinh phí cho các địa phương (trong đó có xã Ngọc Đường 75,15 triệu đồng) để thực hiện hỗ trợ thiệt hại theo đúng quy định tại Nghị định số 09/2025/NĐ-CP, Nghị định số 116/2025/NĐ-CP và Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. <i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Ngọc Đường kiểm tra, rà soát và thực hiện cấp phát tiền hỗ trợ công khai, minh bạch, đúng đối tượng và đúng định mức quy định. Chủ động, chỉ đạo các đơn vị chuyên môn của xã hướng dẫn bà con nhân dân về kỹ thuật, cơ cấu giống cây trồng phù hợp để nhanh chóng khôi phục sản xuất, ổn định đời sống sau thiên tai.</i>	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
10	Đề nghị tỉnh sớm ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ các loại cây có giá trị kinh tế thấp sang cây trồng có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và nhu cầu thị trường nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập và cải thiện đời sống cho Nhân dân (kiến nghị của cử tri xã Sùng Máng).	Sở Tài chính	Hiện nay, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng đã được thực hiện theo các quy định của pháp luật về trồng trọt, đất đai và các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp hiện hành. Theo quy định của pháp luật về trồng trọt, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng phải căn cứ vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, điều kiện thực tế của địa phương. Qua nghiên cứu, tham khảo việc triển khai tại một số tỉnh có điều kiện tương đồng với tỉnh Tuyên Quang, đa số địa phương thực hiện theo hướng ban hành kế hoạch, định hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng gắn với quy hoạch phát triển nông nghiệp và lồng ghép thực hiện trong các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển sản xuất; chưa ban hành cơ chế hỗ trợ riêng đối với từng loại cây trồng hoặc từng địa bàn cụ thể. Trong điều kiện ngân sách địa phương còn khó khăn, nhu cầu chi cho các lĩnh vực an sinh xã hội, đầu tư hạ tầng, giáo dục, y tế và các nhiệm vụ cấp thiết khác rất lớn, hiện nay UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo hướng tập trung nguồn lực hỗ trợ đối với các lĩnh vực nông nghiệp có lợi thế, có khả năng tạo giá trị gia tăng cao và phát triển bền vững như: hỗ trợ lãi suất tín dụng để đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; hỗ trợ phát triển nông nghiệp gắn với du lịch và khai thác các sản phẩm đặc trưng của địa phương. Mặt khác, năm 2026 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 về phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2026. Kế hoạch được xây dựng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh. Theo kế hoạch, năm 2026 toàn tỉnh thực hiện chuyển đổi 122,9 ha đất trồng lúa sang các loại cây trồng, vật nuôi khác phù hợp điều kiện tự nhiên và nhu cầu thị trường. Trong đó, diện tích chuyển sang trồng cây hàng năm 100,5 ha, cây lâu năm 12,6 ha và trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản 9,8 ha. Việc chuyển đổi tập trung ở những diện tích lúa kém hiệu quả, thiếu chủ động nước tưới, phù hợp định hướng phát triển sản xuất hàng hóa của địa phương. Đồng thời, việc chuyển đổi phải bảo đảm đúng quy định pháp luật về đất đai, phù hợp quy hoạch sử dụng đất, không làm mất điều kiện để có thể phục hồi sản xuất lúa khi cần thiết. Do đó, trước mắt chưa có cơ sở để tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ riêng như kiến nghị của cử tri. UBND tỉnh giao UBND xã Sùng Máng tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, nhu cầu thị trường; đồng thời lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển nông nghiệp và các chính sách hỗ trợ hiện hành để hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân theo quy định.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
11	Đề nghị tỉnh chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn việc sử dụng kinh phí cấp bù thủy lợi phí; đối với việc chuyển 03 công trình thủy lợi (Phai Nịt, Phai Lừa, Dóm) về Ban Quản lý công trình thủy lợi tỉnh quản lý từ tháng 01/2026 nhưng qua 04 tháng hoạt động không hiệu quả, đề nghị có hướng giải quyết kịp thời đáp ứng yêu cầu sản xuất (kiến nghị của cử tri xã Trung Hà).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1. Về đề nghị tỉnh chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn việc sử dụng kinh phí cấp bù thủy lợi phí: Tại Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt diện tích, biện pháp tưới tiêu hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và Văn bản số 1724/UBND-QHĐTXD ngày 19/3/2026 của UBND tỉnh về việc giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh trong việc tổ chức lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đảm bảo đúng quy định và hiệu quả. Ngoài ra ngày 19/01/2026 Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 253/SNNMT-TL về việc thực hiện bàn giao, tiếp nhận quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi năm 2026 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trong đó đề nghị UBND các xã, phường tổ chức thực hiện các nội dung sau: <i>"- Phê duyệt phương án đặt hàng và ký hợp đồng đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026 đối với công trình, diện tích do Ủy ban nhân dân xã, phường được giao tại Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Thủy lợi; khoản 1, khoản 4 Điều 18a, Điều 19 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.</i> <i>- Việc bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; Thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ bảo trì; Định mức chi phí bảo trì định kỳ hàng năm tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT ngày 02/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và các văn bản pháp luật khác có liên quan."</i> Để sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đề nghị UBND xã Trung Hà nghiên cứu các quy định về hướng dẫn sử dụng nguồn tài chính trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi (Thông tư số 73/2018/TT-BTC ngày 15/8/2018 của Bộ Tài chính) và tổ chức thực hiện các nội dung theo Văn bản của UBND tỉnh và của Sở Nông nghiệp và Môi trường. 2. Đối với việc chuyển 03 công trình thủy lợi (Phai Nịt, Phai Lừa, Dóm) về Ban Quản lý công trình thủy lợi tỉnh quản lý từ tháng 01/2026 nhưng qua 04 tháng hoạt động không hiệu quả, đề nghị có hướng giải quyết kịp thời đáp ứng yêu cầu sản xuất Công tác quản lý, vận hành công trình sau khi tiếp nhận: Công trình thủy lợi Phai Nịt 1, Nà	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
			Lừa, Đập Rõm, xã Trung Hà được giao cho Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang quản lý, khai thác và bảo vệ theo quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh; các công trình nêu trên đảm bảo tưới cho 305,75 ha/năm cho 10 thôn sử dụng nước, bao gồm: Bản Ba 1, Bản Ba 2, Nà Dầu, Lang Chua, Bản Tháng, Nào Dao, Nà Đồng, Nà Lừa, Nông Tiến, Lang Chang. Các công trình được đầu tư xây dựng từ lâu, qua nhiều năm sử dụng, phần lớn các tuyến kênh thuộc công trình đã bị hư hỏng, xuống cấp trước khi bàn giao về cho Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang quản lý, khai thác và bảo vệ.. Ngay sau khi nhận bàn giao công trình (ngày 23/01/2026), Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chỉ đạo Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang tập trung triển khai thực hiện ngay các công việc liên quan đến công trình để không làm gián đoạn việc cấp nước phục vụ sản xuất cho nhân dân, cụ thể: Phân công cán bộ trực tiếp phụ trách các công trình; ký hợp đồng giao khoán với các trưởng thôn có liên quan để hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ trông coi, bảo vệ hệ thống công trình và điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất; thống nhất ký biên bản phối hợp với UBND xã Trung Hà, nhằm quản lý hiệu quả các công trình; đồng thời phối hợp với các đối tượng giao khoán thường xuyên kiểm tra hiện trạng công trình và tình hình sử dụng nước của các thôn... Đến nay, Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang đã tổ chức nghiệm thu diện tích cấp nước phục vụ sản xuất vụ xuân của các công trình Nà Lừa, Phai Nịt 1, Đập Rõm: 104,12/104,54 ha, đạt 99,6% tổng diện tích ký hợp đồng. Trong quá trình quản lý, vận hành công trình, đơn vị không nhận được ý kiến nào từ địa phương và người sử dụng nước phản ánh về việc quản lý các công trình không hiệu quả. Để đảm bảo cấp nước phục vụ cho sản xuất vụ mùa năm 2026, hiện nay Sở Nông nghiệp và Môi trường đang chỉ đạo Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang triển khai công tác kiểm tra hiện trạng, xác định khối lượng để tổ chức nạo vét, phát dọn, khơi thông dòng chảy, đảm bảo các tuyến kênh thông thoáng kịp thời cấp nước phục vụ sản xuất cho nhân dân; đồng thời đang tập trung lập hồ sơ sửa chữa, khắc phục khoảng 200m kênh và 2 trụ đỡ cầu máng thuộc công trình thủy lợi Đập Rõm để đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất... Kết quả kiểm tra, xác minh ý kiến phản ánh của cử tri: Ngày 03/6/2026, Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang đã phối hợp với UBND xã Trung Hà lấy ý kiến của các trưởng thôn đại diện cho các hộ sử dụng nước của các công trình (nội dung lấy ý kiến được lập thành biên bản). Kết quả kiểm tra, lấy ý kiến: 10/10 trưởng thôn đại diện cho các hộ sử dụng nước từ các công trình có ý kiến: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang) đã và đang thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành và bảo vệ công trình; thường xuyên phối hợp kiểm tra hiện trạng, nắm bắt thực tế; có kế hoạch sửa chữa khắc phục kịp thời các vị trí hư hỏng, đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
			* <i>Tiếp thu kiến nghị cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Trung Hà</i> phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang) tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đóng góp ngày công thực hiện nạo vét, phát dọn kênh mương, khơi thông dòng chảy để dành nguồn kinh phí hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi hàng năm cho việc tổ chức chống hạn và sửa chữa, khắc phục hệ thống công trình bị hư hỏng, xuống cấp.	
12	Đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo việc bàn giao công trình xử lý rác thải sinh hoạt, lò đốt rác hiện nay trên địa bàn xã về cho Ủy ban nhân dân xã trực tiếp quản lý vận hành (kiến nghị của cử tri xã Phố Bàng).	Sở Tài chính	UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính rà soát nội dung cử tri kiến nghị, kết quả rà soát như sau: Sở Tài chính nhận được Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 17/4/2026 của UBND xã Phố Bàng và Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 17/4/2026 của UBND xã Đồng Văn. Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, mỗi xã được tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập riêng để thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ công. Do đó, phạm vi quản lý, sử dụng tài sản của Trung tâm Dịch vụ công cộng Môi trường và Cấp thoát nước khu vực Đồng Văn (trực thuộc UBND xã Đồng Văn) không còn phù hợp với tổ chức hiện tại, một số tài sản đang đặt tại địa bàn xã Phố Bàng, thuận lợi hơn cho việc giao đơn vị này trực tiếp quản lý. Căn cứ vào nhu cầu sử dụng và quản lý cơ sở vật chất, sử dụng tài sản công đúng mục đích, hiệu quả, tránh lãng phí tài sản không sử dụng sau khi thực hiện sáp nhập, Sở Tài chính đã có Tờ trình số 211/TTr-STC ngày 24/4/2026 tham mưu đề xuất UBND tỉnh điều chuyển 02 tài sản của UBND xã Đồng Văn sang cho UBND xã Phố Bàng quản lý, sử dụng gồm xe ô tô chở rác và hệ thống lò xử lý rác thải (đây là tài sản của Trung tâm Dịch vụ công cộng Môi trường và Cấp thoát nước khu vực Đồng Văn (trực thuộc UBND xã Đồng Văn). UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 phê duyệt điều chuyển tài sản của các cơ quan đơn vị để quản lý sử dụng. Trong đó quy định trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chuyển tài sản, UBND xã Đồng Văn thực hiện bàn giao theo quy định. Ngày 02/6/2026 Trung tâm Dịch vụ công cộng Môi trường và cấp thoát nước khu vực Đồng Văn và UBND xã Phố Bàng đã lập biên bản bàn giao tài sản, cơ sở vật chất, máy móc, trang thiết bị theo Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh.	
13	Đề nghị tỉnh chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia vùng đồng bào dân tộc thiểu số (dự án 1 - nước sạch) điều chỉnh việc	Sở Dân tộc và Tôn giáo	- Tại Khoản 1, Điều 10, Thông tư số 05/2025/TT-BDTTG ngày 24/6/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo, hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (<i>sau đây viết tắt là Thông tư số 05/2025/TT-BDTTG</i>) về đối tượng hỗ trợ nước sinh hoạt, quy định: “ Điều 10. Đối tượng	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
	mua téc nước tập trung sang hỗ trợ Nhân dân trực tiếp bằng tiền mặt để người dân xây bể chứa nước sẽ đạt hiệu quả cao hơn (kiến nghị của cử tri xã Đồng Văn).		<i>1. Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán: Hộ dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS&MN có khó khăn về nước sinh hoạt.</i> - Tại Khoản 1, Điều 11, Thông tư số 05/2025/TT-BD TTG về nội dung và các thức thực hiện hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán, quy định: <i>“1. Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán</i> <i>a) Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư này thì được xem xét hỗ trợ để tạo nguồn nước phục vụ sinh hoạt hoặc mua sắm vật dụng chứa nước sinh hoạt.</i> <i>b) Cách thức hỗ trợ nước sinh hoạt được sử dụng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của từng thôn, xã và điều kiện sinh hoạt của hộ gia đình như: đào giếng, mua vật dụng dẫn nước, trữ nước (lu, bồn, téc, vật dụng chứa nước; tự làm bể chứa nước) hoặc tự tạo nguồn nước khác đảm bảo nguyên tắc các hộ được hỗ trợ kinh phí phải có nước sinh hoạt ổn định và được bố trí ở khu vực thuận tiện cho sinh hoạt gia đình.</i> <i>c) Tùy theo tình hình thực tế của từng địa phương, căn cứ nguyện vọng của các đối tượng thụ hưởng, có thể tiến hành hỗ trợ theo nhóm hộ để xây dựng những công trình sử dụng chung, nhóm hộ phải tự nguyện, cam kết bảo dưỡng và duy trì công trình, đảm bảo có nguồn nước ổn định, số lượng thành viên nhóm hộ trên cơ sở bàn bạc, thống nhất của người dân”.</i> - Tại Điều 6, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, quy định: <i>“Điều 6. Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán:</i> <i>1. Căn cứ danh sách các hộ dân được hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đăng ký của các hộ dân về phương thức thực hiện; cơ quan được giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí tổng hợp nhu cầu và phân loại theo từng phương thức thực hiện (các hộ dân nhận lu, bồn, téc, vật dụng chứa nước, vật dụng dẫn nước; tự làm bể chứa nước; tự đào giếng hoặc tự tạo nguồn nước khác) gửi cơ quan làm công tác dân tộc cấp huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho từng hộ dân, tối đa 03 triệu đồng/hộ (mỗi hộ chỉ được hỗ trợ 01 lần). Trường hợp mua sắm hiện vật để cấp cho các hộ dân, định mức chi nêu trên đã bao gồm các chi phí phát sinh khi tổ chức lựa chọn nhà thầu.</i> <i>2. Việc cấp phát, thanh toán cho các đối tượng được hưởng chính sách thực hiện như sau:</i>	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
			a) Đối với các hộ dân được cấp lu, bồn, téc, vật dụng chứa nước, vật dụng dẫn nước: Căn cứ danh sách đăng ký của các hộ dân, hợp đồng cung ứng giữa đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ với đơn vị cung ứng lu, bồn, téc, vật dụng chứa nước, vật dụng dẫn nước; số lượng thực tế cấp cho các hộ dân theo biên bản bàn giao giữa đơn vị cung ứng và từng hộ dân (có ký nhận của người đại diện hộ), cơ quan được giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện kiểm tra, rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước để thanh toán cho các đơn vị cung cấp lu, bồn, téc, vật dụng chứa nước, vật dụng dẫn nước theo quy định; b) Đối với các hộ dân tự làm bể chứa nước, tự đào giếng hoặc tự tạo nguồn nước khác: Căn cứ định mức hỗ trợ theo quy định và danh sách đăng ký của các hộ dân, sau khi có biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành (có chữ ký xác nhận của đại diện hộ gia đình và ít nhất một tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương), cơ quan được giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí kiểm tra, thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước để thanh toán cho các hộ dân”. - Triển khai thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 1623/UBND/KTN ngày 04/9/2025 về việc thực hiện Thông tư số 05/2025/TT-BD TTG của Bộ Dân tộc và Tôn giáo. Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo: “4. Ủy ban nhân dân xã, phường: Khẩn trương triển khai thực hiện Thông tư số 05/2025/TT-BD TTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo; trong đó tập trung thực hiện: - Xây dựng quy trình rà soát đối tượng; quy định đối tượng ưu tiên; rà soát, lập và phê duyệt danh sách đối tượng, công trình làm cơ sở để triển khai tổ chức thực hiện Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt”. Như vậy, căn cứ các quy định nêu trên, UBND tỉnh giao UBND xã Đồng Văn căn cứ tình hình thực tế của địa phương và nguyện vọng của các đối tượng thụ hưởng lựa chọn hình thức tổ chức thực hiện cho phù hợp, đảm bảo mang lại hiệu quả thiết thực và đáp ứng nhu cầu của người dân thuộc phạm vi, đối tượng thụ hưởng của nội dung Chương trình.	
V	LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, DU LỊCH, CÔNG NGHIỆP, XÂY DỰNG, GIAO THÔNG, HẠ TẦNG ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN			
14	Đề nghị tỉnh có phương án giao thông tại khu vực vòng xuyên Khách sạn Mường Thanh, đầu cầu Nông Tiến nhằm bảo đảm an toàn, xử lý ách tắc trong giờ cao điểm học sinh Trường THPT Tân Trào đến trường	Sở Xây dựng	Nút giao tại khu vực vòng xuyên Khách sạn Mường Thanh, đầu cầu Nông Tiến, phường Minh Xuân hiện nay đã được xây dựng hoàn chỉnh, có đầy đủ hệ thống biển báo hiệu, vạch sơn, đảm bảo giao thông, chiếu sáng... với diện tích lớn để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân. Việc ách tắc giao thông cục bộ chỉ xảy ra trong khoảng thời gian ngắn khi học sinh Trường THPT Tân Trào đến trường và tan học. Mặt khác, đây là nút giao đặc thù gắn với di tích cấp quốc gia Thành Nhà Mạc được xây dựng từ khoảng thế kỷ 15 - 16, nên chưa phù hợp để thực hiện cải tạo, mở rộng.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
	(kiến nghị của cử tri phường Minh Xuân).		Trong thời gian tới, UBND tỉnh giao UBND phường Minh Xuân phối hợp với Công an phường Minh Xuân tăng cường phân luồng giao thông, tuyên truyền ý thức cho học sinh, phụ huynh nhằm bảo đảm ATGT trước cổng trường.	
15	Đề nghị tỉnh xem xét, đầu tư xây dựng đường dân sinh giáp với tuyến đường cao tốc qua địa bàn phường Bình Thuận để tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong quá trình sản xuất, vận chuyển nông, lâm sản (kiến nghị của cử tri phường Bình Thuận).	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh	Căn cứ Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, trong đó điều chỉnh thời gian thực hiện từ năm 2021-2025. Như vậy, Dự án đã kết thúc thời gian thực hiện từ ngày 31/12/2025 và thời gian thực hiện hợp đồng các gói thầu xây lắp cũng đã kết thúc từ ngày 31/12/2025. Dự án này, Ban QLDA ĐTXD công trình số 01 tỉnh đã bàn giao cho Khu Quản lý đường bộ I - Cục Đường bộ Việt Nam để tiếp nhận đưa vào quản lý vận hành, bảo trì và khai thác chính thức kể từ ngày 17/6/2025 (trước đây đã bàn giao đưa vào khai thác tạm từ ngày 24/12/2023); các vị trí đường gom dân sinh, đường hoàn trả,... thuộc dự án cũng đã bàn giao cho các địa phương tiếp nhận để quản lý, khai thác từ tháng 10/2025. Trong quá trình thi công, Ban QLDA ĐTXD công trình số 01 đã phối hợp với chính quyền địa phương rà soát toàn bộ dự án đồng thời tiếp thu tất cả ý kiến, kiến nghị của nhân dân và thiết kế bổ sung hoàn trả đầy đủ. Hiện nay, dự án đã thực hiện quyết toán A-B xong các gói thầu tư vấn và xây lắp, đang hoàn thiện hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền xem xét thẩm định, phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án. Do vậy, đến nay cử tri phường Bình Thuận mới kiến nghị bổ sung khi đã kết thúc thời gian thực hiện dự án và thời gian thực hiện hợp đồng xây lắp là không thực hiện được và không phù hợp với quy định của pháp luật.	
16	Đề nghị UBND tỉnh xem xét, sửa đổi Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 19/11/2022 về ban hành quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh để phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp (kiến nghị của cử tri xã Thái Bình).	Sở Xây dựng	UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 69/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trong đó đã bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 19/11/2022.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
17	Đề nghị tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu, xem xét tạo điều kiện cho Nhân dân sử dụng xe công nông vận chuyển hàng hóa theo tuyến đường, theo khu vực trên địa bàn xã (do người dân chủ yếu sử dụng xe công nông để thu hoạch lâm sản, nông sản trên đồi - địa hình khó khăn mà các phương tiện khác không thể vào được) (kiến nghị của cử tri xã Hòa An).	Sở Xây dựng	1. Theo nội dung quy định tại điểm a mục 2 Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông; quy định: <i>"Từ ngày 01/01/2008, đình chỉ lưu hành ô tô đã hết niên hạn sử dụng, xe công nông, xe tự chế 3, 4 bánh. Trường hợp cố tình vi phạm sẽ bị tịch thu xử lý bán phế liệu, sung vào công quỹ;"</i> 2. Sau sáp nhập hai tỉnh, UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 395/CT-UBND ngày 04/8/2025 về tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh; theo đó giao Công an tỉnh: <i>"Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp xã và các đơn vị liên quan có phương án, xử lý quyết liệt, triệt để xe công nông, xe 3-4 bánh tự chế tham gia giao thông trên địa bàn tỉnh.....Bắt đầu từ ngày 20/8/2025, tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý quyết liệt, triệt để đối với các hành vi liên quan đến các phương tiện tự chế; chỉ đạo Công an cấp xã rà soát, lập danh sách các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, sở hữu, kinh doanh xe công nông, xe 3-4 bánh tự chế, trên cơ sở đó tích cực tuyên truyền, vận động hộ gia đình, cơ sở kinh doanh, sản xuất tự nguyện tháo dỡ, cam kết không sản xuất, không đưa phương tiện vào tham gia giao thông. Kiên quyết chấm dứt tình trạng xe công nông, xe 3-4 bánh tự chế tham gia giao thông trên các tuyến đường"</i>. Do vậy, với nội dung kiến nghị của cử tri xã Hòa An, UBND tỉnh giao UBND xã Hòa An tổ chức tuyên truyền cho người dân nắm và chấp hành các quy định của Trung ương và của tỉnh về việc sử dụng xe công nông, xe tự chế 3 - 4 bánh; tuyệt đối không sử dụng xe công nông tham gia hoạt động 2 động trên địa bàn. Trong trường hợp người dân có nhu cầu chuyển đổi từ xe công nông sang phương tiện giao thông cơ giới khác phục vụ cho hoạt động sản xuất của người dân trên địa bàn, UBND xã Hoà An rà soát đối tượng, lập danh sách gửi về Sở Xây dựng tổng hợp để báo cáo UBND tỉnh (theo văn bản chỉ đạo số 3098/UBND-QHĐTXD ngày 29/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai giải pháp hỗ trợ người dân chuyển đổi phương tiện xe công nông, xe ba, bốn bánh tự chế sang phương tiện đúng quy định).	
18	Đề nghị tỉnh quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng trụ sở làm việc tập trung cho các xã có trụ sở phân tán sau sáp nhập đơn vị hành chính nhằm bảo đảm điều kiện làm việc cho cán	Sở Tài chính	Sau sáp nhập đơn vị hành chính, Sở Tài chính đã tham mưu trình UBND tỉnh bổ sung dự toán cho các xã hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ chi đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, gồm: - Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh, với tổng số tiền 109.500 triệu đồng (trong đó: xã Thượng Nông 500 triệu đồng; xã Côn Lôn 500 triệu đồng; xã Liên Hiệp 1.000 triệu đồng; xã Phố Bàng 1.500 triệu đồng; xã Chiêm Hóa 2.000 triệu đồng).	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
	bộ, công chức; tạo thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân (kiến nghị của cử tri các xã: Thượng Nông, Côn Lôn, Liên Hiệp, Hùng Đức, Phố Bàng, Chiêm Hóa).		- Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND tỉnh, với tổng số tiền 68.000 triệu đồng (trong đó: xã Thượng Nông 40 triệu đồng; xã Côn Lôn 40 triệu đồng; xã Liên Hiệp 159 triệu đồng; xã Phố Bàng 4.000 triệu đồng). - Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của UBND tỉnh, với tổng số tiền 175.500 triệu đồng (trong đó: xã Thượng Nông 1.500 triệu đồng; xã Côn Lôn 1.500 triệu đồng; xã Liên Hiệp 1.500 triệu đồng; xã Hùng Đức 1.500 triệu đồng; xã Phố Bàng 1.500 triệu đồng; xã Chiêm Hóa 1.500 triệu đồng). - Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh, với tổng số tiền 166.800 triệu đồng (trong đó: xã Thượng Nông 800 triệu đồng; xã Côn Lôn 3.000 triệu đồng; xã Liên Hiệp 800 triệu đồng; xã Hùng Đức 3.000 triệu đồng; xã Phố Bàng 800 triệu đồng; xã Chiêm Hóa 800 triệu đồng). Sau sáp nhập đơn vị hành chính, UBND tỉnh đã quan tâm bố trí kinh phí để các xã, phường sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của chính quyền địa phương. Đề nghị UBND các xã: Thượng Nông, Côn Lôn, Liên Hiệp, Hùng Đức, Phố Bàng, Chiêm Hóa căn cứ nguồn kinh phí đã được giao để tổ chức thực hiện. Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, cơ quan trung ương và địa phương khi đăng ký nhu cầu kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026- 2030 lưu ý đối với các dự án xây dựng trụ sở, cụ thể: <u>“Trong điều kiện ngân sách còn khó khăn, tận dụng tối đa công năng sử dụng các trụ sở làm việc hiện có; hạn chế tối đa việc xây dựng trụ sở, trung tâm hành chính mới tại các tỉnh, thành phố; các bộ, ngành, cơ quan, địa phương chịu trách nhiệm về sự cần thiết khi quyết định, bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, không để ảnh hưởng đến các mục tiêu quan trọng khác, chống lãng phí, tiêu cực”</u>. Đối với đề nghị đầu tư xây dựng trụ sở làm việc tập trung, đề nghị các xã chủ động rà soát nhu cầu đầu tư phát triển trên địa bàn xã, xác định danh mục công trình thực sự cấp thiết; rà soát các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn chưa có phương án khai thác và có khả năng đáp ứng, phù hợp với công năng sử dụng của đơn vị (việc bố trí trụ sở linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và nhu cầu sử dụng của đơn vị). Trên cơ sở rà soát, tổng hợp đề xuất điều chuyển cho đơn vị tiếp nhận quản lý, sử dụng đối với các trụ sở phù hợp với nhu cầu sử dụng của đơn vị; đồng thời đảm bảo các cơ sở nhà, đất hiện có phải được đưa vào quản lý, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí, hoặc hư hỏng, xuống cấp do không có đơn vị quản lý.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
19	Căn cứ kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và các chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát của tỉnh; đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn khẩn trương rà soát, bố trí kinh phí hỗ trợ cho 06 hộ gia đình tại thôn Lũng Chín Hạ, xã Thành Tín đã hoàn thành xây dựng nhà ở theo Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát nhưng đến nay chưa được cấp kinh phí theo quy định (kiến nghị của cử tri xã Thành Tín).	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Qua rà soát tại Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025, xã Thành Tín được giao chỉ tiêu thực hiện là 146 nhà (144 nhà xây mới; 02 nhà sửa chữa). Đến nay, xã Thành Tín đã hoàn thành chỉ tiêu về nhà ở và nguồn kinh phí hỗ trợ là 8.700 triệu đồng, đã giải ngân 100% cho các hộ (<i>trong đó: số nhà thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững nhà 114 nhà (112 nhà xây mới; 02 nhà sửa chữa; số nhà thuộc Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi 08 nhà xây mới; số nhà do Thủ tướng Chính phủ phát động là 24 nhà xây mới</i>).	
20	Đề nghị tỉnh xem xét di dời một số trường học trên địa bàn phường Minh Xuân nằm trên các tuyến đường trục chính, đường Quốc lộ qua đô thị (Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở Phan Thiết; Trường Mầm non Tân Trào; Trường Tiểu học Hồng Thái) do mật độ phương tiện giao thông lớn, tiếng ồn ảnh hưởng đến việc dạy và học (kiến nghị của cử tri phường Minh Xuân).	UBND phường Minh Xuân	Qua kiểm tra thực tế, các trường học nêu trên nằm trên các trục đường giao thông chính có mật độ phương tiện tham gia giao thông lớn, tuy đã được bố trí hệ thống báo hiệu đường bộ đầy đủ tuy nhiên vẫn tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn giao thông và ô nhiễm tiếng ồn, ảnh hưởng đến việc dạy và học của giáo viên và học sinh. Trước mắt, để đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý, UBND phường Minh Xuân đã thực hiện công tác phân luồng, điều tiết và đảm bảo trật tự an toàn giao thông tại khu vực cổng các trường học thường xuyên bị ùn tắc, đặc biệt trong khung giờ cao điểm (trước và sau giờ học). UBND phường Minh Xuân đã tổ chức làm việc với các trường học nêu trên, thống nhất thành lập Tổ tự quản an ninh trật tự của trường học và xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường với lực lượng Công an phường, tổ an ninh trật tự cơ sở trong công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông tại cổng trường học. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND phường Minh Xuân trong quá trình triển khai lập đồ án quy hoạch chung đô thị Tuyên Quang rà soát địa điểm các trường học đảm bảo theo quy định hiện hành.</i>	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
VI	LĨNH VỰC GIÁO DỤC, Y TẾ, LAO ĐỘNG, VĂN HÓA - XÃ HỘI			
21	Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng Trường nội trú liên cấp tại xã Bạch Ngọc nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân sau khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính (địa bàn xã mở rộng với hơn 50% số thôn nằm cách biệt, xa trung tâm và số lượng học sinh đông) (kiến nghị của cử tri xã Bạch Ngọc) .	Sở Giáo dục và Đào tạo	Căn cứ Thông báo số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về chủ chương xây dựng trường học cho các xã biên giới. Căn cứ chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chính phủ về đề xuất phương án, danh mục đầu tư Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở các xã biên giới tỉnh Tuyên Quang, theo đó UBND tỉnh đã báo cáo Bộ GDĐT và các bộ ngành, cơ quan Trung ương để đăng ký đề xuất, đầu tư cho các trường biên giới đất liền tại 17/17 xã đạt 100%. Xã Bạch Ngọc nằm trên địa bàn không phải xã biên giới đất liền nên không có cơ sở để đề xuất đầu tư xây dựng trường nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở. Việc sáp nhập đơn vị hành chính không làm ảnh hưởng đến quyền lợi học tập của học sinh vì các cơ sở giáo dục vẫn giữ nguyên hiện trạng, không phải di chuyển đi nơi khác. Hiện nay, mạng lưới trường, lớp trên địa bàn xã Bạch Ngọc cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tiếp tục theo dõi tình hình phát triển quy mô học sinh, điều kiện đi lại, nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính để báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét khi có đủ điều kiện và phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục.	
22	Đề nghị tỉnh có hướng dẫn việc thanh toán tiền nước cho học sinh theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP; thực tế tại một số địa bàn không có đơn vị cung cấp nước sạch nên không có hóa đơn để thanh toán (kiến nghị của cử tri các xã: Lũng Cú, Sủng Máng) .	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Tại điểm d khoản 2 Điều 7 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP quy định: Học sinh bán trú ăn, ở tại trường “<i>được hỗ trợ tiền điện, nước phục vụ sinh hoạt của học sinh bán trú ăn, ở tại trường với định mức là 15 kW điện/tháng/học sinh bán trú và 3 m³ nước/tháng/học sinh bán trú theo giá quy định tại địa phương và được hưởng không quá 9 tháng/năm học. Nơi chưa có điều kiện cung cấp các dịch vụ điện, nước hoặc bị mất điện, nước thì nhà trường được sử dụng kinh phí để mua thiết bị thấp sáng và nước sạch cho học sinh</i>”. - Như vậy, đối với địa bàn chưa có điều kiện cung cấp dịch vụ nước sạch, không có đơn vị cấp nước sạch tập trung hoặc không phát sinh hóa đơn tiền nước của đơn vị cấp nước, nhà trường được sử dụng kinh phí hỗ trợ theo quy định để mua nước sạch phục vụ sinh hoạt cho học sinh bán trú ăn, ở tại trường, bảo đảm không vượt định mức 3m³ nước/tháng/học sinh bán trú, thời gian hưởng không quá 9 tháng/năm học và theo giá quy định tại địa phương. - Việc thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo thực tế phát sinh, có đầy đủ hồ sơ, chứng từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định về tài chính, kế toán. Trường hợp không có hóa đơn của đơn vị cấp nước sạch tập trung, nhà trường cần lập hồ sơ chứng minh việc mua, tiếp nhận, quản lý	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
			và sử dụng nước sạch phục vụ học sinh, như: danh sách học sinh bán trú được hưởng chính sách; dự toán/nguồn kinh phí được giao; hợp đồng hoặc thỏa thuận mua nước sạch; bảng kê khối lượng, đơn giá; biên bản giao nhận hoặc nghiệm thu; chứng từ thanh toán và các tài liệu liên quan khác. Nhà trường chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng định mức, đúng mục đích sử dụng kinh phí.	
23	Đề nghị tỉnh chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền có hướng dẫn việc quản lý và sử dụng Quỹ chăm sóc người cao tuổi trên địa bàn xã sau khi Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 13/2026/TT-BTC ngày 13/02/2026 bãi bỏ Quyết định số 47/2006/QĐ-BTC ngày 13/9/2006 về Quy chế quản lý và sử dụng tài chính Quỹ chăm sóc người cao tuổi (kiến nghị của cử tri xã Hòa An).	Sở Tài chính	Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 13/2026/TT-BTC ngày 13/02/2026 bãi bỏ Quyết định số 47/2006/QĐ-BTC ngày 13/9/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài chính Quỹ chăm sóc người cao tuổi. Thông tư có hiệu lực từ ngày 29/03/2026. Quỹ chăm sóc người cao tuổi được thành lập ở cấp xã theo Quyết định số 47/2006/QĐ-BTC; cấp tỉnh không thành lập Quỹ. Quỹ chăm sóc người cao tuổi là quỹ xã hội, quỹ từ thiện, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận. Do đó, Thông tư số 13/2026/TT-BTC ngày 13/02/2026 của Bộ Tài chính bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 47/2006/QĐ-BTC, thì việc quản lý và sử dụng Quỹ chăm sóc người cao tuổi thực hiện theo quy định tại Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 9/01/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2026). Do đó, UBND tỉnh đề nghị UBND xã Hòa An căn cứ quy định tại Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 9/01/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện để quản lý, sử dụng Quỹ chăm sóc người cao tuổi trên địa bàn xã theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Căn cứ khoản 1 Điều 2 Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang³, UBND xã Hòa An phối hợp trao đổi với Sở Nội vụ những vướng mắc, khó khăn cụ thể để được hướng dẫn việc quản lý và sử dụng Quỹ chăm sóc người cao tuổi trên địa bàn xã.	

³ **Sở Nội vụ** là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; **thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về:** Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới đơn vị hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; **hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện...**

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
24	Đề nghị tỉnh nghiên cứu, xem xét điều chỉnh phương thức chi trả trợ cấp xã hội hằng tháng theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa và địa bàn đặc biệt khó khăn; cho phép thực hiện đa dạng hình thức chi trả như chi trả trực tiếp tại địa phương, thông qua các điểm giao dịch lưu động hoặc hình thức phù hợp khác nhằm tạo thuận lợi cho các đối tượng thụ hưởng chính sách, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật, người ốm yếu và người không có điều kiện đi lại trong quá trình tiếp cận, thụ hưởng chính sách an sinh xã hội (kiến nghị của cử tri các xã: Lũng Phìn, Sơn Vĩ, Thượng Nông, Trung Sơn, Ngọc Long, Đường Thượng).	Sở Y tế	Hiện nay, việc chi trả trợ giúp xã hội hằng tháng đối với đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về , các văn bản quy định hiện hành có liên quan. Khoản 1, khoản 2 Điều 10 Nghị định số 147/2025/NĐ-CP quy định: <i>“1. Thẩm quyền thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội tại cộng đồng quy định tại Điều 34 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.</i> <i>2. Trình tự, thủ tục thực hiện theo quy định như sau:</i> <i>a) Việc chi trả thông qua tổ chức dịch vụ chi trả được lập thành hợp đồng giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức dịch vụ chi trả. Hợp đồng ghi rõ phạm vi, đối tượng, phương thức thực hiện (chi trả qua tài khoản ngân hàng, tài khoản thanh toán điện tử hoặc chi trả trực tiếp cho người thụ hưởng), thời gian, địa điểm, mức chi phí chi trả; thời gian thanh quyết toán, quyền và trách nhiệm của các bên và các thỏa thuận khác có liên quan đến việc chi trả...”</i> Do đó, việc chi trả chính sách trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã, việc chi trả thông qua tổ chức dịch vụ chi trả được lập thành hợp đồng giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức dịch vụ chi trả. Hợp đồng ghi rõ phạm vi, đối tượng, phương thức thực hiện (chi trả qua tài khoản ngân hàng, tài khoản thanh toán điện tử hoặc chi trả trực tiếp cho người thụ hưởng). <i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao:</i> Ủy ban nhân dân các xã: Lũng Phìn, Sơn Vĩ, Thượng Nông, Trung Sơn, Ngọc Long, Đường Thượng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Đồng thời, tiếp tục rà soát, đánh giá những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai đề kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hoàn thiện chính sách, bảo đảm việc chi trả trợ cấp xã hội ngày càng thuận lợi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Ghi chú
25	Đề nghị tỉnh sớm ban hành Nghị quyết về quản lý, khai thác các di tích lịch sử, văn hóa cấp quốc gia và cấp tỉnh nhằm tạo cơ sở pháp lý cho chính quyền địa phương trong công tác quản lý, bảo tồn và khai thác hiệu quả giá trị các di tích phục vụ phát triển du lịch, giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương (kiến nghị của cử tri xã Đồng Văn).	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ngày 31/5/2026, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 58/2026/QĐ-UBND ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Quy chế quy định cụ thể về nguyên tắc quản lý; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức và cá nhân trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; đồng thời quy định việc phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quản lý di tích trên địa bàn tỉnh. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để chính quyền địa phương thực hiện hiệu quả công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích, góp phần phục vụ phát triển du lịch, giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CÁC KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI ĐANG GIẢI QUYẾT
(Kèm theo Báo cáo số: 134/BC-UBND ngày 15/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)
Tổng số: 28/113 kiến nghị

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
I	LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN			
1	1. Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành Quyết định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; 2. Đồng thời ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về số lượng, tên gọi, chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã để địa phương có đầy đủ cơ sở pháp lý triển khai thực hiện thống nhất, đúng quy định (kiến nghị của cử tri các xã: Yên Sơn, Phù Lưu).	Sở Nội vụ	1. Về việc ban hành Quyết định phân cấp: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 về việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 05/2026/QĐCTUBND ngày 25/5/2026 về việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh. Hiện nay, UBND tỉnh đã giao cơ quan chuyên môn (Sở Nội vụ) xây dựng văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện một số nội dung tại các quyết định phân cấp nêu trên để việc thực hiện các nội dung phân cấp đảm bảo thống nhất, đồng bộ, đúng quy định. 2. Về ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về số lượng, tên gọi, chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã: Triển khai Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ, UBND tỉnh đã giao cơ quan chuyên môn (Sở Nội vụ) xây dựng quy định về khung số lượng và tên gọi, chức năng của phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã trình cấp có thẩm quyền cho chủ trương. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã cho chủ trương tại Nghị quyết số 88-NQ/TU ngày 07/5/2026. Hiện nay Sở Nội vụ đang tiến hành rà soát lại trước khi trình UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định khung số lượng và tên gọi, chức năng của phòng chuyên môn thuộc UBND xã, phường.	1. Đã xong 2. Trước ngày 15/7/2026
2	Đề nghị tỉnh sớm tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận bổ sung công chức cấp xã còn thiếu so với chỉ tiêu biên chế tạm giao năm 2026 nhằm bảo đảm bộ máy chính quyền cơ sở hoạt động ổn định, đáp	Sở Nội vụ	Biên chế công chức trong các cơ quan khối chính quyền tỉnh Tuyên Quang năm 2026, UBND tỉnh mới tạm giao cho các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã. Ban Tổ chức Trung ương đã giao biên chế cho tỉnh Tuyên Quang tại Quyết định số 334-QĐ/BTCTWW ngày 15/6/2026. Theo Quy định số 20-QĐ/TU ngày 15/9/2025, thì Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ giao biên chế cho Ủy ban nhân dân tỉnh, trên cơ sở đó UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt và ban hành các Quyết định giao biên chế chính thức.	Sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao biên chế và được HĐND tỉnh phê duyệt (dự kiến quý

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
	ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị tại địa phương (kiến nghị của cử tri các xã: Yên Sơn, Phù Lưu, Bình An, Hồng Thái, Yên Hoa, Minh Quang, Bằng Hành, Bạch Ngọc, Linh Hồ).		Trong thời gian chờ Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao biên chế và HĐND tỉnh phê duyệt, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã rà soát, đăng ký nhu cầu tuyển dụng, tiếp nhận cho các vị trí việc làm còn thiếu người làm việc (qua Sở Nội vụ tổng hợp) để phê duyệt Kế hoạch và tổ chức thực hiện tuyển dụng theo quy định.	III/2026)
3	Đề nghị tỉnh xem xét, bổ sung 01 chức danh Phó Chủ tịch UBND xã Yên Sơn theo quy định tại Nghị định số 300/2025/NĐ-CP nhằm bảo đảm cơ cấu tổ chức bộ máy, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết công việc tại địa phương sau sáp nhập đơn vị hành chính (kiến nghị của cử tri xã Yên Sơn).	Sở Nội vụ	- Triển khai các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp, Đảng ủy UBND tỉnh đã trình cơ quan có thẩm quyền chủ trương bổ sung Phó Chủ tịch UBND cấp xã theo Nghị định số 300/2025/NĐ-CP của Chính phủ (Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 88-NQ/TU ngày 07/5/2026, trong đó cho chủ trương tăng thêm 61 Phó Chủ tịch UBND đối với 60 xã, phường). - Về bố trí Phó Chủ tịch UBND cho các xã, phường, theo lộ trình tại Kế hoạch số 146-KH/TU ngày 05/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh sẽ tham mưu Đảng ủy UBND tỉnh triển khai thực hiện, hoàn thành trong Quý III năm 2026 theo Kế hoạch.	Quý III năm 2026
4	1. Đề nghị tỉnh nghiên cứu, xem xét điều chỉnh tăng mức phụ cấp đối với các chức danh Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, chi hội trưởng các đoàn thể ở thôn, bản và lực lượng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với khối lượng công việc thực tế sau sáp nhập đơn vị hành chính;	Sở Nội vụ	1. Triển khai Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 3882/UBND-NC ngày 28/5/2026, trong đó đã giao Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về mức phụ cấp người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng ở thôn, tổ dân phố phù hợp với chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố theo Chỉ thị số 21-CT-TTg ngày 20/5/2026 của Chính phủ. Thời gian trình Nghị quyết: Trước ngày 30/6/2026 2. Nội dung kiến nghị không thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh	Trước ngày 30/6/2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
	2. Đồng thời có văn bản hướng dẫn kiện toàn, bổ sung cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở (kiến nghị của cử tri các xã: Sơn Vĩ, Sũng Máng, Niêm Sơn, Linh Hồ, Kiên Đài).			
5	Đề nghị tỉnh xem xét điều chỉnh địa giới hành chính thôn Trung Phìn, xã Côn Lôn hiện nay thuộc xã Thượng Lâm về xã Côn Lôn để bảo đảm công tác quản lý nhà nước và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã được thuận lợi (kiến nghị của cử tri xã Côn Lôn).	Sở Nội vụ	Năm 2018, thực hiện Dự án 513 của Chính phủ về hoàn thiện hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, các địa phương liên quan đã tiến hành rà soát, hiệp thương và thống nhất điều chỉnh một phần diện tích thuộc xã Thượng Lâm về xã Sinh Long (nay là xã Côn Lôn) quản lý, trong đó có khu vực thôn Trung Phìn, nhằm bảo đảm phù hợp với thực tế quản lý, sử dụng đất đai và đời sống của Nhân dân. Kết quả hiệp thương nêu trên đã được cập nhật vào hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính của tỉnh, hồ sơ đã được cơ quan chuyên môn Trung ương kiểm tra kỹ thuật đạt yêu cầu. Tuy nhiên, do thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính các cấp năm 2025 nên việc nghiệm thu, công nhận và đưa hồ sơ vào sử dụng đã dừng lại. Thực hiện Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 20/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì lập hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính cấp xã của tỉnh Tuyên Quang sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, trong đó kế thừa đầy đủ các nội dung đã được hiệp thương, thống nhất trước đây (thời gian hoàn thành: tháng 9/2026). Sau khi hoàn thiện, nội dung kiến nghị của cử tri sẽ được giải quyết.	Tháng 9/2026
6	Đề nghị tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ sớm tham mưu hoàn thiện bản đồ địa giới hành chính các xã sau sáp nhập nhằm đảm bảo thuận lợi trong công tác quản lý (kiến nghị của cử tri xã Mậu Duệ).	Sở Nội vụ	Thực hiện Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 20/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì lập hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính cấp xã của tỉnh Tuyên Quang sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, trong đó kế thừa đầy đủ các nội dung đã được hiệp thương, thống nhất trước đây (thời gian hoàn thành: tháng 9/2026). Sau khi hoàn thiện, nội dung kiến nghị của cử tri sẽ được giải quyết.	Tháng 9/2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
II	LĨNH VỰC QUY HOẠCH, TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH, ĐẦU TƯ			
7	Đề nghị các sở, ngành của tỉnh tham mưu UBND tỉnh xem xét bình ổn giá thị trường và có cơ chế hỗ trợ vật tư như: phân bón, giống cây trồng và các loại mặt hàng khác cho Nhân dân (kiến nghị của cử tri các xã: Sơn Vi, Khâu Vai, Tát Ngà).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1. Đối với nội dung bình ổn giá thị trường: Thực hiện Công điện số 28/CĐ-TTg ngày 01/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá. UBND tỉnh đã ban hành Văn bản 2311/UBND-KTTH ngày 07/4/2026 về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trong đó giao các sở, ngành, UBND các xã, phường: Tăng cường triển khai công tác tiếp nhận kê khai giá và theo dõi sát diễn biến thị trường, kịp thời thực hiện các giải pháp đảm bảo cân đối cung cầu trong tỉnh, ổn định giá cả, không để tình trạng thiếu hàng, găm hàng, đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, chủ động kiểm tra yếu tố hình thành giá theo quy định tại Luật giá và theo thẩm quyền khi hàng hóa có biến động bất thường; tăng cường kiểm tra việc chấp hành các biện pháp niêm yết giá, kê khai giá, thu tiền dịch vụ đúng giá niêm yết của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tăng giá bất hợp lý, kết cấu đưa thêm các khoản thu ngoài giá để thu cao hơn giá kê khai, niêm yết. Đồng thời, giao nhiệm vụ cho các sở (Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch, Sở Y tế) triển khai các nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ được giao. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 2493/SNNMT-TTBVTV ngày 24/4/2026 về triển khai các giải pháp góp phần bình ổn giá, nguồn cung phân bón phục vụ trồng trọt; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý đối với các mặt hàng thiết yếu và vật tư nông nghiệp, đảm bảo quyền lợi cho người dân. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh giống, vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh được 4 cơ sở, lấy 10 mẫu phân bón để phân tích đánh giá chất lượng. 2. Đối với cơ chế, chính sách hỗ trợ vật tư (phân bón, giống cây trồng... Về cơ chế, chính sách hỗ trợ hiện nay, tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 08/2025/NQHĐND ngày 24/10/2025 của HĐND tỉnh Tuyên Quang quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; định mức, nội dung hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Trên cơ sở đó, UBND xã hướng dẫn, triển khai thực hiện Nghị quyết	1. Đã xong

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
			đến người sản xuất. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường đang chủ trì xây dựng Đề án “ <i>Phát triển nông nghiệp bền vững gắn với kinh tế nông nghiệp xanh, nông nghiệp số và mục tiêu xây dựng nông thôn, nông dân giàu có tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030, định hướng đến năm 2050</i> ” trong đó, sẽ đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ cho người sản xuất cây trồng nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Đồng thời, nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp nhanh, hiệu quả, bền vững, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp gắn với hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 10/4/2026 trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2026- 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, UBND tỉnh dự kiến sẽ trình HĐND tỉnh trong Quý III/2026.	2. Quý III/2026
III LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ CHUYỂN ĐỔI SỐ				
8	Đề nghị các cơ quan chuyên môn tiến hành rà soát, kiểm tra thực tế và thực hiện duy tu, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng truyền dẫn, dây cáp thông tin của Viettel trên địa bàn xã Linh Hồ; hiện hệ thống dây thông tin không được bảo trì thường xuyên, dẫn đến tình trạng xuống cấp, gây mất an toàn (kiến nghị của cử tri xã Linh Hồ).	Sở Khoa học và Công nghệ	Viettel Tuyên Quang đã phối hợp với UBND xã Linh Hồ tiến hành khảo sát thực tế hiện trạng hệ thống hạ tầng truyền dẫn, cột treo cáp và dây cáp thông tin trên địa bàn. Trên cơ sở kết quả khảo sát, Viettel Tuyên Quang đã xây dựng phương án củng cố, chỉnh trang và khắc phục các tồn tại đối với hệ thống hạ tầng viễn thông do đơn vị quản lý nhằm bảo đảm an toàn kỹ thuật, mỹ quan và chất lượng cung cấp dịch vụ. Hiện nay, doanh nghiệp đang triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch và dự kiến hoàn thành việc củng cố, chỉnh trang hạ tầng viễn thông trên địa bàn xã Linh Hồ trước ngày 30/8/2026.	Trong tháng 8/2026
IV LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI, TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG VÀ NÔNG, LÂM NGHIỆP				
9	Đề nghị tỉnh có phương án giải quyết mở đất tại tổ Trung Môn 9 do UBND tỉnh khai thác phục vụ thi công đường Quang Trung kéo dài; hiện	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Mở đất làm vật liệu san lấp phục vụ Dự án xây dựng đường trục phát triển đô thị từ thành phố Tuyên Quang đi trung tâm huyện Yên Sơn (đường Quang Trung kéo dài), tại thôn 7, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn (nay là tổ Trung Môn 9, phường Minh Xuân), do Công ty TNHH MTV Đông Bắc thực hiện khai thác. Sau khi kết thúc hoạt động khai thác, Công ty TNHH MTV Đông Bắc đã lập hồ sơ Đề	Năm 2026-2027

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
	mỏ đất đã bị đóng nhưng chưa trả lại mặt bằng, khối lượng đất còn lại rất lớn, vào mùa mưa đất tràn xuống đường, lấp cống thoát nước (kiến nghị của cử tri phường Minh Xuân).		án đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định. Ngày 28/02/2025, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đối với mỏ đất nêu trên. Tại cuộc họp, Hội đồng thẩm định đã yêu cầu Công ty TNHH MTV Đông Bắc tiếp thu đầy đủ các ý kiến tham gia, thực hiện chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ Đề án đóng cửa mỏ. Ngày 08/9/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 1480/SNNMTĐCKS đề nghị Công ty TNHH MTV Đông Bắc rà soát, hoàn thiện hồ sơ và lựa chọn trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ phù hợp theo quy định của Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024. Ngày 28/4/2026, Sở tiếp tục ban hành Văn bản số 2527/SNNMT-ĐCKSN đôn đốc Công ty khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Đề án đóng cửa mỏ. Hiện nay, Công ty TNHH MTV Đông Bắc đang hoàn thiện hồ sơ theo quy định của pháp luật để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra hiện trạng khu vực mỏ; yêu cầu Công ty TNHH MTV Đông Bắc có biện pháp khắc phục kịp thời tình trạng đất, đá tồn đọng, bảo đảm an toàn giao thông, không để xảy ra tình trạng đất, đá tràn xuống đường và bồi lấp hệ thống thoát nước trong mùa mưa; đồng thời đôn đốc Công ty khẩn trương hoàn thiện hồ sơ đóng cửa mỏ để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.</i>	
10	Đề nghị các cơ quan chức năng: 1. Sớm xem xét, thẩm định hồ sơ và phản hồi về việc cấp phép khai thác phần trữ lượng còn lại tại mỏ đá Bản Lục (xã Hồng Thái); 2. Rà soát, kiểm kê quỹ đất sau thu hồi nằm ở cao trên 120m không bị ngập nước (theo Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 06/6/2005) để	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND xã Hồng Thái	1. Về kiến nghị sớm xem xét, thẩm định hồ sơ và phản hồi về việc cấp phép khai thác phần trữ lượng còn lại tại mỏ đá Bản Lục (xã Hồng Thái): Ngày 30/3/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép khai thác khoáng sản của Công ty TNHH MTV Phú Vinh; thời hạn giải quyết hồ sơ theo quy định đến ngày 13/7/2026. Qua kiểm tra, hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép khai thác khoáng sản của Công ty TNHH MTV Phú Vinh còn thiếu, chưa bảo đảm đầy đủ theo quy định. Ngày 07/5/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 2727/SNNMT-ĐCKSN về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép khai thác khoáng sản, đề nghị Công ty TNHH MTV Phú Vinh bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và nộp lại để Sở tổ chức thẩm định theo quy định của pháp luật về khoáng sản. Đến thời điểm hiện tại, Công ty TNHH MTV Phú Vinh chưa nộp lại hồ sơ đã được bỏ	1. 2026-2027 2. Trước 31/12/2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
	có phương án giao khoán hoặc cấp quyền sử dụng đất sản xuất cho Nhân dân khu tái định cư (kiến nghị của cử tri xã Hồng Thái).		sung, hoàn thiện theo yêu cầu tại Văn bản số 2727/SNNMT-ĐCKSN ngày 07/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Do vậy, Sở Nông nghiệp và Môi trường chưa có cơ sở để tiếp tục thẩm định hồ sơ theo quy định. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Nông nghiệp và Môi trường</i> thẩm định hồ sơ báo cáo UBND tỉnh sau khi Công ty TNHH MTV Phú Vinh hoàn thiện nộp hồ sơ theo quy định. 2. Về rà soát, kiểm kê quỹ đất sau thu hồi nằm ở cao trên 120m không bị ngập nước để có phương án giao khoán hoặc cấp quyền sử dụng đất sản xuất cho Nhân dân khu tái định cư Đối với diện tích đất đã được kiểm kê, bồi thường cho các hộ gia đình để phục vụ Dự án Thủy điện Tuyên Quang nhưng không thuộc phạm vi thu hồi theo Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 06/6/2005 của UBND tỉnh, hiện nay một số diện tích nằm trên cao trình cos 120m, không bị ngập nước và đang được các hộ dân tiếp tục sử dụng vào mục đích sản xuất. Qua rà soát, tổng diện tích các hộ dân đang sử dụng khoảng 703,89 ha, gồm: đất ở 5,8 ha; đất trồng cây lâu năm 26,31 ha; đất trồng cây hàng năm khác 219,5 ha; đất rừng sản xuất 421,4 ha; đất ao 0,6 ha; đất trồng lúa 2 vụ 6,4 ha; đất trồng lúa 1 vụ 23,88 ha. Diện tích nên trên hiện được các hộ dân sử dụng tương đối ổn định vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi, góp phần tạo sinh kế, nâng cao thu nhập và ổn định đời sống cho nhân dân địa phương. <i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Hồng Thái</i> chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định. Thời gian hoàn thành việc tham mưu, đề xuất xử lý đối với diện tích đất đã được kiểm kê, bồi thường nhưng hiện không bị ngập nước nêu trên dự kiến trước ngày 31/12/2026.	
11	Đề nghị tỉnh khảo sát, thăm dò mỏ vật liệu cát trên địa bàn xã Khuôn Lùng để kêu gọi doanh nghiệp vào khai thác cung cấp vật liệu cho xây dựng; hiện giá cát trên	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Theo Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt điều chỉnh, trên địa bàn xã Khuôn Lùng có mỏ cát, sỏi lòng sông Con tại thôn Xuân Hòa với tổng diện tích quy hoạch 03,05 ha (gồm 02 khu vực). Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ động tham mưu việc đưa mỏ cát, sỏi lòng sông Con tại thôn Xuân Hòa vào kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2026 để lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ năng	Năm 2026-2027

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
	địa bàn xã rất cao do không có mỏ cát, xã phải mua cát từ tỉnh Lào Cai, xã Quang Bình nên cước vận chuyển rất cao (kiến nghị của cử tri xã Khuôn Lùng).		lực triển khai khai thác theo quy định của pháp luật. Sau khi được đưa vào khai thác, mỏ sẽ góp phần chủ động nguồn cung vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn, giảm chi phí vận chuyển, bình ổn giá vật liệu, đáp ứng nhu cầu xây dựng các công trình, dự án và nhu cầu của Nhân dân địa phương.	
12	Đề nghị tỉnh chỉ đạo các sở, ngành chuyên môn sớm hoàn thiện thủ tục đấu giá quyền khai thác mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Lũng Hồ 2, xã Đường Thượng đã được đưa vào quy hoạch nhằm sớm triển khai khai thác theo quy định của pháp luật, đáp ứng nhu cầu vật liệu phục vụ các công trình, dự án và xây dựng của Nhân dân tại địa phương (kiến nghị của cử tri xã Đường Thượng).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Qua rà soát, mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Lũng Hồ 2, xã Đường Thượng, diện tích 01,51 ha đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt điều chỉnh, hiện nay khu vực quy hoạch mỏ thuộc đất rừng phòng hộ. Để sớm đưa khu vực mỏ vào hoạt động thăm dò, khai thác, đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng trên địa bàn, Sở Nông nghiệp và Môi trường đang phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát các điều kiện về quy hoạch, đất đai, lâm nghiệp và khoáng sản đảm bảo theo quy định định. Sau khi hoàn thành các thủ tục cần thiết, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh đưa mỏ vào kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản (năm 2026) để tổ chức thực hiện, tạo nguồn cung vật liệu xây dựng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của Nhân dân địa phương.	2026
13	Đề nghị Nhà máy Thủy điện Sông Lô 6 xem xét hỗ trợ, bồi thường cho gần 100 hộ dân bị ảnh hưởng của việc tích nước nhà máy mỗi khi mưa to kéo dài (gây ngập úng khoảng 70 ha đất sản xuất nông nghiệp tại các thôn Thia Trường, Thia, Me Hạ, Thíp); có phương án thu hồi 70 ha đất bị ảnh hưởng và bồi thường, khắc phục các đoạn đất sạt lở dọc bờ sông (kiến nghị của	UBND xã Bằng Hành	Ngày 09/6/2026 tại UBND xã Bằng Hành, UBND xã làm việc với đại diện Công ty Xuân Thiện Hà Giang liên quan đến việc giải quyết kiến nghị của cử tri xã Bằng Hành với nội dung sau khi dự án Thủy điện Sông Lô 6 tích nước, đến mùa mưa, diện tích đất canh tác của người dân giáp mốc thu hồi bị ngập lụt, không canh tác được dẫn đến ảnh hưởng đến kinh tế, hoạt động sản xuất. Phần diện tích này các hộ dân chưa được bồi thường, hỗ trợ. Tại buổi làm việc giữa UBND xã, Công ty TNHH Xuân Thiện Hà Giang và các thành phần có liên quan đã thống nhất như sau: - Công ty TNHH Xuân Thiện Hà Giang có kế hoạch khảo sát, đo đạc, đánh giá diện tích của người dân chịu ảnh hưởng của Lòng hồ dự án Thủy điện Sông Lô 6 nằm ngoài phạm vi thu hồi đất, để có cơ sở hỗ trợ cho người dân. - Đề nghị Công ty TNHH Xuân Thiện Hà Giang có báo cáo đánh giá nguyên nhân ngập lụt của lòng hồ thủy điện Sông Lô 6 gửi UBND xã Bằng Hành trước 15/6/2026.	Ngày 31/10/2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
	cử tri xã Bằng Hành).		* UBND tỉnh giao UBND xã Bằng Hành chủ trì phối hợp với Công ty TNHH Xuân Thiện Hà Giang khẩn trương triển khai đánh giá hoàn thành công tác khảo sát, đo đạc lập bản đồ khu vực ảnh hưởng xong trước ngày 31/10/2026 để có cơ sở xem xét bồi thường hỗ trợ cho người dân.	
14	Đề nghị tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng và đơn vị liên quan khẩn trương xem xét, thực hiện bồi thường đối với 07 hộ dân thôn Tông Lùng, xã Tân Mỹ có đất bị thu hồi để xây dựng chân cột điện cao áp do Điện lực 4 khu vực Chiêm Hóa thực hiện năm 2022 nhằm bảo đảm quyền lợi cho các hộ dân bị ảnh hưởng theo quy định (kiến nghị của cử tri xã Tân Mỹ) .	Công ty Điện lực Tuyên Quang	Năm 2024, Công ty Điện lực Tuyên Quang thực hiện đầu tư công trình “<i>Chống quá tải, giảm tổn thất, giảm bán kính cấp điện và nâng cao chất lượng điện áp khu vực thị trấn Vĩnh Lộc và các xã Tân Mỹ, Phúc Thịnh, Vinh Quang, Hòa An, Xuân Quang, Trung Hòa, Kiên Đài, Trung Hà, Yên Lập, Hà Lang, Hòa Phú, Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa</i>”. Trong quá trình triển khai thực hiện, Công ty Điện lực Tuyên Quang đã phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Chiêm Hóa, nay là Chi nhánh phát triển quỹ đất khu vực Chiêm Hóa (từ sau khi sáp nhập tỉnh 01/7/2025) thực hiện việc GPMB, thu hồi đất để thi công xây dựng công trình theo quy định. Ngày 17/7/2024, UBND huyện Chiêm Hóa đã ra Thông báo số 145/TB-UBND thông báo thu hồi đất để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình nêu trên, trong đó tại mục 2.4. Địa phận xã Tân Mỹ: - Thu hồi đất của 07 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức. - Địa chỉ thửa đất: Thôn Tông Lùng, xã Tân Mỹ, tỉnh Tuyên Quang. - Tổng diện tích đất dự kiến thu hồi: 117,9 m². Trong quá trình Công ty Điện lực Tuyên Quang và Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Chiêm Hóa đang thực hiện hiện các thủ tục, ngày 01/07/2026 tỉnh Hà Giang và tỉnh Tuyên Quang hợp nhất. Ngày 11/12/2025 Quốc Hội khóa XV ban hành Nghị quyết số 254/2025/QH15 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai. Theo quy định tại điểm c khoản 13 Điều 3 của Nghị quyết số 254/2025/QH15, Thông báo số 145/TB-UBND ngày 17/7/2024 của UBND huyện Chiêm Hóa đã hết hiệu lực, vì vậy ngày 27/5/2026, Chi nhánh phát triển quỹ đất khu vực Chiêm Hóa tiếp tục có Tờ trình số: 18/TTr -CNQĐCH trình UBND các xã: Chiêm Hóa, Hòa An, Kim Bình, Tân Mỹ thực hiện thủ tục thu hồi đất (có Tờ trình số 18/TTr -CNQĐCH). Vì những lý do đã nêu trên nên Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng xây dựng công trình chưa thực hiện đến bước chi trả tiền đền bù.	Quý IV năm 2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
			* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: Công ty Điện lực Tuyên Quang phối hợp với Chi nhánh phát triển quỹ đất khu vực Chiêm Hóa và UBND các xã, trong đó có xã Tân Mỹ sớm hoàn thành thủ tục đền bù cho các hộ dân theo quy định.	
15	Đề nghị Tỉnh đoàn Tuyên Quang bàn giao tổng thể các hạng mục công trình, đất của Làng Thanh niên lập nghiệp thôn Tân Hoa do Tỉnh đoàn làm chủ đầu tư cho xã Bình An quản lý, sử dụng theo đúng mục tiêu của dự án (kiến nghị của cử tri xã Bình An) .	Tỉnh đoàn Tuyên Quang	UBND tỉnh đã đề nghị Tỉnh đoàn Tuyên Quang rà soát kiểm tra kiến nghị của cử tri, kết quả như sau: 1. Dự án Làng thanh niên lập nghiệp Bình An do Tỉnh đoàn làm Chủ đầu tư được khởi công năm 2016. - Quy mô đầu tư xây dựng: Diện tích sử dụng đất: 1.257 ha (trong đó: Diện tích đất nông nghiệp: 23,35 ha; Diện tích đất lâm nghiệp: 1126,35 ha; Đất phi nông nghiệp: 7,05 ha). - Chi phí đầu tư: 51.437,27 triệu đồng. 2. Về việc điều chuyển tài sản - Ngày 06/01/2025, Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành Quyết định số 805-QĐ/TWĐTN-VP về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Làng Thanh niên lập nghiệp Bình An, tỉnh Tuyên Quang. - Ngày 08/4/2025, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có Công văn số 1497-CV/TĐTN-MTTTN gửi UBND huyện Lâm Bình (cũ) v/v đề nghị tiếp nhận tài sản Làng Thanh niên lập nghiệp Bình An. - Ngày 30/5/2025, UBND huyện Lâm Bình (cũ) có văn bản số 2009/UBND-TH, gửi Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đề nghị tiếp nhận tài sản Làng Thanh niên lập nghiệp Bình An. - Ngày 16/6/2025, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có Tờ trình số 160 - TT/TĐTN-MTTTN gửi Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang v/v đề nghị điều chuyển tài sản Làng thanh niên lập nghiệp Bình An của Tỉnh đoàn Tuyên Quang sang UBND xã Bình An quản lý, sử dụng. - Ngày 10/12/2025, UBND xã Bình An có Công văn số 510/CV-gửi Ban Thường vụ Tỉnh đoàn v/v đề nghị điều chuyển tài sản Làng thanh niên lập nghiệp Bình An. Theo văn bản, Ủy ban nhân dân xã đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh đoàn điều chuyển tài sản cho Công an xã Bình An. - Ngày 16/4/2026, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có Tờ trình số 25 - TT/TĐTN, gửi Ban Thường trực Ủy Ban MTTQ Việt Nam tỉnh v/v đề nghị chuyển giao tài sản Làng Thanh	Tháng 6/2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
			niên lập nghiệp Bình an cho Ủy ban Nhân dân xã Bình An quản lý, xử lý. - Ngày 19/5/2026, Ban Thường thực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh có công văn số 970/MTTQ-BTT gửi Ban Thường vụ Tỉnh đoàn v/v hoàn thiện hồ sơ, thủ tục xử lý tài sản công do Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đang quản lý. - Ngày 29/5/2026, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có Công văn số 307 - CV/TĐTN gửi UBND xã Bình An v/v đề nghị tiếp nhận tài sản của Làng Thanh niên lập nghiệp Bình An. Đến thời điểm hiện tại, UBND xã Bình An phải làm văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản (đất và tổng thể các hạng mục công trình của dự án) gửi Ban Thường vụ Tỉnh đoàn theo mục b, khoản 1, Điều 21, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. <i>“Hồ sơ đề nghị chuyển giao tài sản công về địa phương quản lý, xử lý gồm:</i> <i>a) Văn bản đề nghị xử lý của cơ quan có tài sản công theo Mẫu số 01/TSC-XLTS ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính.</i> <i>b) Văn bản đề nghị chuyển giao tài sản công về địa phương quản lý, xử lý của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có cơ quan quản lý cấp trên): 01 bản chính.</i> <i>c) Các hồ sơ khác có liên quan đến đề nghị chuyển giao tài sản công về địa phương quản lý, xử lý (nếu có): 01 bản sao.”</i> Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn chưa nhận được văn bản đề nghị chuyển giao tài sản Dự án Làng Thanh niên lập nghiệp Bình An của UBND xã Bình An, nên chưa tham mưu được tiếp các thủ tục bàn giao tài sản gồm đất và các hạng mục công trình của Dự án. UBND tỉnh giao UBND xã Bình An làm văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản (đất và tổng thể các hạng mục công trình của dự án) gửi Ban Thường vụ Tỉnh đoàn theo mục b, khoản 1, Điều 21, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP thực hiện xong trong tháng 6/2026.	
16	Đề nghị tỉnh nghiên cứu, xây dựng và ban hành các chính sách hỗ trợ xây dựng hầm Biogas cho các hộ chăn nuôi; hướng dẫn, trả lời người dân	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1. Về kiến nghị nghiên cứu, xây dựng và ban hành các chính sách hỗ trợ xây dựng hầm Biogas cho các hộ chăn nuôi UBND tỉnh đã ban hành Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 10/4/2026 trình HĐND tỉnh đăng ký xây dựng Quy định một số chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và được Thường trực HĐND tỉnh nhất trí tại	1. 2026 2. Đã xong

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
	về chính sách hỗ trợ xây dựng bể biogas cho các hộ gia đình đã hoàn thành xây dựng trong năm 2025 nhưng chưa được hưởng hỗ trợ; hỗ trợ hợp tác xã về lãi suất vay vốn, con giống để phát triển sản xuất (kiến nghị của cử tri các xã: Tân Thanh, Hòa An).		Văn bản số 252/HĐND-KTNS ngày 20/4/2026 về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh. Dự kiến nội dung nghị quyết có quy định các chính sách về hỗ trợ xử lý chất thải chăn nuôi, hỗ trợ phát triển sản phẩm thị trường chăn nuôi. Trong thời gian tới, Sở Tài chính tiếp tục chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết, thực hiện các trình tự, thủ tục, hoàn chỉnh hồ sơ tài liệu theo quy định báo cáo UBND tỉnh trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa XX theo quy định của pháp luật. 2. Về đề nghị hướng dẫn, trả lời người dân về chính sách hỗ trợ xây dựng bể biogas cho các hộ gia đình đã hoàn thành xây dựng trong năm 2025 nhưng chưa được hưởng hỗ trợ. Theo quy định tại mục 1, Điều 1, Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 25/8/2025 của HĐND tỉnh về việc áp dụng các Nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: Đến ngày 31/12/2025 Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh⁴ đã hết hiệu lực thi hành.	
17	Đề nghị tỉnh tiếp tục có chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa, sản phẩm OCOP như giai đoạn 2021 - 2025; tiếp tục có chính sách hỗ trợ giống cây lâm nghiệp cho người dân (cây keo) đã được Nhân dân đánh giá hiệu quả (kiến nghị của cử tri các xã: Kiến Thiết, Hòa An, Hùng Đức).	Sở Tài chính	UBND tỉnh đã ban hành Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 10/4/2026 trình HĐND tỉnh đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (dự thảo Nghị quyết do Sở Tài chính chủ trì tham mưu) và được Thường trực HĐND tỉnh nhất trí tại Văn bản số 252/HĐND-KTNS ngày 20/4/2026 về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh. Trong thời gian tới, UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết, thực hiện các trình tự, thủ tục, báo cáo UBND tỉnh trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa XX theo quy định.	Quý III/2026

⁴ Điều 13. Chính sách hỗ trợ xây dựng bể Biogas hoặc bể tự hoại

1. Nội dung, mức hỗ trợ: Hỗ trợ trực tiếp 01 lần bằng tiền cho hộ gia đình xây dựng mới bể Biogas hoặc bể tự hoại. Định mức hỗ trợ 5,0 triệu đồng/hộ.

2. Điều kiện hỗ trợ

a) Các hộ gia đình thực hiện xây dựng mới bể Biogas hoặc bể tự hoại có cam kết xây dựng nhà tắm, nhà tiêu, chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh và đảm bảo 03 sạch theo quy định.

b) Các hộ gia đình thuộc các xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu chưa được hưởng chính sách hỗ trợ tương đương.

3. Phương thức hỗ trợ: Việc hỗ trợ thực hiện sau khi hộ gia đình đã xây dựng mới bể Biogas hoặc bể tự hoại và được nghiệm thu theo quy định.

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
18	Năm 2025, Công ty mía đường Sơn Dương ký hợp đồng với các hộ dân, cam kết thu mua mía cho người dân đúng thời vụ, xe vận chuyển phù hợp với địa hình của thôn. Tuy nhiên, đến thời vụ thu hoạch Công ty không thực hiện đúng như cam kết. Xe vận chuyển của Công ty là xe to không phù hợp với địa hình trong thôn, người dân phải tăng bo nhiều lần bằng xe nhỏ đến nơi tập kết nên mất nhiều công lao động và chi phí xe vận chuyển; mía chặt ra không vận chuyển kịp thời gây ảnh hưởng đến sản xuất và thu nhập của người dân. Đề nghị tỉnh quan tâm, có ý kiến chỉ đạo Công ty mía đường khắc phục tồn tại, bảo đảm việc thu mua mía đúng theo hợp đồng đã ký kết (kiến nghị của cử tri xã Thái Hòa).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Để thực hiện tốt việc thu hoạch mía nguyên liệu niên vụ 2024 -2025, UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Văn bản số 3214/SNNMT-TTBVTV ngày 20/11/2025 về việc thu hoạch mía nguyên liệu niên vụ 2024-2025 và thực hiện kế hoạch phát triển vùng mía nguyên liệu niên vụ 2025-2026, trong đó có nội dung yêu cầu Công ty Cổ phần mía đường Sơn Dương: Chuẩn bị đầy đủ máy bốc xếp, xe vận chuyển, nhân lực... và xây dựng kế hoạch chi tiết đến thôn, tổ dân phố để tổ chức thu hoạch ngay khi mía chín đạt tiêu chuẩn, đảm bảo thu hoạch mía nguyên liệu trong khung thời vụ tốt nhất. Dự tính các tình huống bất lợi có thể xảy ra và chuẩn bị các phương án linh hoạt để khắc phục, không làm chậm tiến độ thu hoạch, vận chuyển mía. Chuẩn bị nguồn vốn để thanh toán đầy đủ, kịp thời tiền mía nguyên liệu và cước vận chuyển cho người dân; đặc biệt, không để xảy ra tình trạng thanh toán chậm gây bức xúc cho người trồng mía. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao:</i> - Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND xã Thái Hòa kiểm tra, đánh giá tình hình thực tế thu mua, hợp đồng thu mua mía tại xã Thái Hòa, đề nghị Công ty Cổ phần Mía đường Sơn Dương thực hiện theo hợp đồng đã ký khắc phục ngay các tồn tại theo ý kiến cử tri đã nêu, điều động phương tiện có tải trọng nhỏ phù hợp địa hình để bốc xếp kịp thời, không để mía tồn đọng ngoài ruộng, trường hợp không thực hiện đúng hợp đồng, phải hỗ trợ vận chuyển cho người dân. - UBND xã Thái Hòa chủ động làm việc với Công ty Mía đường Sơn Dương tại địa bàn xã để làm rõ các nội dung về tiến độ thu mua, phương tiện vận chuyển gây phát sinh chi phí và thống nhất với Công ty có giải pháp cụ thể, rõ ràng xử lý dứt điểm những tồn tại này; hướng dẫn người dân trong trường hợp công ty vi phạm hợp đồng theo quy định của pháp luật	Quý III/2026
19	Tuyến mương Ô Zô (thôn Đồng Chùa) ra các thôn Ao Vệ, Làng Mãn 1, Lũ Khê, Quang Thái,... hiện nay đã bị sạt lở, bồi lấp, không còn khả năng dẫn nước, ảnh hưởng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1. Hiện trạng công trình: Tuyến mương Ô Zô (thôn Đồng Chùa) thuộc công trình thủy lợi hồ Ô Rô. Tuyến kênh chính có tổng chiều dài trên 4.300m, cung cấp nước tưới cho 150,30ha lúa, rau màu vụ 3, cây ăn quả và nuôi trồng thủy sản (Bao gồm: 54,86 ha lúa vụ xuân, 54,92 ha lúa vụ mùa, 38,62ha rau màu vụ ba, 0,23ha cây ăn quả và 1,66ha nuôi trồng thủy sản). Năm 2025, công trình được sửa chữa 720m kênh chính, bằng nguồn vốn hỗ trợ sản phẩm,	Năm 2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
	đến hoạt động sản xuất nông nghiệp của người dân trong thôn. Đề nghị Ban Quản lý các công trình thủy lợi tỉnh quan tâm có các giải pháp khắc phục tình trạng trên để bảo đảm cấp nước phục vụ sản xuất cho các cánh đồng trên địa bàn xã Thái Hòa (kiến nghị của cử tri xã Thái Hòa).		dịch vụ công ích thủy lợi. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí còn hạn chế nên chưa bố trí được kinh phí để sửa chữa, khắc phục đảm bảo đồng bộ cho toàn tuyến. Hiện nay, tuyến kênh chính có nhiều đoạn đã bị hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng, trong đó có “Tuyến mương Ô Zô” thuộc thôn Đồng Chùa đang bị hư hỏng, sạt lở, vùi lấp làm ảnh hưởng đến khả năng dẫn nước của hệ thống phục vụ sản xuất. 2. Biện pháp khắc phục: Để đảm bảo cấp nước phục vụ cho sản xuất vụ mùa năm 2026, hiện nay Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang đã kiểm tra hiện trạng, xác định khối lượng để lập hồ sơ nạo vét, phát dọn, khơi thông dòng chảy, đảm bảo tuyến kênh thông thoáng kịp thời cấp nước phục vụ sản xuất cho nhân dân; đồng thời đang tập trung triển khai thực hiện các bước đầu tư khắc phục, sửa chữa khoảng 2.500m kênh, trong đó có “Tuyến mương Ô Zô” thuộc thôn Đồng Chùa bằng nguồn vốn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tiếp nhận chuyển vào thu ngân sách nhà nước, được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 28/5/2026. UBND tỉnh giao UBND xã Thái Hòa phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm trên hệ thống kênh dẫn, đảm bảo theo đúng lịch cấp nước, thời gian lấy nước của từng thôn; không tự ý đắp chặn ngang kênh, lấy nước bừa bãi...đảm bảo nguồn nước cho các thôn sử dụng ở khu vực cuối kênh; không xả rác thải xuống lòng kênh và tham gia bảo vệ hành lang an toàn kênh theo quy định.	
20	Đề nghị tỉnh có biện pháp xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại khu vực bãi rác Nhữ Khê (phường Bình Thuận); kiểm tra và có biện pháp xử lý việc xả thải tại các nhà máy thuộc Khu công nghiệp Long Bình An (nước thải có mùi hôi thối, màu đen ảnh hưởng trực tiếp đến sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1. Về nội dung kiến nghị tỉnh có biện pháp xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại khu vực bãi rác Nhữ Khê”: Ngày 02/6/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì, phối hợp với UBND xã Nhữ Khê; UBND phường Bình Thuận; Công ty cổ phần dịch vụ môi trường và quản lý đô thị Tuyên Quang; tổ giám sát cộng đồng khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt xã Nhữ Khê và đại diện cử tri phường Bình Thuận tiến hành khảo sát, xác minh làm rõ, kết quả: Vào thời điểm tháng 3/2026: Khu chôn lấp rác tại xã Nhữ Khê tiến hành cải tạo, nâng cấp học chôn lấp rác số 2 (theo nội dung Dự án theo Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp cải tạo khu xử lý rác thải tại xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2453/QĐUBND ngày 30/5/2025), đơn vị thi	Năm 2026-2027

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
	xuất nông nghiệp của Nhân dân) (kiến nghị của cử tri phường Bình Thuận).		công (Công ty TNHH Thịnh Hưng) đã thực hiện đào bới rác lên trên diện tích lớn để thi công hàn, lắp vải địa kỹ thuật (bạt HDPE) bờ bê bao quanh học rác số 02, gây ra mùi hôi thối và phát sinh nhiều ruồi, ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân xung quanh (trong đó có người dân tại tổ dân phố 15, phường Bình Thuận). UBND xã Nhữ Khê đã kịp thời nhắc nhở, đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, tránh ảnh hưởng đến nhân dân. Đến nay, công trình đã hoàn thành, không còn tình trạng mùi hôi thối, nhiều ruồi gây ảnh hưởng đến các hộ gia đình sinh sống xung quanh khu xử lý rác. UBND tỉnh giao Ban QLDA ĐTXD công trình số 01 (Chủ đầu tư) dự án Khu xử lý chất thải rắn thải sinh hoạt tại xã Nhữ Khê đẩy nhanh tiến độ, sớm đưa dự án đi vào hoạt động (dự kiến hoạt động trong Quý II, năm 2026). Khi nhà máy đi vào hoạt động, việc chôn lấp rác hiện tại sẽ được thay thế bằng công nghệ đốt rác thải, khối lượng rác thải phải chôn lấp trực tiếp được giảm thiểu đáng kể, góp phần cải thiện môi trường khu vực bãi rác Nhữ Khê. 2. Về nội dung kiểm tra và có biện pháp xử lý việc xả thải tại các nhà máy thuộc Khu công nghiệp Long Bình An Ngày 02/6/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân phường Bình Thuận; đại diện cử tri phường Bình Thuận tiến hành khảo sát thực địa, ghi nhận hiện trạng khu vực suối Kỳ Lãm (đoạn chảy qua khu vực Khu công nghiệp Long Bình An). Tại buổi làm việc, đại diện cử tri phường Bình Thuận phản ánh tại một số thời điểm trong năm nước suối Kỳ Lãm có mùi hôi thối, màu đen. Tuy nhiên, tại thời điểm khảo sát, nước 27 suối Kỳ Lãm đoạn chảy qua khu công nghiệp Long Bình An không có dấu hiệu bất thường; chưa phát hiện điểm xả nước thải từ các cơ sở trong Khu công nghiệp Long Bình An ra suối Kỳ Lãm. Để tiếp tục theo dõi, đánh giá chất lượng nước Suối kỳ Lãm, UBND tỉnh giao: - UBND phường Bình Thuận giao các cơ quan, đơn vị trực thuộc và nhân dân tiếp tục theo dõi, giám sát tình hình, chất lượng nguồn nước suối Kỳ Lãm. Trường hợp phát hiện tình trạng xả nước thải trực tiếp ra suối Kỳ Lãm gây ô nhiễm môi trường, UBND phường Bình Thuận kịp thời kiểm tra, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; chủ động bố trí kinh phí quan trắc nước suối Kỳ Lãm để đánh giá chất lượng và công bố kết quả cho nhân dân biết.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
			- Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở đang hoạt động trong Khu công nghiệp Long Bình An, không để xảy ra tình trạng nước thải chưa qua xử lý ra môi trường; Yêu cầu các cơ sở sản xuất trong khu công nghiệp Long Bình An thực hiện các giải pháp che chắn, thu gom nước mưa chảy tràn qua bãi chứa nguyên liệu, bãi chứa chất thải, không được thoát nước mưa chảy tràn xuống Suối Kỳ Lăm; thực hiện kiểm tra hệ thống thu gom, xử lý nước thải, thoát nước mặt của khu công nghiệp, kịp thời sửa chữa, khắc phục nếu phát hiện hư hỏng đảm bảo hoạt động của trạm xử lý nước thải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.	
V	LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, DU LỊCH, CÔNG NGHIỆP, XÂY DỰNG, GIAO THÔNG, HẠ TẦNG ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN			
21	Đề nghị tỉnh chỉ đạo Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh và đơn vị thi công đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1): 1 Rà soát, bổ sung xây dựng lại các tuyến đường và mương thủy lợi bị ảnh hưởng; 2 Hỗ trợ thiệt hại năng suất lúa cho 26 hộ dân bị đất đá vùi lấp tại các thôn Khe Đẳng, Động Sơn, Cây Nhãn (19.228,9 m²); 3 Khẩn trương khắc phục đất đá vùi lấp trên 12,43 ha đất nông nghiệp của 178 hộ dân đã không canh tác được trong 02 năm; 4 Nghiên cứu đầu tư 02 tuyến	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh	1. Đối với kiến nghị rà soát, bổ sung xây dựng lại các tuyến đường và mương thủy lợi bị ảnh hưởng: Ngay khi nhận được kiến nghị của cử tri, Ban QLDA ĐTXDCT số 01 đã chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công và đại diện UBND các xã nơi dự án đi qua để tiến hành kiểm tra, rà soát các vị trí đường giao thông dân sinh, mương thoát nước hạ lưu các cống, mương thủy lợi phục vụ tưới, tiêu,... bị ảnh hưởng do quá trình thi công của toàn bộ Dự án để thiết kế bổ sung, hoàn trả cho nhân dân. Hiện tại, đơn vị Tư vấn đã cơ bản thiết kế xong, Ban QLDA ĐTXDCT số 01 đang thẩm định hồ sơ, dự kiến phê duyệt xong trước ngày 15/6/2026. Ngay sau khi có hồ sơ thiết kế được phê duyệt, Ban QLDA sẽ chỉ đạo các đơn vị tổ chức thi công ngay, dự kiến hoàn thành trước ngày 30/7/2026. 2. Đối với kiến nghị “Hỗ trợ thiệt hại năng suất lúa do bị đất đá vùi lấp cho các hộ dân bị ảnh hưởng gồm 26 hộ tại các thôn Khe Đẳng 01 hộ; thôn Động Sơn 02 hộ; thôn Cây Nhãn 23 hộ/ 19.228,9 m²”: - Đối với kiến nghị thôn Khe Đẳng: Ngay khi nhận được kiến nghị của nhân dân về việc đề nghị giải quyết đất xô sạt xuống ruộng lúa, ao của nhân dân do quá trình thi công, Ban QLDA ĐTXDCT số 01 đã phối hợp với đại diện UBND xã Yên Sơn, nhà thầu thi công và các hộ dân đi kiểm tra thực tế hiện trường, theo đó đã bồi thường hỗ trợ cho 46/47 hộ thôn Khe Đẳng, xã Yên Sơn với tổng số tiền là 168.776.000/187.000.000 đồng (còn lại 01 hộ bà Nguyễn Thị Thanh chưa nhận hỗ	1. Trước ngày 30/7/2026 2. Trước ngày 30/6/2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
	đường giao thông tại khu vực thôn Hoàng Pháp trên tuyến ĐH 04 (kiến nghị của cử tri xã Yên Sơn).		trợ, bồi thường với giá trị 18.224.000 đồng với lý do: Đề nghị nhà thầu khơi thông dòng chảy mương thoát nước sau đó mới nhận tiền). Ngày 15/5/2026, nhà thầu đã khơi thông xong mương thoát nước theo kiến nghị của bà Thanh, sau khi khơi thông xong đã báo chính quyền địa phương và đồng chí Trưởng thôn Khe Đảng, đề nghị giúp thông báo cho Bà Nguyễn Thị Thanh đến UBND xã nhận tiền hỗ trợ, bồi thường. Tuy nhiên, đến nay bà Thanh chưa đến nhận tiền và không có lý do. Thời gian tới, Ban QLDA ĐTXDCT số 01 sẽ tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương để kiểm tra các hộ bị ảnh hưởng phát sinh (nếu có) sau các đợt mưa bão, đồng thời tiếp tục mời bà Thanh nhận tiền hỗ trợ (Có biên bản trả tiền bồi thường ngày 13/01/2026 và ngày 20/1/2026). - Đối với kiến nghị thôn Động Sơn: Sau khi kiểm tra, rà soát, tổng số các hộ thiệt hại sản xuất tại thôn Động Sơn, xã Yên Sơn là 44 hộ (trong đó có 08 hộ bị ảnh hưởng phát sinh mới tại buổi kiểm tra hiện trường ngày 22/5/2026). Hiện tại, Ban QLDA ĐTXDCT số 01 đã chỉ đạo nhà thầu thi công hỗ trợ thiệt hại cho 34/44 hộ; 10 hộ còn lại, nhà thầu thi công đang phối hợp với trưởng thôn Động Sơn để tiếp tục làm việc với các hộ để xác định diện tích bị ảnh hưởng và bồi thường cho các hộ, dự kiến trước ngày 20/6/2026; đối với công tác khắc phục đất đá vùi lấp ruộng cho 44 hộ này đang được nhà thầu triển khai, do diện tích và chiều dày bùn đất giáp chân mái laluy lớn, thời gian qua có mưa lớn, kéo dài và chỉ dùng được máy công suất nhỏ nên việc nạo vét gặp nhiều khó khăn, dự kiến sẽ hoàn thành trước ngày 30/6/2026 để hoàn trả nguyên trạng cho các hộ dân (có biên bản trả tiền bồi thường ngày 26/11/2025 và ngày 08/02/2026). - Đối với kiến nghị của 23 hộ thôn Cây Nhãn: Ngày 04/8/2025, Ban QLDA ĐTXDCT số 01 đã phối hợp với UBND xã Yên Sơn và các hộ dân có ý kiến, kiến nghị cùng đi kiểm tra thực tế hiện trường. Quá trình kiểm tra, các bên đã xác định khu vực các thửa ruộng lúa của 23 hộ dân thuộc thôn Cây Nhãn cách phạm vi thi công của dự án rất xa (khoảng trên 500m), đồng thời vị trí này có bờ đê rất cao và tuyến đường liên thôn chắn ngang, nên ít có nguy cơ ảnh hưởng đất xô sạt do quá trình thi công của Dự án cao tốc (tại hiện trường hai bên bờ mương thoát nước chung của cánh đồng (cao trên 1,0m có dấu vết của đất lở do mưa lớn). Tại buổi họp, các bên thống nhất giao phòng Kinh tế xã Yên Sơn tiếp tục theo dõi, đánh giá, nếu do ảnh hưởng của quá trình thi công dự án cao tốc, trường hợp nếu nguyên nhân đất xô sạt do quá trình thi công dự án cao tốc làm ảnh	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
			hưởng đến hoa màu của nhân dân như kiến nghị, Ban QLDA ĐTXDCT số 01 sẽ chỉ đạo đơn vị thi công bồi thường, hỗ trợ thiệt hại cho nhân dân đúng quy định. 3. Đối với kiến nghị: “khẩn trương khắc phục đất đá vùi lấp trên 12,43 ha đất nông nghiệp của 178 hộ dân đã không canh tác được trong 02 năm”. Ngay khi nhận được kiến nghị của nhân dân, Ban QLDA 01 đã phối hợp với UBND xã Yên Sơn và các đơn vị liên quan đi kiểm tra thực tế hiện trường, đến nay các nhà thầu thi công cơ bản khắc phục xong tất cả các vị trí ruộng lúa, ao của nhân dân (có biên bản làm việc ngày 31/7/2025; ngày 13/01/2026; 20/1/2026; ngày 26/11/2025 và ngày 08/02/2026 kèm theo). Thời gian tới, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình số 1 tỉnh sẽ tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương các xã trong phạm vi Dự án để kiểm tra thực tế hiện trường, tiếp tục khắc phục những vị trí bị ảnh hưởng bởi quá trình thi công (nếu có) trong mùa mưa bão năm 2026. 4. Đối với Kiến nghị nghiên cứu đầu tư 02 tuyến đường giao thông tại khu vực thôn Hoàng Pháp trên tuyến ĐH 04. 02 tuyến đường giao thông tại khu vực thôn Hoàng Pháp trên tuyến ĐH 04 thuộc dự án: Đường từ Quốc lộ 2 xã Yên Sơn kết nối với đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang, Dự án nằm trong Kế hoạch đầu trung hạn hạn giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch đầu tư công năm 2026. Hiện Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng công trình số 01 đã lập Báo cáo và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại tờ trình số 229/TTr-BDA01 ngày 09/5/2026; với tổng mức đầu tư dự kiến 386,026 tỷ đồng; nguồn vốn ngân sách Trung ương; thời gian thực hiện 2026-2029. Ngày 14/5/2026, Sở Tài chính (cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư) đã có Báo cáo thẩm định số 412/BC.ĐTC-STC về Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Đường từ QL2 xã Yên Sơn kết nối với đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang. Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng công trình số 01 sẽ tổ chức triển khai thực hiện Dự án ngay sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư.	3. Đã xong 4. Giai đoạn 2026 - 2029
22	Đề nghị tỉnh chỉ đạo các nhà thầu hoàn thiện công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường	Ban Quản lý dự án đầu tư xây	Nội dung ý kiến kiến nghị của cử tri xã Bình An thuộc công trình Nâng cấp đường giao thông Thổ Bình-Bình An, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, được phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh, thời	Tháng 6/2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
	ĐT188 chưa hoàn thành (02 đoạn): Đoạn 1 từ cọc Km0+00 ÷ cọc 12 Km0 (chiều dài 124m); Đoạn 2 từ cọc TC17 Km21+35 ÷ Cọc 123 Km2+159 (chiều dài 439m) (kiến nghị của cử tri xã Bình An).	dựng công trình số 01 tỉnh	gian thực hiện dự án năm 2023-2026. Ngay khi nhận được kiến nghị của nhân dân, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 1 tỉnh đã chỉ đạo Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình khu vực Lâm Bình phối hợp với UBND xã Bình An và các đơn vị liên quan đi kiểm tra thực tế hiện trường, kết quả kiểm tra: Công trình đã thi công cơ bản hoàn thành theo hợp đồng đã ký kết, các đoạn tuyến theo kiến nghị của cử tri xã Bình An đã được triển khai thi công và hoàn thiện (có biên bản làm việc kèm theo). Tuy nhiên còn một số hạng mục công việc chưa đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật và mỹ thuật, cần phải chỉnh sửa, hoàn thiện để trình cấp có thẩm quyền kiểm tra, nghiệm thu công trình trong tháng 6/2026.	
23	Đề nghị tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư và đơn vị tư vấn thiết kế nghiên cứu, bổ sung đường gom tại khu vực thôn Làng Chặng (xã Hùng Đức), nơi tuyến cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang đi qua, nhằm bảo đảm nhu cầu đi lại của người dân (kiến nghị của cử tri xã Hùng Đức).	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế và phối hợp với UBND xã Hùng Đức mời các cử tri có kiến nghị để cùng đi kiểm tra hiện trạng thực tế làm cơ sở bổ sung, điều chỉnh thiết kế, đảm bảo việc đi lại, sinh hoạt của nhân dân được thuận lợi, dự kiến trước ngày 15/6/2026.	Trước ngày 15/6/2026
24	Đề nghị tỉnh chỉ đạo ngành Điện thực hiện nâng cấp đường điện tại thôn Hạ Sơn, xã Đông Thọ (hiện đã trùng võng, xuống cấp gây mất an toàn) (kiến nghị của cử tri xã Đông Thọ).	Sở Công Thương	Điện lực Sơn Dương - Công ty Điện lực Tuyên Quang đã thực hiện xác minh kiểm tra thực tế tại thôn Hạ Sơn, xã Đông Thọ Trên địa bàn thôn có đường dây hạ áp 0,22 kV từ cột 1.20 đến cột 1.20/1.10, tại vị trí 1.20/1.7 sang 1.20/1.8 đường dây 0,22kV đi trên khoảng không phía trên giao chéo với ngõ vào nhà Ông Páo. Đường dây hạ thế chủng loại cột bê tông tự đúc, dây dẫn cáp vặn xoắn VX 2*25 mm ² (cột điện do dân tự đúc, thuộc đầu điểm tiếp nhận lưới điện nông thôn từ HTX NLN xã Đông Thọ, các cột điện này có chiều cao thấp). Để nâng cao khoảng cách pha đất đường dây hạ thế kể trên, Công ty Điện lực Tuyên Quang đã giao Điện lực Sơn Dương lập phương án sửa chữa thường xuyên để thay thế các cột bê tông có chiều cao thấp, dự kiến thực hiện trong Quý III/2026.	Quý III/2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
25	Đề nghị tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng và đơn vị điện lực liên quan rà soát, xem xét thực hiện bồi thường, hỗ trợ thiệt hại đối với 06 hộ dân bị ảnh hưởng bởi đường dây điện cao thế triển khai qua địa bàn thôn Lãng Hối, xã Hòa An trong giai đoạn 2023-2024 nhằm bảo đảm quyền lợi chính đáng của người dân (kiến nghị của cử tri xã Hòa An)	Công ty Điện lực Tuyên Quang	Năm 2024, Công ty Điện lực Tuyên Quang thực hiện đầu tư công trình “Chống quá tải, giảm tổn thất, giảm bán kính cấp điện và nâng cao chất lượng điện áp khu vực thị trấn Vĩnh Lộc và các xã Tân Mỹ, Phúc Thịnh, Vinh Quang, Hòa An, Xuân Quang, Trung Hòa, Kiên Đài, Trung Hà, Yên Lập, Hà Lang, Hòa Phú, Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa”. Trong quá trình triển khai thực hiện, Công ty Điện lực Tuyên Quang đã phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Chiêm Hóa, nay là Chi nhánh phát triển quỹ đất khu vực Chiêm Hóa (từ sau khi sáp nhập tỉnh 01/7/2025) thực hiện việc GPMB, thu hồi đất để thi công xây dựng công trình theo quy định. Ngày 17/7/2024 Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa đã ra Thông báo số 145/TB-UBND thông báo thu hồi đất để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình nêu trên, trong đó, tại mục 2.2. Địa phận xã Hòa An: - Thu hồi đất của 07 hộ gia đình, cá nhân. - Địa chỉ thửa đất: Thôn Lãng Hối, xã Hòa An, tỉnh Tuyên Quang. - Tổng diện tích đất dự kiến thu hồi: 68,4 m². Loại đất đang sử dụng: Đất chuyên trồng lúa (LUC). Ngày 11/12/ 2025 Quốc hội khóa XV ban hành Nghị quyết số 254/2025/QH15 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai. Theo điểm c khoản 13 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15, Thông báo số 145/TB-UBND ngày 17/7/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa đã hết hiệu lực. Vì vậy ngày 27/5/2026 Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Chiêm Hóa tiếp tục có Tờ trình số: 18/TTr -CNQĐCH trình Ủy ban nhân dân các xã: Chiêm Hóa, Hòa An, Kim Bình, Tân Mỹ thực hiện thủ tục thu hồi đất. Vì những lý do đã nêu trên nên Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng xây dựng công trình chưa thực hiện đến bước chi trả tiền đền bù. Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao Công ty Điện lực Tuyên Quang chủ động, khẩn trương phối hợp với Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Chiêm Hóa và UBND các xã, trong đó có xã Hòa An sớm hoàn thành thủ tục đền bù cho các hộ dân theo quy định.	Quý IV/2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
VI	LĨNH VỰC GIÁO DỤC, Y TẾ, LAO ĐỘNG, VĂN HÓA - XÃ HỘI			
26	Đề nghị tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét ban hành quy định luân chuyển cán bộ quản lý, giáo viên các trường học từ vùng khó khăn đến vùng thuận lợi và ngược lại, nơi thừa đến nơi thiếu, nơi thiếu ít đến nơi thiếu nhiều, giúp các nhà trường đảm bảo số lượng cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định (kiến nghị của cử tri xã Đường Thượng) .	Sở Giáo dục và Đào tạo	Việc điều động, luân chuyển, biệt phái viên chức giáo dục được thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức và phân cấp quản lý cán bộ hiện hành. Hiện nay, tình trạng thiếu giáo viên cục bộ tại một số cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh vẫn còn xảy ra do số lượng giáo viên nghỉ hưu, chuyển công tác, tinh giản biên chế trong khi việc tuyển dụng bổ sung chưa đáp ứng kịp nhu cầu thực tế. <i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Giáo dục và Đào tạo</i> sẽ tiếp tục phối hợp với các địa phương rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; trên cơ sở đó xem xét thực hiện điều động, biệt phái, bố trí giáo viên phù hợp giữa các đơn vị, góp phần khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo quy định.	Năm 2026
27	Đề nghị tỉnh xem xét tăng chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 đối với trường THPT trên địa bàn xã hoặc khu vực lân cận, phù hợp với số lượng học sinh tốt nghiệp THCS hằng năm và đầu tư cơ sở vật chất nâng cấp trường để đáp ứng nhu cầu dạy và học (kiến nghị của cử tri xã Mậu Duệ) .	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 dựa trên điều kiện thực tế về cơ sở vật chất, số phòng học, đội ngũ giáo viên, định mức biên chế và yêu cầu bảo đảm chất lượng giáo dục. Chỉ tiêu tuyển sinh được xác định phù hợp với khả năng đáp ứng của nhà trường, tránh tình trạng quá tải, ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học. Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 1133/SGDDĐT-QLCL về việc hướng dẫn tuyển sinh THCS, THPT, GDTX cấp THPT và phổ thông nội trú năm học 2026-2027. Theo đó các trường tuyển sinh không theo địa giới hành chính, mỗi học sinh có ít nhất 02 nguyện vọng vào các trường THPT trên địa bàn tỉnh. Chỉ tiêu vào lớp 10 Trường THPT Mậu Duệ năm học 2026-2027 gồm 5 lớp (tăng 01 so với năm học trước). Như vậy, học sinh trên địa bàn xã Mậu Duệ năm học này có nhiều cơ hội được học ở Trường THPT Mậu Duệ và các trường khác so với năm học 2025-2026. - Về đầu tư cơ sở vật chất nâng cấp trường để đáp ứng nhu cầu dạy và học: UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tiếp tục triển khai rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của các trường THPT trên địa bàn tỉnh, trong đó có Trường THPT Mậu Duệ; tổng hợp nhu cầu đầu tư, nâng cấp các hạng mục còn thiếu để báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét bố trí nguồn lực đầu tư theo khả năng cân đối ngân sách và kế hoạch đầu tư công của tỉnh trong từng giai đoạn.	Năm 2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Đang giải quyết (Dự kiến thời gian giải quyết xong)
28	Đề nghị tỉnh tăng thêm chỉ tiêu hợp đồng giáo viên cho trường học trên địa bàn xã Kiên Đài để đảm bảo số tiết dạy theo quy định, giảm bớt việc dạy thừa giờ; chi trả tiền dạy thêm giờ cho giáo viên năm học 2024-2025 tại Trường THCS Phú Bình (hiện mới được chi trả 50% tiền thừa giờ) (kiến nghị của cử tri xã Kiên Đài).	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Năm 2026, UBND xã Kiên Đài được giao 07 chỉ tiêu hợp đồng giáo viên (tại Quyết định số 1107/QĐ-SGDĐT ngày 19/12/2025), Sở GDĐT sẽ thực hiện rà soát, cân đối số lượng người làm việc và giao thêm chỉ tiêu hợp đồng giáo viên cho xã khi được UBND tỉnh giao bổ sung chỉ tiêu hợp đồng giáo viên cho các cơ sở giáo dục trên toàn tỉnh. - Trước mắt, trên cơ sở số chỉ tiêu hợp đồng giáo viên đã được giao, đề nghị UBND xã Kiên Đài căn cứ tình hình thực tế tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn để bố trí giáo viên phù hợp để đảm bảo số tiết dạy theo quy định. - Đối với nội dung chi trả tiền dạy thêm giờ cho giáo viên năm học 2024-2025 tại Trường THCS Phú Bình: Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ hướng dẫn UBND xã Kiên Đài chỉ đạo Trường THCS Phú Bình và các đơn vị liên quan rà soát việc thực hiện chế độ thanh toán tiền dạy thêm giờ cho giáo viên theo quy định hiện hành; trên cơ sở kết quả rà soát, hướng dẫn đơn vị thực hiện việc thanh toán theo đúng quy định của pháp luật và khả năng cân đối nguồn kinh phí được giao.	Năm 2026

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CÁC KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI CẦN LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

(Kèm theo Báo cáo số: 134/BC-UBND ngày 15/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Tổng số: 60/113 kiến nghị

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
I	LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN			
1	Đề nghị tỉnh tiếp tục có cơ chế thu hút, bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các lĩnh vực quy hoạch, giao thông, xây dựng, đất đai và chuyển đổi số (kiến nghị của cử tri các xã: Yên Hoa, Côn Lôn).	Sở Nội vụ	UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 2577/UBND-NC ngày 09/10/2025, trong đó giao cơ quan chuyên môn nghiên cứu xây dựng: “<i>Nghị quyết quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang</i>” theo nội dung danh mục được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9. Tuy nhiên, ngày 07/11/2025, Bộ Chính trị có Kết luận số 205-KL/TW về một số giải pháp đột phá trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ, trong đó có nhiều nội dung định hướng mới về cơ chế tuyển dụng, cơ chế bố trí, sử dụng và cơ chế đãi ngộ cán bộ; tại nội dung điểm 5.1 mục 5 văn bản nêu trên giao: “<i>Đảng ủy Chính phủ, Đảng ủy Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo sửa đổi, ban hành văn bản có liên quan để thực hiện Kết luận này, <u>kip thời cụ thể hoá danh mục các ngành, lĩnh vực chiến lược, trong điểm, quan trọng cần đến nguồn nhân lực xuất sắc, tiêu chí phát hiện, tuyển chọn, đánh giá và các chính sách đãi ngộ đối với các nhóm cán bộ, công chức tài năng</u></i>”. Tuy nhiên hiện nay, Quốc hội, Chính phủ chưa ban hành văn bản cụ thể hoá, thể chế hóa, các quy định mới, hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành liên quan đến tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ, trong đó quan trọng nhất là việc cụ thể hoá danh mục các ngành, lĩnh vực chiến lược, trọng điểm, quan trọng để thu hút, trọng dụng nhân tài. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nội vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học và chính sách đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ngay sau khi các cấp có thẩm quyền ban hành văn bản cụ thể hoá nội dung Kết luận số 205-KL/TW ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị.	Sau khi Trung ương ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
2	1. Đề nghị tỉnh có chính sách thu hút cán bộ trẻ có trình độ tiếng Trung công tác tại các xã biên giới; 2. Đồng thời xem xét bố trí biên chế riêng (ngoài định biên hiện nay) để thực hiện nhiệm vụ tham mưu về đối ngoại và quản lý biên giới (kiến nghị của cử tri xã Sơn Vĩ).	Sở Nội vụ	1. Về chính sách thu hút cán bộ trẻ, tương tự nội dung kiến nghị của cử tri xã Yên Hoa, xã Côn Lôn, UBND tỉnh đã giải đáp tại mục 1 Biểu này. 2. Về bố trí biên chế riêng (ngoài định biên hiện nay) để thực hiện nhiệm vụ tham mưu về đối ngoại và quản lý biên giới: Căn cứ biên chế cấp có thẩm quyền giao, UBND tỉnh sẽ giao biên chế cho các địa phương theo quy định. Trên cơ sở biên chế giao, các xã, phường bố trí người làm việc theo vị trí việc làm đã được phê duyệt (trong đó có vị trí việc làm về đối ngoại và quản lý biên giới) theo quy định.	1. Sau khi có văn bản hướng dẫn 2. Do cấp xã thực hiện sau khi giao biên chế
3	Đề nghị tỉnh bổ sung đối tượng tại Nghị quyết số 44/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, mở rộng thêm cho các trường hợp là Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Phụ nữ, Bí thư đoàn Thanh niên thôn bản khi được cấp có thẩm quyền cử đi học bồi dưỡng Chính trị tại Trung tâm Chính trị xã (kiến nghị của cử tri xã Quang Bình).	Sở Tài chính	Nghị quyết số 44/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của HĐND tỉnh Tuyên Quang Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang có hiệu lực thi hành từ ngày 10/01/2026. Trong đó Điều 2 Nghị quyết số 44/2025/NQ-HĐND quy định đối tượng áp dụng: <i>“1. Công chức trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh, cấp xã;</i> <i>2. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.</i> <i>3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang”.</i> Đối tượng áp dụng quy định tại Nghị quyết số 44/2025/NQ-HĐND được xây dựng căn cứ khoản 2 Điều 1 Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/1/2025 của Bộ Tài chính về hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức. Đồng thời tới thời điểm hiện tại chưa có quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng ngoài đối tượng là cán bộ, công chức. Do đó các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 44/2025/NQ-HĐND và Thông tư số 100/2025/TT-BTC. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Tài chính</i> sau khi Trung ương có quy định về mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng là Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Phụ nữ, Bí thư đoàn Thanh niên thôn bản, căn cứ quy định Sở Tài chính sẽ hướng dẫn, triển khai tổ chức thực hiện.	Sau khi Trung ương có quy định về mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng là Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Phụ nữ, Bí thư đoàn Thanh niên thôn bản

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
II	LĨNH VỰC QUY HOẠCH, TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH, ĐẦU TƯ			
4	Đề nghị tỉnh xem xét về thẩm quyền, tổ chức lập mới và rà soát, điều chỉnh tổng thể các quy hoạch liên quan đến phạm vi Khu di tích lịch sử quốc gia Tân Trào , bảo đảm đồng bộ với quy hoạch tỉnh, phù hợp yêu cầu quản lý và định hướng phát triển sau sáp nhập đơn vị hành chính (kiến nghị của cử tri xã Tân Trào) .	Sở Xây dựng	Ngày 22/12/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2073/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030. Theo đó, phạm vi Khu du lịch quốc gia Tân Trào gồm các xã: Tân Trào, Minh Thanh, Trung Yên, Bình Yên, Lương Thiện (huyện Sơn Dương) và Kim Quan (huyện Yên Sơn). Ngày 16/8/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1684/NQ-UBTVQH15 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Tuyên Quang, theo đó, sau sắp xếp đơn vị hành chính, phạm vi Khu du lịch quốc gia Tân Trào hiện nay thuộc địa giới hành chính của 02 xã: Tân Trào và Minh Thanh. Tại khoản 1 Điều 5 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm (hợp nhất tại văn bản số 33/VBHN-VPQH ngày 13/3/2026 của Văn phòng Quốc hội), quy định “1. <i>Trường hợp phạm vi quy hoạch của đô thị, xã, đặc khu nằm hoàn toàn trong phạm vi quy hoạch của khu kinh tế, khu du lịch quốc gia thì khi lập quy hoạch chung khu kinh tế, khu du lịch quốc gia phải thể hiện đầy đủ nội dung định hướng phát triển của đô thị, xã, đặc khu mà không phải lập riêng quy hoạch chung đối với từng đô thị, xã, đặc khu</i>”. Với quy định nêu trên, các xã Tân Trào, Minh Thanh không thuộc đối tượng phải tổ chức lập riêng quy hoạch chung. Khi lập quy hoạch chung khu du lịch quốc gia Tân Trào, các xã Tân Trào và Minh Thanh sẽ được thực hiện thống nhất trong quy hoạch chung Khu du lịch quốc gia Tân Trào, bảo đảm đồng bộ về không gian phát triển, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào theo quy định của pháp luật. Ngày 01/6/2026, Sở Xây dựng đã ban hành Tờ trình số 196/TTr-SXD trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai lập quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2026 trên địa bàn tỉnh, trong đó, đề xuất tổ chức lập Quy hoạch chung Khu du lịch quốc gia Tân Trào đến năm 2050, phạm vi nghiên cứu gồm các xã Tân Trào và Minh Thanh; thời gian thực hiện dự kiến giai đoạn 2026-2027. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch là Sở Xây dựng (do phạm vi quy hoạch nằm trên địa giới hành chính của 02 xã). <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã Tân Trào, Minh Thanh tổ chức lập quy hoạch bảo đảm đồng bộ với Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang, đáp ứng yêu cầu quản</i>	2026 - 2027

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			lý, bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, đồng thời phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội sau sắp xếp đơn vị hành chính sau khi được bố trí kinh phí.	
III	LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ CHUYỂN ĐỔI SỐ			
5	Đề nghị tỉnh khảo sát, bố trí nguồn vốn đầu tư hạ tầng trạm phát sóng di động (BTS), đường truyền Internet, khắc phục dứt điểm tình trạng "vùng lõm" sóng tại các thôn: Tát Kẽ, Nà Chẽ, Nà Luông, Nà Pầu (xã Yên Hoa); thôn Nà Bó, Xuân Đường, Xuân Thượng, Xuân Mới (xã Liên Hiệp); thôn Khau Luông (xã Kiến Thiết); các thôn của xã Sà Phìn, nhằm đáp ứng yêu cầu thông tin liên lạc, phục vụ đời sống, sản xuất của Nhân dân và công tác điều hành của chính quyền cơ sở (kiến nghị của cử tri các xã: Yên Hoa, Liên Hiệp, Kiến Thiết, Sà Phìn).	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND tỉnh đã giao Sở Khoa học và Công nghệ rà soát nội dung cử tri kiến nghị, kết quả rà soát như sau: 1. Xã Yên Hoa: tại 4 thôn Tát Kẽ, Nà Chẽ, Nà Luông, Nà Pầu. - Tại thôn Tát Kẽ, hiện nay mạng Viettel chưa phủ sóng thông tin di động. Doanh nghiệp đã xây dựng kế hoạch đầu tư hạ tầng viễn thông để triển khai phủ sóng tại khu vực này và dự kiến hoàn thành, đưa vào khai thác trước ngày 30/10/2026. Đối với mạng Viễn thông Tuyên Quang (VNPT), khu vực hiện chưa được phủ sóng thông tin di động; do điều kiện thực tế và hiệu quả đầu tư, đơn vị chưa xác định được phương án triển khai phủ sóng phù hợp. - Tại thôn Nà Chẽ: Viettel Tuyên Quang đã phủ sóng 80%. Viễn thông Tuyên Quang (VNPT), khu vực hiện chưa được phủ sóng thông tin di động; do điều kiện thực tế và hiệu quả đầu tư, đơn vị chưa xác định được phương án triển khai phủ sóng phù hợp. - Tại thôn Nà Luông: Viettel Tuyên Quang đã phủ sóng 82%. Viễn thông Tuyên Quang (VNPT), khu vực hiện chưa được phủ sóng thông tin di động; do điều kiện thực tế và hiệu quả đầu tư, đơn vị chưa xác định được phương án triển khai phủ sóng phù hợp. - Tại thôn Nà Pầu: Viettel Tuyên Quang đã phủ sóng 83%. Viễn thông Tuyên Quang (VNPT), khu vực hiện chưa được phủ sóng thông tin di động; do điều kiện thực tế và hiệu quả đầu tư, đơn vị chưa xác định được phương án triển khai phủ sóng phù hợp. 2. Xã Liên Hiệp: tại 4 thôn Nà Bó, Xuân Đường, Xuân Thượng, Xuân Mới. - Tại thôn Nà Bó, hiện nay mạng Viettel chưa phủ sóng thông tin di động. Doanh nghiệp đã khảo sát thuê trạm HGG0606 và dự kiến hoàn thành, đưa vào khai thác trước ngày 30/10/2026. Viễn thông Tuyên Quang (VNPT), khu vực hiện chưa được phủ sóng thông tin di động; do điều kiện thực tế và hiệu quả đầu tư, đơn vị chưa xác định được phương án triển khai phủ sóng phù hợp.	- VNPT: (1) Tại các thôn của xã Yên Hoa, Liên Hiệp, Kiến Thiết chưa xác định được phương án phủ sóng phù hợp; (2) Tại xã Sà Phìn, dự kiến phát sóng trong Quý IV năm 2026, qua đó tăng cường vùng phủ sóng 4G cho thôn Quả Lũng và Ly Chử Phìn A. - Viettel: Đầu tư hạ tầng viễn thông để tăng cường phủ sóng tại các xã trong năm 2026.

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			- Tại 3 thôn Xuân Đường, Xuân Thượng, Xuân Mới: Viettel Tuyên Quang đã phủ sóng 85%. Viễn thông Tuyên Quang (VNPT), khu vực hiện chưa được phủ sóng thông tin di động; do điều kiện thực tế và hiệu quả đầu tư, đơn vị chưa xác định được phương án triển khai phủ sóng phù hợp. 3. Xã Kiến Thiết: tại thôn Khau Luông, để khắc phục tình trạng trên, Viettel Tuyên Quang đã tiến hành khảo sát và xây dựng phương án thuê vị trí lắp đặt trạm BTS mã TQG0453-14 nhằm mở rộng vùng phủ sóng cho khu vực thôn Khau Luông. Hiện doanh nghiệp đang triển khai các thủ tục đầu tư theo quy định và dự kiến hoàn thành lắp đặt, phát sóng trước ngày 30/9/2026. Viễn thông Tuyên Quang (VNPT), khu vực hiện chưa được phủ sóng thông tin di động; do điều kiện thực tế và hiệu quả đầu tư, đơn vị chưa xác định được phương án triển khai phủ sóng phù hợp. 4. Xã Sà Phìn: tại 45 thôn của xã, còn 3 thôn chưa có sóng thông tin di động là Quả Lũng, Cá Ha, Ly Chứ Phìn A. Để khắc phục tình trạng trên, Viettel Tuyên Quang đã xây dựng kế hoạch đầu tư hạ tầng viễn thông và dự kiến hoàn thành phủ sóng các khu vực nêu trên trong năm 2026. Đối với Viễn thông Tuyên Quang (VNPT), doanh nghiệp dự kiến khảo sát, đầu tư xây dựng 02 trạm Remote Sector trên địa bàn xã Sà Phìn và đưa vào phát sóng trong Quý IV năm 2026, qua đó tăng cường vùng phủ sóng 4G cho các thôn Quả Lũng và Ly Chứ Phìn A. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục theo dõi, kịp thời đề nghị các doanh nghiệp viễn thông căn cứ tình hình thực tế triển khai thực hiện phương án, kế hoạch nâng cao chất lượng phủ sóng thông tin tại các địa bàn chưa phủ sóng 100% phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ viễn thông của nhân dân, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của cử tri.</i>	
6	Đề nghị tỉnh xem xét bổ sung kinh phí đầu tư thay mới cụm thu, phát truyền thanh thông minh; hiện xã Tân Mỹ chỉ có 04/30 cụm thu, phát truyền thanh thông minh, gây khó khăn cho công tác tuyên truyền (kiến nghị của cử tri xã Tân Mỹ)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Để tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống truyền thanh cơ sở, ngày 12/12/2025, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Tờ trình số 143/TTr-SVHTTDL, đề nghị UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí nâng cấp, sửa chữa, thay thế trang thiết bị truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, ngày 23/4/2026, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Văn bản số 1257/SVHTTDL-KHTC gửi Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Tài chính, đề xuất các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 sử dụng vốn đầu tư công, trong đó có nội dung đầu tư, sửa chữa, thay thế thiết bị truyền thanh cơ sở; duy trì	Sau khi bố trí được nguồn lực

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	Mỹ).		hạ tầng kết nối; nâng cấp hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh; duy tu, bảo trì và bảo đảm vận hành hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, theo quy định tại điểm c, khoản 2, điều 7 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở, UBND cấp xã có trách nhiệm: “<i>Bố trí cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật, công nghệ và các điều kiện cần thiết đáp ứng hoạt động của đài truyền thanh; kinh phí duy trì hoạt động thường xuyên của đài truyền thanh; chi trả nhuận bút, thù lao đối với sản phẩm truyền thông nêu tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này theo quy định về nhuận bút, thù lao do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành</i>”. Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: - UBND xã Tân Mỹ tiếp tục rà soát hiện trạng hệ thống truyền thanh trên địa bàn; chủ động bố trí nguồn kinh phí của địa phương, đồng thời lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để lắp đặt mới, đầu tư, mua sắm thiết bị truyền thanh cơ sở và sửa chữa, thay thế các cụm thu, phát truyền thanh đã hư hỏng, xuống cấp. - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, cân đối nguồn lực để từng bước đầu tư, nâng cấp hệ thống truyền thanh cơ sở tại các địa phương, nhằm đáp ứng yêu cầu thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị và nhu cầu tiếp cận thông tin của Nhân dân.	
IV	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI, TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG VÀ NÔNG, LÂM NGHIỆP			
7	Đề nghị tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường cùng các cơ quan chuyên môn phối hợp với chính quyền địa phương: 1. Khẩn trương rà soát, đẩy nhanh tiến độ trích đo địa chính, tách thửa, cấp mới, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nhân dân theo quy định;	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1. Việc rà soát, đẩy nhanh tiến độ trích đo địa chính, tách thửa, cấp mới, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nhân dân Theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Luật Đo đạc và bản đồ năm 2018 quy định tài chính cho hoạt động đo đạc và bản đồ và tại điểm b Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ, quy định nội dung và hoạt động đo đạc lập bản đồ địa chính thì tổ chức, cá nhân bảo đảm kinh phí cho hoạt động đo đạc và bản đồ phục vụ nhu cầu của mình và hoạt động trích đo bản đồ địa chính thực hiện theo nhu cầu của người sử dụng đất mà không sử dụng ngân sách nhà nước thì theo hợp đồng dịch vụ. Như vậy, việc đăng ký đề nghị trích đo địa chính thửa đất của hộ gia đình, cá nhân không phải là thực hiện thủ tục hành chính về đất đai mà thực hiện theo Hợp đồng	Cần có lộ trình giải quyết

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	2. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các khu vực đã hoàn thành dồn điền, đổi thửa nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đặc biệt đối với các trường hợp đã đăng ký nhưng chưa được giải quyết trên địa bàn xã Yên Sơn. 3. Đồng thời, đề nghị đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai; nghiên cứu cho phép Chủ tịch UBND cấp xã ủy quyền cho phòng chuyên môn hoặc giao Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai xác nhận Tờ khai thuế sử dụng đất nông nghiệp nhằm giảm bớt đầu mối, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân (kiến nghị của cử tri các xã: Yên Sơn, Lũng Cú, Mèo Vạc, Niêm Sơn, Linh Hồ, Sà Phìn, Bạch Đích, Hòa An, Tân Mỹ, Hùng Đức và Đông Thọ.)		dịch vụ với đơn vị đo đạc có đủ tư cách pháp nhân <i>(Việc đo đạc bản đồ địa chính thuộc Danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ phải có giấy phép theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 136/2021/NĐCP của Chính phủ).</i> - Thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ động triển khai nhiều giải pháp thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ UBND xã, phường thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai, như thành lập 04 Tổ công tác hỗ trợ 124 xã, phường thực hiện thủ tục hành chính về đất đai và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai; tổ chức 08 lớp tập huấn hướng dẫn quy trình, nghiệp vụ thực hiện thủ tục hành chính về đất đai cho cán bộ xã phường. Để hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường trong quá trình thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 942/SNNMT-QLĐĐ ngày 20/8/2025 về việc tăng cường phối hợp, hỗ trợ các xã, phường trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai, gửi UBND các xã, phường triển khai thực hiện. - Để hoàn thiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện CSDL về đất đai trên toàn tỉnh trong năm 2026 theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, bảo đảm toàn bộ các thửa đất trên phạm vi toàn tỉnh đều được tạo lập dữ liệu số; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 04/5/2026 để triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang <i>(Thời gian thực hiện: 09 tháng, từ tháng 4/2026 đến 31/12/2026).</i> 2. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các khu vực đã hoàn thành dồn điền, đổi thửa nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đặc biệt đối với các trường hợp đã đăng ký nhưng chưa được giải quyết trên địa bàn xã Yên Sơn Thực hiện chủ trương dồn điền, đổi thửa gắn với quy hoạch kiến thiết đồng ruộng của Nhà nước, quá trình sử dụng đất từ năm 2003 đến nay các hộ đã tự ý đổi đất cho nhau không sử dụng đất theo phương án đã phê duyệt, các thửa đất bị phá bỏ thay đổi về diện tích và số thửa nhưng chưa cập nhật chỉnh lý bản đồ 299, sổ địa chính, sổ mục kê đất đai. Hiện nay hiện trạng sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng không đúng với phương án quy hoạch kiến thiết đồng ruộng dồn điền đổi thửa và biên bản giao đất ngoài thực địa, không thực hiện thẩm định	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			và cấp giấy cho các hộ gia đình cá nhân được vì không đủ cơ sở không còn phương án dồn điền đổi thửa, giấy chứng nhận một số hộ bị thất lạc, quá trình sử dụng các hộ đã tự ý mua bán chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Tại Khoản 5 Điều 77 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của 17 Luật Đất đai (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 4 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025), như sau: <i>“5. Đối với trường hợp địa phương đã thực hiện dồn điền, đổi thửa đất nông nghiệp trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng không có phương án dồn điền, đổi thửa hoặc phương án dồn điền, đổi thửa chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và trên thực tế người dân đã sử dụng đất ổn định sau dồn điền, đổi thửa thì thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định về cấp Giấy chứng nhận lần đầu.”.</i> Như vậy, đối với khu vực đã thực hiện dồn điền, đổi thửa thì thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định về cấp Giấy chứng nhận “lần đầu” cho cá nhân. Về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận lần đầu thuộc Chủ tịch UBND cấp xã (theo điểm b Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ). Để cấp được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đất cho nhân dân phải tiến hành đo đạc chính xác thửa đất, cụ thể: + Đối với nơi chưa có bản đồ địa chính: Đo đạc lập mới bản đồ địa chính đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính gắn với hệ quy chiếu và hệ tọa độ quốc gia hoặc trích đo bản đồ địa chính. + Đối với nơi có bản đồ địa chính (gắn với hệ quy chiếu và hệ tọa độ quốc gia): Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính thực hiện với khu vực đã có bản đồ địa chính khi có sự thay đổi một trong các yếu tố về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất và các yếu tố khác có liên quan đến nội dung bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. 3. Về kiến nghị đề nghị đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai; nghiên cứu cho phép Chủ tịch UBND cấp xã ủy quyền cho phòng chuyên môn hoặc giao Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai xác nhận Tờ khai thuế sử dụng đất nông nghiệp nhằm giảm bớt đầu mối, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân:	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			Căn cứ theo khoản 4 Điều 10 Nghị định 126/2020/NĐ-CP quy định thời hạn nộp hồ sơ khai thuế sử dụng đất nông nghiệp như sau: “<i>Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của các khoản thu về đất, lệ phí môn bài, lệ phí trước bạ, tiền cấp quyền và các khoản thu khác theo pháp luật quản lý, sử dụng tài sản công...</i>” 4. Thuế sử dụng đất nông nghiệp a) Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế lần đầu, khai khi có phát sinh thay đổi tăng, giảm diện tích chịu thuế sử dụng đất nông nghiệp: Chậm nhất 30 ngày kể từ ngày phát sinh hoặc thay đổi nghĩa vụ thuế. b) Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế năm của tổ chức chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng đầu tiên năm dương lịch; chậm nhất 10 ngày kể từ ngày khai thác sản lượng thu hoạch đối với tổ chức nộp thuế cho diện tích trồng cây lâu năm thu hoạch một lần. c) Hàng năm, người nộp thuế không phải kê khai lại hồ sơ khai thuế nếu không phát sinh thay đổi tăng, giảm diện tích chịu thuế sử dụng đất nông nghiệp... Đồng thời, tại điểm b khoản 7 Điều 11 Nghị định 126/2020/NĐ-CP quy định địa điểm nộp hồ sơ khai thuế sử dụng đất nông nghiệp như sau: “Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế ... 7. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế có phát sinh nghĩa vụ thuế đối với các khoản thu từ đất theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế như sau: ... b) Thuế sử dụng đất nông nghiệp: Người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế đến Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có đất thuộc đối tượng chịu thuế. Mẫu tờ khai 02/SDDNN ban hành kèm theo thông tư 80/2021/TT-BTC, đã được sửa đổi bổ sung tại thông tư số 40/2025/TT-BTC, đang quy định UBND xã, phường, đặc khu xác nhận. Căn cứ quy định trên việc xác nhận tờ khai thuộc thẩm quyền xã, phường không có quy định giao cho đơn vị khác. * Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tiếp tục tăng cường hướng dẫn, phối hợp với công chức làm công tác quản lý đất đai trên địa bàn xã, phường thực hiện các nội dung liên quan đến tiếp nhận và giải quyết hồ sơ (cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sử dụng các phần mềm chuyên ngành) để phục vụ công tác quản lý đất đai, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn cấp xã, phường theo quy định.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
8	1. Đề nghị tỉnh xem xét, giải quyết cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Vũ Lệ Hải (tổ dân phố Tân Hà 14, phường Minh Xuân). 2. Và xem xét lại vụ việc đất đai của gia đình bà Trần Thị Tình (tổ dân phố Ý La 4); 3. Giải quyết việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà Nguyễn Thị Minh (chồng là ông Phạm Chí Văn), thôn Vĩnh Giang, xã Chiêm Hóa đối với phần diện tích đang trực tiếp sử dụng (kiến nghị của cử tri phường Minh Xuân, xã Chiêm Hóa).	UBND phường Minh Xuân; UBND xã Chiêm Hóa	1. Về đề nghị tỉnh xem xét, giải quyết cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Vũ Lệ Hải (tổ dân phố Tân Hà 14, phường Minh Xuân) Kết quả kiểm tra hồ sơ, tài liệu có liên quan: - Về nguồn gốc đất: bà Vũ Lệ Hải đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là của bố mẹ bà Hải để lại. Năm 2001, bố mẹ bà Hải chết, khi chết, ông Vũ Văn Khải (bố bà Hải) không để lại di chúc, anh em trong gia đình (09 anh chị em không thống nhất được việc phân chia thừa kế nên phát sinh tranh chấp với ông Vũ Việt Hà (anh trai bà Hải). - Theo điểm a, khoản 1, Điều 650, Điều 651 và Điều 652 Bộ Luật Dân sự ngày 24/11/2015, trường hợp chủ sử dụng đất chết không để lại di chúc, những người thừa kế theo quy định của pháp luật phải thực hiện việc phân chia di sản thừa kế hoặc cử người đại diện đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định trước khi lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trường hợp thừa đất bà đề nghị cấp giấy chứng nhận chưa xác định được người sử dụng đất hợp pháp. Như vậy, việc bà Vũ Lệ Hải đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên là không đủ điều kiện theo quy định tại thời điểm hướng dẫn. Ngày 01/11/2025, UBND phường Minh Xuân đã có Văn bản số 1287/UBND-KTHT&ĐT về việc thông báo kết quả kiểm tra, xác minh nội dung đề nghị của bà Vũ Lệ Hải và hướng dẫn bà liên hệ với các đơn vị, tổ chức có chức năng công chứng, chứng nhận thủ tục phân chia di sản thừa kế hoặc cử người đại diện đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất làm căn cứ lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định. Tuy nhiên, bà Hải không nhất trí với nội dung trả lời của UBND phường và tiếp tục có đơn. Trong quá trình giải quyết, UBND phường đã nhiều lần tiếp công dân và hướng dẫn bà Hải thực hiện nội dung nêu trên. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XX, nhiệm kỳ 2026-2031 của Tổ đại biểu số 01, ngày 13/5/2026, Chủ tịch UBND phường đã tổ chức tiếp và giải quyết kiến nghị của công dân, giải thích, hướng dẫn, đề nghị gia đình bà Hải thực hiện lập các thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với thửa đất nêu trên theo quy định. Đến nay, bà Hải vẫn chưa hoàn thiện hồ sơ về phân chia di sản thừa kế theo quy	1. Đã xong 2. Tiếp tục xem xét, giải quyết theo nguyện vọng của cử tri. 3. Quý IV/2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			định, do vậy, việc bà Vũ Lệ Hải đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không có cơ sở để xem xét giải quyết. 2. Về đề nghị tỉnh xem xét lại vụ việc đất đai của gia đình bà Trần Thị Tình (tổ dân phố Ý La 4) Đối với nội dung liên quan đến đề nghị của bà Tình, ngày 04/7/2025, UBND phường Minh Xuân nhận được đơn đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai của bà Nguyễn Thị Ngân Bình (mẹ đẻ của bà Trần Thị Tình), trú tại tổ dân phố Ý La 4, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang, đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tuyên Quang. UBND phường đã tiến hành thụ lý đơn, kiểm tra, xác minh ngoài thực địa, thu thập hồ sơ giấy tờ của các bên cung cấp. Trên cơ sở kiểm tra xác minh, ngày 30/7/2025 Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai Ủy ban nhân dân phường đã tiến hành hòa giải giữa hộ gia đình bà Nguyễn Thị Ngân Bình và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tuyên Quang, kết quả hòa giải không thành. UBND phường đã bàn giao hồ sơ vụ việc và hướng dẫn bà Nguyễn Thị Ngân Bình liên hệ với Tòa án nhân dân để giải quyết theo thẩm quyền. Bà Trần Thị Tình (con gái bà Bình) tiếp tục gửi đơn đến UBND phường Minh Xuân phản ánh việc: “<i>Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tự ý chia lô, phân nền để chuyển nhượng đất trên diện tích đất trồng lúa đã quy hoạch cho quốc phòng nhưng không được sử dụng đúng mục đích, đến nay diện tích đất trên đã chuyển nhượng cho các hộ khác để làm nhà ở, trong khi chưa được giao đất, cấp sổ đỏ</i>”. Để giải quyết đơn của bà Trần Thị Tình, UBND phường Minh Xuân đã có các Văn bản: số 894/UBND-KTHT&ĐT ngày 29/9/2025, số 1254/UBND- KTHT&ĐT ngày 03/11/2025 gửi Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đề nghị phối hợp, xem xét giải quyết đơn của công dân. Ngày 18/11/2025, UBND phường Minh Xuân chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp kiểm tra thực địa, xác định ranh giới, phạm vi sử dụng đất và cung cấp thông tin về việc sử dụng đất của các hộ. Kết quả: Các công trình xây dựng (theo ý kiến phản ánh của bà Tình) tại tổ dân phố Ý La 4, phường Minh Xuân nằm trong phạm vi diện tích đất do Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tuyên Quang từ năm 2012 để sử dụng vào mục đích Đất quốc phòng theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 18/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 795905 ngày 18/5/2012, không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			Ngày 02/12/2025, UBND phường có Văn bản số 1573/UBND-KTHT&ĐT để trả lời, hướng dẫn bà Trần Thị Tình theo quy định. Ngoài ra, trong quá trình làm việc với UBND phường Minh Xuân, bà Trần Thị Tình có đề nghị được xác nhận quá trình sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Ngân Bình đối với diện tích trên. Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường kiểm tra, làm việc và trả lời bà Trần Thị Tình, kết quả kiểm tra xác định diện tích bà đề nghị xác nhận nguồn gốc đất thuộc diện tích đất Bộ chỉ huy quân sự tỉnh đã được giao đất, cấp GCNQSD đất năm 2012. Ngày 20/4/2026, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường đã ban hành Thông báo số 48/TB-KTHT&ĐT trả lời bà Tình theo quy định. Tại buổi tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XX, nhiệm kỳ 2026-2031 (ngày 20/4/2026) của Tổ đại biểu số 01, bà Trần Thị Tình có ý kiến: <i>Đề nghị tỉnh xem xét lại vụ việc về đất đai của gia đình bà Trần Thị Tình, tổ dân phố Ý La 4; gia đình sử dụng đất ổn định và đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính, nhưng năm 2022 tài sản bị cưỡng chế, phá dỡ không có quyết định hợp pháp; trong hồ sơ có các tài liệu (Biên bản đo đạc ngày 06/5/2011, Biên bản trả lại đất quốc phòng tháng 6/2022, Bản cam kết ngày 15/3/2022) có dấu hiệu bất thường về chữ ký.</i> Ngày 28/4/2026, UBND phường đã có Văn bản số 1096/UBND-KTHT&ĐT gửi Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để xem xét, trả lời công dân theo quy định. Đồng thời, ngày 14/5/2026, Chủ tịch UBND phường chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tuyên Quang, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh đã tổ chức tiếp và giải quyết kiến nghị của công dân Trần Thị Tình. Tại buổi đối thoại, sau khi nghe ý kiến của bà Tình, các cơ quan, đơn vị tham gia làm việc đã trao đổi, giải đáp, trả lời và hướng dẫn bà Tình về các nội dung bà có ý kiến (<i>Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã thông tin về quá trình tiếp nhận, quản lý và sử dụng đất đối với diện tích đất bà Tình có ý kiến; Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh đã thông tin liên quan đến việc rà soát về trình tự, thủ tục giao đất, cấp giấy chứng nhận cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tuyên Quang năm 2012 là đảm bảo theo quy định của pháp luật; Ủy ban nhân dân phường thông tin và trả lời về thẩm quyền và quá trình giải quyết các nội dung đề nghị của bà Nguyễn Thị Ngân Bình và bà Trần Thị Tình theo thẩm quyền</i>). Tuy nhiên, bà Trần Thị Tình không nhất trí đối với các nội dung của các cơ quan hướng dẫn.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			Ngày 12/5/2026, Tòa án nhân dân khu vực I - Tuyên Quang đã Thông báo thụ lý vụ án số 111/2026/TLST-DS về việc “<i>Tranh chấp đất đai</i>” nêu trên. Đề giải quyết dứt điểm vụ việc, trên cơ sở đối thoại của các đơn vị với công dân, ngày 14/5/2026, UBND tỉnh đã chỉ đạo: - Sở Nông nghiệp và Môi trường: Rà soát hồ sơ đã tham mưu UBND tỉnh về giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh năm 2012, ban hành Văn bản trả lời công dân về kết quả kiểm tra theo quy định. - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Kiểm tra, rà soát và trả lời công dân các nội dung thuộc thẩm quyền đối với các phản ánh về việc quản lý, sử dụng đất của đơn vị. 3. Về đề nghị giải quyết việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà Nguyễn Thị Minh (chồng là ông Phạm Chí Văn), thôn Vĩnh Giang, xã Chiêm Hóa đối với phần diện tích đang trực tiếp sử dụng. 3.1. Nội dung sự việc: Hạt Kiểm lâm nhân dân huyện Chiêm Hoá (nay là Hạt Kiểm lâm khu vực IV), được UBND huyện Chiêm Hóa giao diện tích đất tại Tổ dân phố Vĩnh Giang, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hoá để xây dựng nhà làm việc và nhà ở tập thể cho công chức Kiểm lâm (Quyết định 148/QĐ ngày 02/8/1978), Hạt Kiểm lâm đã xây dựng nhà làm việc bằng gỗ để phục vụ công tác chuyên môn và cho công chức chưa có nhà riêng làm nhà ở tập thể, trong đó có hộ gia đình bà Nguyễn Thị Minh, nguyên là công chức Kiểm lâm (nay đã nghỉ hưu). Năm 1989, bà Nguyễn Thị Minh làm đơn xin mượn đất làm nhà ở và được lãnh đạo Hạt Kiểm lâm nhất trí và sử dụng cho đến nay. Do Hạt Kiểm lâm chuyển trụ sở làm việc không còn nhu cầu sử dụng, tự nguyện trả lại đất nên UBND tỉnh Tuyên Quang có Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 về việc thu hồi diện tích đất đã giao cho Hạt Kiểm lâm huyện Chiêm Hoá. 3.2. Kết quả thực hiện: Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc thu hồi diện tích đất đã giao cho Hạt Kiểm lâm huyện Chiêm Hoá tại Tổ dân phố Vĩnh Giang, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hoá theo đó thu hồi 721 m² đất xây dựng trụ sở cơ quan Hạt Kiểm lâm giao lại cho UBND huyện Chiêm Hóa. Hạt Kiểm lâm đã phối hợp UBND thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa và các cơ quan có liên quan xác định hiện trạng đất và bàn giao diện tích đất cho UBND thị trấn Vĩnh Lộc để thực hiện chủ trương xây dựng nhà Văn hoá Tổ dân phố Vĩnh Giang	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			(hiện nay nhà văn hóa đã được xây dựng và đang sử dụng); Tại nội dung Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Tuyên Quang giao trách nhiệm cho Hạt Kiểm lâm bàn giao diện tích đất đã thu hồi cho UBND huyện Chiêm Hóa (theo khoản 1 Điều 2) nhưng do không có ranh giới thu hồi (khoản 3 Điều 1) nên Hạt Kiểm lâm không có căn cứ chính xác để lập các biên bản bàn giao theo quy định. - Ngày 28/8/2025, UBND xã Chiêm Hóa ban hành Văn bản số 438/UBND-KT về việc tổ chức thực hiện Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 (đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hạt Kiểm lâm khu vực IV sớm hoàn thành việc tổ chức thực hiện các chỉ đạo của UBND tỉnh tại khoản 1, khoản 2, Điều 2, Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2021, làm căn cứ để UBND xã Chiêm Hóa tiếp tục giải quyết vụ việc theo thẩm quyền đối với đơn thư của ông Phạm Chí Văn và vợ là bà Nguyễn Thị Minh do Ban Tiếp công dân tỉnh chuyển đến). - Ngày 10/11/2025, UBND xã Chiêm Hóa tiếp tục ban hành Văn bản số 1050/UBND-KT về việc đề nghị tổ chức thực hiện Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Tuyên Quang (lần 2) gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hạt Kiểm lâm khu vực IV. - Ngày 03/12/2025, UBND xã Chiêm Hóa ban hành Văn bản số 1255/UBND-KT về việc đề nghị tổ chức thực hiện Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh (lần 3) gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hạt Kiểm lâm khu vực IV, Tổ công tác số 625 phụ trách vụ việc. - Do không có ranh giới cụ thể của diện tích đất thu hồi theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Tuyên Quang nên Hạt Kiểm lâm chưa hoàn thành các hồ sơ bàn giao đất. Tuy nhiên, Hạt Kiểm lâm đã bàn giao diện tích đất cho UBND thị trấn Vĩnh Lộc để xây dựng Nhà văn hóa thôn Vĩnh Giang (đã được xây dựng hoàn thành và đang sử dụng). Hạt Kiểm lâm khu vực IV đã đề xuất Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các đơn vị liên quan xác định cụ thể ranh giới thu hồi theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Tuyên Quang để Hạt Kiểm lâm thực hiện bàn giao theo quy định tại Văn bản số 220/BC-HKL ngày 4/6/2026. <i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND xã Chiêm Hóa xem xét, giải quyết các nội dung theo đề nghị của UBND xã Chiêm Hóa để giải quyết vụ việc theo đúng quy trình và quy định của pháp luật.</i>	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
9	Đề nghị tỉnh xem xét, giải quyết dứt điểm việc giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các hộ dân đang sinh sống, sử dụng đất của các nông, lâm trường trước đây (Trang trại bò sữa Tiên Phong, khu đất nông trường của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương); cấp Giấy chứng nhận cho các hộ gia đình công tác tại lâm trường, Đội 731 (kiến nghị của cử tri các xã: Sơn Dương, Phú Lương, Tân Mỹ).	UBND các xã: Sơn Dương, Phú Lương, Tân Mỹ (theo địa bàn quản lý)	1. Theo kết quả rà soát của UBND xã Sơn Dương tại Văn bản số 1116/UBND-KT ngày 24/5/2026, hiện có hộ ông Phan Ngọc Khương, hộ ông Hà Ngọc Biên và hộ ông Hà Ngọc Thêu (con ông Biên), hộ bà Lê Thị Thêu đang sinh sống trên diện tích đất có nguồn gốc của Công ty chè Tân Trào và Công ty cổ phần bò sữa Tiên Phong (thường gọi là Trại bò Tiên Phong). Cụ thể: - Hộ gia đình ông Phan Ngọc Khương sử dụng đất nhận giao khoán của Công ty cổ phần chè Tân Trào và làm nhà tạm (nhà gỗ) năm 1994, đến 2017 làm lại nhà xây kiên cố. Trong đó, một phần diện tích khoảng 996 m² UBND tỉnh đã thu hồi và giao đất cho Công ty cổ phần bò sữa Tiên Phong để xây dựng Trại chăn nuôi bò sữa Tiên Phong (<i>diện tích này năm 2008 Công ty TNHH Sữa cho Tương Lai đã mua lại thông qua đấu giá, UBND tỉnh đã thu hồi, giao đất tại Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 22/01/2014, Sở Tài nguyên và Môi trường đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2016</i>), phần đất còn lại khoảng 1.325 m² gia đình đang sử dụng (<i>tương ứng với vị trí thửa đất số 37, loại đất ONT bản đồ thu hồi, giao đất xây dựng Trại chăn nuôi bò sữa Tiên Phong kèm theo Quyết định số 244/QĐ-UB ngày 05/8/2005 của UBND tỉnh</i>). - Hộ gia đình ông Hà Ngọc Biên và hộ ông Hà Ngọc Thêu (con ông Biên), qua làm việc ông Biên cho biết gia đình ông sử dụng làm nhà ở từ trước năm 2005, đến khoảng năm 2022 ông mới tự chia tách đất cho con là Hà Ngọc Thêu ra làm nhà ở riêng trên cùng mảnh đất mà ông Biên đang có ý kiến. Trong đó, một phần diện tích khoảng 88 m² đã thu hồi và giao đất cho Công ty cổ phần bò sữa Tiên Phong để xây dựng Trại chăn nuôi bò sữa Tiên Phong (<i>diện tích này năm 2008 Công ty TNHH Sữa cho Tương Lai đã mua lại thông qua đấu giá, UBND tỉnh đã thu hồi, giao đất tại Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 22/01/2014, Sở Tài nguyên và Môi trường đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2016</i>), phần đất còn lại khoảng hơn 3000 m² gia đình đang sử dụng (<i>tương ứng với vị trí thửa đất số 36, loại đất ONT bản đồ thu hồi, giao đất xây dựng Trại chăn nuôi bò sữa Tiên Phong kèm theo Quyết định số 244/QĐ-UB ngày 05/8/2005 của UBND tỉnh</i>). - Đối với hộ bà Lê Thị Thêu, sử dụng đất làm nhà ở từ trước năm 2005 (trước khi xây dựng Trại chăn nuôi bò sữa Tiên Phong), tương ứng với vị trí thửa đất số 129 và thửa số 130 bản đồ thu hồi, giao đất xây dựng Trại chăn nuôi bò sữa Tiên Phong kèm theo Quyết định số 244/QĐ-UB ngày 05/8/2005 của UBND tỉnh.	x

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			Qua rà soát quá trình quản lý, sử dụng đất có một số khó khăn, vướng mắc như sau: - Tổng diện tích đất Trại chăn nuôi bò sữa Tiên phong được UBND tỉnh Tuyên Quang thu hồi, giao đất tại 02 quyết định: + Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 05/8/2005 của UBND tỉnh thu hồi diện tích 35 ha của Công ty chè Tân Trào và giao cho Công ty cổ phần bò sữa Tiên Phong. Năm 2012, đã thu hồi 4,54 ha để xây dựng nghĩa trang nhân dân huyện Sơn Dương theo quy hoạch chi tiết xây dựng được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 11/9/2012. Năm 2014, UBND tỉnh tiếp tục thu hồi và cho Công ty TNHH Sữa cho Tương lai (<i>đơn vị trúng đấu giá</i>) thuê đất để trồng cỏ với diện tích 20,2 ha tại Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 22/01/2014. Như vậy, diện tích của Công ty cổ phần bò sữa Tiên Phong còn lại là 10,26 ha. + Quyết định số 244/QĐ-UB ngày 05/8/2005 của UBND tỉnh thu hồi diện tích là 31,3 ha của Công ty chè Tân Trào và giao cho Công ty cổ phần bò sữa Tiên Phong (<i>phần đất ở của 03 hộ gia đình có ý kiến kiến nghị liên quan đến quyết định này</i>), trong đó: Diện tích xây dựng trại bò là 13,25 ha; Diện tích xây dựng đường giao thông nội bộ là: 2,07 ha; Diện tích đất trồng cỏ là 16 ha. Hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất. Thời hạn giao đất 50 năm (<i>đến năm 2055</i>). Đến ngày 01/7/2008 Công ty Vnfuture Milk Co., (<i>nay là Công ty TNHH Sữa cho Tương Lai</i>) mua lại một phần trang trại bò sữa Tiên phong gồm: đàn bò sữa HF, chuồng trại, vật kiến trúc, nhà máy... thông qua đấu giá tài sản theo Hợp đồng mua bán số 01-HĐKT ngày 01/7/2008 giữa Sở Tài chính Tuyên Quang và Công ty Vnfuture Milk Co.; ngày 20/5/2016, Công ty TNHH sữa cho Tương lai đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp GCNQSD đất với tổng diện tích 10,94 ha phần chuồng trại. Như vậy, phần diện tích còn lại 20,36 ha (31,3 ha - 10,94 ha) vẫn thuộc Quyết định số 244/QĐ-UB ngày 05/8/2005 của UBND tỉnh giao cho Công ty cổ phần bò sữa Tiên Phong để xây dựng Trại chăn nuôi bò sữa Tiên Phong, chưa thu hồi để nhà nước quản lý (<i>trong đó có diện tích đất nhà ở của 03 hộ gia đình nêu trên</i>). Hiện nay Trại chăn nuôi bò sữa Tiên Phong không còn hoạt động. - Diện tích hộ ông Hà Ngọc Biên và hộ bà Lê Thị Thêu đang quản lý, sử dụng nằm trong danh sách các trường hợp được bồi thường, hỗ trợ theo Quyết định số 2418/QĐ-CT ngày 04/12/2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán bồi thường, hỗ trợ và tái định cư giải phóng mặt bằng xây dựng Trại chăn nuôi bò sữa Tiên Phong, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Tuy nhiên, tại thời điểm đó do	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			các hộ không đồng ý với phương án bồi thường, hỗ trợ nên không bàn giao đất để thực hiện dự án; chính quyền địa phương chưa giải quyết dứt điểm vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng, dẫn đến việc các hộ vẫn tiếp tục sử dụng đất đến nay. - Tại thời điểm năm 2005 Công ty cổ phần bò sữa Tiên Phong là doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý, khi dự án Trại chăn nuôi bò sữa Tiên Phong ngừng hoạt động, năm 2008 đã bán đấu giá một phần trang trại, nhưng phần diện tích còn lại chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên môn qua các thời kỳ chưa có biện pháp xử lý dứt điểm những tồn tại liên quan đến dự án, chưa thu hồi đất để nhà nước quản lý dẫn đến lúng túng trong việc thực hiện thủ tục thu hồi đất. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao:</i> UBND xã Sơn Dương phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát tổng thể khu đất của Công ty chè Tân Trào, Công ty cổ phần bò sữa Tiên Phong, Trại chăn nuôi bò sữa Tiên Phong liên quan đến nội dung vướng mắc, kiến nghị của các hộ; xác định rõ nguyên nhân, có giải pháp cụ thể giải quyết dứt điểm ý kiến, kiến nghị của nhân dân. Chủ động giải quyết các nội dung vướng mắc thuộc thẩm quyền theo đúng quy định. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết các nội dung vượt thẩm quyền theo quy định. 2. Theo kết quả rà soát của UBND xã Phú Lương: Ngày 05/5/2026, UBND xã Phú Lương đã chủ trì, phối hợp cùng đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực 1 và các cơ quan đoàn thể xã Phú Lương tiến hành làm việc với Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương và Công ty TNHH lâm nghiệp Sơn Dương về giải pháp giải quyết kiến nghị cử tri liên quan đến những khó khăn, vướng mắc trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình đang sử dụng trên diện tích đất do Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương và Công ty TNHH lâm nghiệp Sơn Dương đang quản lý. - Theo kết quả rà soát của UBND xã Phú Lương, trên địa bàn xã còn tồn tại nhiều diện tích đất có nguồn gốc do Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương trước đây giao khoán cho các hộ gia đình, cá nhân quản lý, sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp và xây dựng nhà ở trong thời gian dài (<i>hiện nay xã tổng hợp được 281 hồ sơ thửa đất có nguồn gốc thuộc quỹ đất do Công ty mía đường Sơn Dương quản lý, chủ yếu trên địa bàn các thôn Cây Thông, Trần Kiêng, Hưng Tiến, Cầu Trâm, Gia Cát, An Thịnh, Đồng Khuân, Gia Lập</i>). Các hộ dân đã sử dụng đất ổn định, liên	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			tục không có tranh chấp, tuy nhiên đến nay vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do còn nhiều vướng mắc về nguồn gốc pháp lý, hồ sơ địa chính và kinh phí đo đạc, chỉnh lý bản đồ. - Tại buổi làm việc ngày 05/5/2026, đại diện Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương khẳng định việc trước đây có giao diện tích đất của Công ty cho các hộ gia đình, cá nhân (nguyên là cán bộ, công nhân của Công ty), Công ty nhất trí tự nguyện trả lại diện tích đất này bàn giao cho địa phương quản lý để thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên hiện nay, Công ty đang gặp khó khăn về tài chính nên khó khăn rong việc bố trí kinh phí để thuê đơn vị tư vấn thực hiện đo đạc, rà soát lập phương án sử dụng đất làm căn cứ trả lại diện tích đất đã giao cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng để thực hiện thủ tục thu hồi, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân nếu đủ điều kiện theo quy định. Công ty sẽ tiến hành họp Hội đồng quản trị, đề xuất bố trí kinh phí thực hiện thực hiện rà soát, đo đạc lập phương án đối với diện tích đất Công ty không còn nhu cầu sử dụng (trong đó có diện tích đất đã giao cho hộ gia đình cá, nhân sử dụng) để thực hiện thu hồi đất bàn giao về cho địa phương quản lý làm căn cứ lập phương án giao đất, cấp giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật. - <i>Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao:</i> UBND xã Phú Lương tiếp tục phối hợp với với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị đôn đốc, hướng dẫn Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương rà soát quỹ đất đang được thuê, quản lý; thực hiện đo đạc, lập phương án sử dụng đất, xác định diện tích trả cho địa phương quản lý để cơ quan có thẩm quyền thu hồi đất và thực hiện các trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân theo quy định của pháp luật (Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 221/SNNMT-QLĐĐ ngày 15/01/2026). Trên cơ sở diện tích đất bàn giao cho địa phương, UBND xã Phú Lương thực hiện việc cấp GCNQSD đất cho các trường hợp đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. 3. Đối với kiến nghị cấp Giấy chứng nhận cho các hộ gia đình công tác tại lâm trường, Đội 731: UBND xã Tân Mỹ đã rà soát, kết quả như sau: Trên địa bàn xã, có 02 trường hợp: - Bà Hoàng Thị Lệ đang sử dụng lô số 06, diện tích 754m², theo sơ đồ cho mượn đất tại khu tập thể đội 731, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Chiêm Hoá, ngày 18/5/2012.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			- Bà Ma Thị Chính đang sử dụng lô số 07, diện tích 260m², theo sơ đồ cho mượn đất tại khu tập thể đội 731, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Chiêm Hoá, ngày 18/5/2012. Vị trí thửa đất của bà Hoàng Thị Lệ và bà Ma Thị Chính đang ở thuộc đất của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Chiêm Hoá. Ngày 10/10/2025, UBND xã giao Phòng Kinh tế phối hợp với thôn Phở Vền và các hộ gia đình tiến hành kiểm tra xác minh thực địa, trong đó: Bà Hoàng Thị Lệ đã cung cấp văn bản số 276/TB-C.ty ngày 05/7/2013 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Chiêm Hoá về việc giải quyết đơn đề nghị của công dân, trả lời bà Hoàng Thị Lệ và bà Ma Thị Chính nội dung như sau: <i>“1. Nội dung đơn đề nghị của hai bà là không có căn cứ. Hiện nay, hai bà đã có nhà riêng ở, có đất vườn canh tác ổn định từ lâu trên diện tích đất của Công ty tại khu vực Văn phòng đội 731 quản lý. Ngày 01/6/2012, Công ty ban hành các quyết định giải quyết cho hai bà được mượn đất ở, đất vườn lâu dài đồng thời Công ty sẽ chuyển trả diện tích đó cho địa phương quản lý làm căn cứ để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hai bà sau này. Trong đó: Diện tích bà Lệ được mượn: 741m²; Diện tích bà Chính được mượn: 341m²; 2. Không giải quyết cho hai bà mua thanh lý hai gian nhà tập thể mà hai bà đã ở trước đây, vì ngày 05/6/2012 Công ty đã bán thanh lý khu nhà tập thể tại khu vực đội 731 cho 03 cán bộ, CNV của đội đang công tác và ở tại khu nhà tập thể nêu trên trong đó có 2 gian nhà của các bà; 3. Đề nghị hai bà chấm dứt việc đề nghị Công ty giải quyết nội dung được mua thanh lý nhà và việc gửi đơn thư khiếu nại đến các cấp”.</i> - Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ chủ trì, phối hợp với của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Chiêm Hoá, các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát cụ thể nội dung kiến nghị của nhân dân, trong đó xác định rõ diện tích đất liên quan đến nội dung kiến nghị có nằm trong diện tích đất thuê của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Chiêm Hoá. Trường hợp nằm trong diện tích thuê đất, yêu cầu Công ty quản lý, sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật đất đai (không cho thuê, cho mượn trái quy định). Trường hợp diện tích đã được bàn giao cho địa phương thì chủ động xây dựng phương án giao đất theo quy định, giải quyết dứt điểm kiến nghị của cử tri.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
10	Đề nghị tỉnh sớm giải quyết việc hỗ trợ đất sản xuất cho các hộ di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang tại tổ Kim Phú 5 và xã Tân Long bị thiếu đất sản xuất theo định mức; xem xét cấp bù lại diện tích đất nông nghiệp đã bị sạt lở, cuốn trôi và bố trí quỹ đất cho các hộ có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không có đất trên thực địa (kiến nghị của cử tri phường Minh Xuân, xã Tân Long).	UBND phường Minh Xuân; UBND xã Tân Long	1. Về kiến nghị sớm giải quyết việc hỗ trợ đất sản xuất cho các hộ di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang tại tổ Kim Phú 5 - Qua rà soát, trên địa bàn phường có 110 hộ thuộc các tổ dân phố Kim Phú 5, 9, 10, 23 còn thiếu đất lâm nghiệp (đất trồng rừng sản xuất) lớn hơn 800 m2 cần hỗ trợ bổ sung với tổng diện tích là 174.192 m2. - Ngày 25/12/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1671/QĐ-UBND phê duyệt phương án hỗ trợ bổ sung đất sản xuất, đất ở cho các hộ dân tái định cư dự án thủy điện Tuyên Quang (trong đó có nội dung hỗ trợ đất sản xuất cho các hộ di dân tái định cư thuộc địa bàn phường Minh Xuân). - Trên cơ sở phương án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, ngày 29/12/2025, Ủy ban nhân dân phường Minh Xuân đã ban hành Quyết định số 104/QĐ-UBND phê duyệt dự toán hỗ trợ bổ sung đất sản xuất cho các hộ di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn phường Minh Xuân. Tuy nhiên, đến nay chủ đầu tư là Ban di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang đã giải thể và chưa thực hiện việc chi trả tiền hỗ trợ bổ sung đất sản xuất theo quyết định được phê duyệt. - Theo Đề án số 17/ĐA-UBND ngày 25/3/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc giải thể Ban di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang: + Việc hỗ trợ, bổ sung đất ở, đất sản xuất giao cho xã, phường tiếp nhận, tiếp tục theo dõi và tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn vốn để tiếp tục thực hiện hỗ trợ cho người dân (trong đó có nội dung hỗ trợ đất sản xuất cho 110 hộ thuộc phường Minh Xuân). + “Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh ... có trách nhiệm chủ trì giải quyết các nội dung phát sinh khác có liên quan của Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang sau khi giải thể”. Đến nay UBND phường Minh Xuân chưa được nhận bàn giao nội dung công việc theo phương án giải thể. - Ngày 05/6/2026, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1483/QĐ-UBND về việc chuyển tiếp nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án; giao chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân đến hết 31/12/2026 đối với các nhiệm vụ, dự án thuộc Đề án tổng thể di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trong đó giao:	x

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			<i>“Riêng đối với nội dung đầu tư quỹ đất ở, sản xuất giao bổ sung cho hộ tái định cư trên địa bàn thành phố Tuyên Quang (trước sắp xếp), giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 làm chủ đầu tư”.</i> Do đó, để kịp thời giải quyết dứt điểm kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: - Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 chủ trì, phối hợp với UBND phường Minh Xuân, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, tổng hợp đầy đủ hồ sơ, tài liệu; xác định cụ thể khối lượng công việc, nhu cầu sử dụng đất, nhu cầu kinh phí, nguồn vốn thực hiện; báo cáo và đề nghị các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết theo quy định. - UBND phường Minh Xuân chủ động phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình số 01 trong quá trình rà soát, cung cấp đầy đủ hồ sơ tài liệu có liên quan; đề xuất các nội dung nhằm giải quyết kịp thời nội dung cử tri kiến nghị đảm bảo theo quy định. 2. Về kiến nghị của cử tri xã Tân Long a) Về việc giải quyết hỗ trợ đất sản xuất cho các hộ di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang bị thiếu đất sản xuất và giải quyết các trường hợp đã có giấy chứng nhận QSD đất nhưng chưa được giao đất Sau khi tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri, Ủy ban nhân dân xã Tân Long đã chủ động rà soát, thu thập, phân loại các hồ sơ, tài liệu địa chính hiện đang lưu trữ tại địa phương. Tuy nhiên, do việc sắp xếp đơn vị hành chính, hồ sơ quản lý đất đai qua nhiều giai đoạn và còn thiếu nhiều tài liệu liên quan nên đến nay chưa có đủ cơ sở để xác định chính xác số hộ còn thiếu đất sản xuất, cũng như các trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng chưa được giao đất trên thực địa. Hiện Ủy ban nhân dân xã đang tiếp tục rà soát, đối chiếu hồ sơ và xác minh thực tế đối với từng trường hợp để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Để kịp thời giải quyết dứt điểm kiến nghị của cử tri, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân xã Tân Long tiếp tục rà soát, xác định cụ thể số hộ đã được giao đủ đất sản xuất, số hộ còn thiếu đất sản xuất; đồng thời lập danh sách các trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng chưa được giao đất trên thực địa, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết; đối với các nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			b) Cấp bù lại diện tích đã bị sạt lở Qua rà soát các quy định pháp luật hiện hành, Ủy ban nhân dân xã Tân Long đối chiếu với trường hợp thiệt hại do thiên tai của cử tri như sau: Căn cứ vào Điểm b Khoản 3 Điều 82 Luật Đất đai năm 2024 quy định về các trường hợp thu hồi đất do có nguy cơ đe dọa tính mạng con người hoặc không còn khả năng tiếp tục sử dụng: <i>"b) Đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người; đất khác bị sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác mà không còn khả năng tiếp tục sử dụng."</i> Đối chiếu với quy định nêu trên, đối với phần diện tích đất sản xuất của người dân đã bị sạt lở do hiện tượng thiên tai, không còn khả năng tiếp tục sử dụng, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ tiến hành các thủ tục chỉnh lý biên động địa chính và thực hiện thu hồi đất theo quy định. Hiện nay, pháp luật về đất đai không có quy định về việc cấp bù diện tích đất khác đối với các trường hợp đất bị thiệt hại, sạt lở do thiên tai. Ủy ban nhân dân xã sẽ tổ chức tuyên truyền, giải thích rõ quy định pháp luật để cử tri hiểu và đồng thuận. Bên cạnh đó, đối với các hộ dân bị thiệt hại nặng nề về đất sản xuất làm ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, Ủy ban nhân dân xã sẽ tổng hợp danh sách để xem xét, lồng ghép hỗ trợ thông qua các chương trình an sinh xã hội hoặc chính sách phát triển sản xuất khác của địa phương.	
11	Đề nghị tỉnh xem xét đưa điểm mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Nà Nam, xã Côn Lôn với diện tích khoảng 03 ha vào quy hoạch của tỉnh để triển khai các thủ tục tiếp theo theo quy định, phục vụ nhu cầu vật liệu xây dựng của Nhân dân và các địa phương lân cận (kiến nghị của cử tri xã Côn Lôn)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 140/UBND-KTTH ngày 09/01/2026 về việc tham gia ý kiến vào hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 gửi các xã, phường trên địa bàn tỉnh để nghiên cứu, tham gia ý kiến. Đồng thời, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 3521/SNNMT-ĐCKSN ngày 03/12/2025 gửi các xã, phường trên địa bàn tỉnh để nghiên cứu, tham gia ý kiến. Trong quá trình xây dựng, điều chỉnh quy hoạch tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường không nhận được đề xuất quy hoạch mỏ khoáng sản của UBND xã Côn Lôn. Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 26/02/2026. Khu vực xã Côn Lôn chưa quy hoạch mỏ vật liệu xây dựng thông thường (đá, đất san lấp).	Năm 2026-2027

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			<i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Côn Lôn có văn bản đề nghị quy hoạch bổ sung mỏ khoáng sản trong kỳ điều chỉnh/quy hoạch tỉnh tiếp theo. Trước mắt, đối với nhu cầu vật liệu đá xây dựng trên địa bàn xã Côn Lôn, có thể lấy vật liệu tại các mỏ đá đã được cấp phép thuộc địa bàn giáp ranh như: Mỏ đá vôi Kéo Toóng, xã Thượng Nôn;, mỏ đá vôi Nà Kham, xã Nà Hang.</i>	
12	Đề nghị tỉnh đánh giá lại hiệu quả việc trồng cây cao su trên địa bàn các xã Bằng Hành, Linh Hồ; chỉ đạo Công ty Cổ phần Cao su Hà Giang xem xét, trả lại đất cho Nhân dân canh tác, chuyển đổi trồng các loại cây trồng khác có tiềm năng phát triển kinh tế hơn; có phương án chuyển đổi cây trồng phù hợp (kiến nghị của cử tri các xã: Bằng Hành, Linh Hồ).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, xem xét nội dung cử tri kiến nghị, kết quả như sau: Năm 2019, UBND tỉnh Hà Giang (cũ) đã phối hợp cùng với Tập đoàn công nghiệp Cao su Việt Nam tổ chức đánh giá chương trình phát triển cây Cao su trên địa bàn tỉnh Hà Giang, kết quả cụ thể: Diện tích Cao su trồng thử nghiệm năm 2008 đã đưa vào cạo thử năng suất năm cạo đầu tiên đạt 0,75 tấn/ha; qua đó khẳng định năng suất, chất lượng Cao su tại thời điểm cạo năm đầu tiên so với vùng Cao su truyền thống là như nhau. Trên cơ sở đánh giá hiệu quả chương trình phát triển cây Cao su trên địa bàn tỉnh Hà Giang, tỉnh Hà Giang cũ và Tập đoàn cùng đi đến thống nhất quan điểm: - Tiếp tục tập trung chăm sóc, bảo vệ, khai thác diện tích 1.514,39ha cây Cao su đã trồng theo đúng quy trình; - Đối với diện tích đã trồng nhưng không đáp ứng được yêu cầu về kỹ thuật của Tập đoàn, tổ chức cho thanh lý vườn cây để trả lại đất cho người dân (thực tế hiện nay những diện tích không cho hiệu quả, Công ty chưa thực hiện thanh lý, những đã cho người dân trồng các cây trồng khác vào diện tích đó và Công ty vẫn thực hiện thanh toán tiền phân chia giá trị sản phẩm đối với diện tích chưa thanh lý); - Đối với diện tích cây Cao su đủ điều kiện và đã khai thác trích mủ, Tập đoàn có thông tin cụ thể với xã để cho người dân giám sát việc thực hiện, đặc biệt là thông tin về năng suất, sản lượng. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính, Công ty Cổ phần Cao su Hà Giang, xã Bằng Hành, xã Linh Hồ và các xã có diện tích trồng cây Cao su thực hiện rà soát, đánh giá lại hiệu quả thực tế; tham mưu giải quyết dứt điểm đối với những diện tích không bảo đảm yêu cầu kỹ thuật hoặc không hiệu quả, xem xét thanh lý vườn cây, trả lại đất cho người dân theo quy định.</i>	Năm 2026-2027

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
13	Đề nghị tỉnh trả lời nguyên nhân về việc cắt giảm diện tích 20 ha đất vườn rừng (diện tích khoanh nuôi bảo vệ rừng) được chi trả dịch vụ môi trường rừng từ năm 2022 nhưng đến nay diện tích được xác định chỉ còn 02 ha; xem xét điều chỉnh đúng diện tích 54 ha đất vườn rừng tại thôn Lũng Hòa B, xã Sà Phìn đang quản lý nhưng thực tế lại nằm trên bản đồ địa giới hành chính của thôn Sà Lũng, xã Lũng Cú (kiến nghị của cử tri xã Sà Phìn).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Căn cứ khoản 1 Điều 62 Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 về quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp: “<i>Trước ngày 15 tháng 02 hằng năm, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với Hạt Kiểm lâm xác định diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng của năm trước cho chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức khác được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng trên cơ sở cập nhật bản đồ chi trả dịch vụ môi trường rừng từ kết quả theo dõi diễn biến rừng năm trước.</i>”. Sở Nông nghiệp đã giao đơn vị chuyên môn (Chi cục Kiểm lâm, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng) chủ động phối hợp với UBND xã kiểm tra thực địa đề rà soát, có căn cứ giải quyết, tham mưu đề xuất đối với kiến nghị của cử tri, dự kiến thực hiện và báo cáo kết quả trước ngày 15/7/2026.	
14	Đề nghị tỉnh quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn các thủ tục có liên quan để sớm triển khai thực hiện phương án bán đấu giá rừng trồng thuộc Chương trình trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước đã quy hoạch lại là rừng sản xuất sau điều chỉnh phân 03 loại rừng theo Quyết định số 1859/QĐ-CT ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang với diện tích 102,7 ha/46 lô cho hộ gia đình, cá nhân tại xã Yên Hoa (kiến nghị của cử tri xã Yên Hoa).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Về nội dung bán đấu giá rừng trồng thuộc Chương trình trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước đã quy hoạch lại là rừng sản xuất sau điều chỉnh phân 03 loại rừng theo Quyết định số 1859/QĐ-CT ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 2782/SNNMT-KL ngày 08/5/2026 và Văn bản số 3618/SNNMT-KL ngày 03/6/2026 gửi Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và trả lời kiến nghị của cử tri xã Yên Hoa cụ thể: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2763/UBND-KTN ngày 21/4/2026 về việc đề nghị của Công an tỉnh tại Văn bản số 4309/CAT-ANKT ngày 16/4/2026 trong đó giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu giải quyết tổng thể đối với rừng trồng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình 327 và Dự án 661 trên địa bàn tỉnh. Trong đó, có diện tích rừng trồng thuộc Chương trình 327 và Dự án 661 trên địa bàn xã Yên Hoa, xã Thượng Nông đã được Ủy ban nhân dân huyện Na Hang (cũ) phê duyệt phương án bán đấu giá theo quy định trước đây. Tuy nhiên, đến nay chưa tổ chức thực hiện được việc đấu giá, thanh lý tài sản trên đất đã giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân. Khó khăn, vướng mắc: Việc triển khai phương án bán đấu giá rừng trồng nêu trên hiện gặp một số vướng mắc chủ yếu sau:	Giai đoạn 2026-2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			- Quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đã được sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 không còn cho phép thực hiện bán tài sản công là tài sản gắn liền với đất ; do đó, Phương án bán đấu giá rừng trồng của UBND huyện Na Hang phê duyệt ngày 11/4/2025 không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. - Mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đã được thực hiện, không còn cấp huyện; do đó, chủ thể tổ chức thực hiện phương án đấu giá theo các quyết định trước đây không còn phù hợp. - Hệ thống văn bản hướng dẫn liên quan đến việc giao rừng, giao đất, xử lý rừng trồng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước đã ban hành trước đây chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời, dẫn đến thiếu cơ sở pháp lý thống nhất để tổ chức thực hiện. - Hồ sơ thiết kế khai thác đã được UBND huyện Na Hang (cũ) phê duyệt không còn phù hợp với quy định hiện hành: Hồ sơ thiết kế khai thác gỗ rừng trồng được Ủy ban nhân dân huyện Na Hang phê duyệt tháng 11/2024 đến nay không còn phù hợp với quy định về Khai thác gỗ và thực vật rừng ngoài gỗ theo quy định tại Điều 6, Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; đồng thời từ thời điểm được phê duyệt hồ sơ thiết kế khai thác đến nay đã 17 tháng, số liệu về trữ lượng, sản lượng rừng trồng đã có nhiều biến động (do tăng trưởng của rừng, tác động của con người, tự nhiên...). - Quy định về cơ quan quản lý rừng và xây dựng Phương án khai thác rừng trồng do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu nhưng chưa giao, chưa cho thuê, hiện UBND cấp xã đang quản lý đã có thay đổi: UBND xã tổ chức quản lý, bảo vệ diện tích rừng Nhà nước chưa giao, chưa cho thuê theo quy định tại điểm h, khoản 3, Điều 102 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi bởi điểm c, khoản 17, Điều 8 Luật sửa đổi 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã hoặc tổ chức được cơ quan có thẩm quyền giao tự xây dựng hoặc thuê tư vấn xây dựng phương án khai thác đối với diện tích rừng do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu nhưng chưa giao, chưa cho thuê, hiện UBND cấp xã đang quản lý. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Yên Hoa phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát tổng thể diện tích rừng trồng từ nguồn vốn NSNN thuộc Chương trình 327 và Dự án 661 trên địa bàn xã. Trên cơ sở kết quả</i>	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			rà soát, nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý đối với diện tích rừng trồng từ nguồn vốn NSNN thuộc Chương trình 327 và Dự án 661 phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Đối với diện tích rừng 327, 661 đã chuyển sang sản xuất thì tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý theo hướng chuyển từ hình thức bán tài sản (rừng trồng) sang đấu giá quyền khai thác lâm sản, trong đó có diện tích rừng nêu trên nhằm bảo đảm phù hợp với quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và thực tiễn triển khai.	
15	Đề nghị tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu giải pháp bảo tồn và giải quyết việc đàn khỉ khoảng 200 con ở các thôn Mo Pải Phìn, Lũng Thầu, Lũng Hòa A, Lũng Hòa B thường xuyên phá hoại cây trồng của Nhân dân; nội dung này đã được kiến nghị nhiều năm nhưng chưa được giải quyết triệt để (kiến nghị của cử tri xã Sà Phìn) .	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ngày 05/02/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được Văn bản số 94/UBND-PKT ngày 03/02/2026 của UBND xã Sà Phìn về việc đề nghị hướng dẫn, có giải pháp bảo vệ đàn Khỉ và có cơ chế chính sách hỗ trợ thiệt hại do đàn Khỉ phá hại. Ngay sau đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 739/SNNMT-KL ngày 06/02/2026 hướng dẫn xử lý trường hợp động vật hoang dã xâm hại đến hoa màu của con người, trong đó có nêu các biện pháp ngăn chặn, xua đuổi bắt giữ theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và gợi ý một số biện pháp cụ thể để xử lý đàn Khỉ, đồng thời đề nghị UBND cấp xã cung cấp thông tin cần thiết làm cơ sở nghiên cứu đề xuất với UBND tỉnh, trung ương về các biện pháp sinh thái, bảo tồn loài Khỉ. *Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao UBND xã Sà Phìn kịp thời cung cấp thông tin để Sở Nông nghiệp và Môi trường có cơ sở nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp bảo tồn loài khỉ theo quy định.	
16	Đề nghị tỉnh bổ sung cây Hòe và cây Sa Nhân tím vào trong danh mục cây trồng chính thức của tỉnh và có chính sách đặc thù hỗ trợ người dân trồng, chế biến, bao tiêu sản phẩm của 02 cây trồng này (kiến nghị của cử tri các xã: Ngọc Long, Mậu Duệ, Bắc Mê) .	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1. Về nội dung đề nghị bổ sung cây Hòe và cây Sa nhân tím vào danh mục cây trồng chính thức của tỉnh: Theo quy định tại Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT, loài cây lâm nghiệp chính là loài cây được trồng phổ biến, có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, cần được quản lý chặt chẽ về giống và chất lượng. Đối với cây Hòe, đây là loài cây lâm nghiệp chính đã được quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Do đó, việc quản lý, sản xuất cây Hòe được thực hiện thống nhất theo quy định hiện hành, không đặt ra yêu cầu phải bổ sung riêng vào danh mục cây lâm nghiệp chính của tỉnh. Đối với cây Sa nhân tím (lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng), đây là cây	1. Đã xong 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục nghiên cứu, tham mưu

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			được liệu có giá trị kinh tế, được người dân trồng dưới tán rừng tại một số địa phương trong tỉnh. Tuy nhiên, diện tích sản xuất hiện nay còn nhỏ lẻ, phân tán. Theo báo cáo của cơ quan chuyên môn, năm 2025, diện tích trồng Sa nhân tím trên địa bàn tỉnh khoảng 559 ha, chiếm khoảng 0,3% tổng diện tích rừng trồng sản xuất của tỉnh. Do vậy, căn cứ quy mô sản xuất thực tế hiện nay và các quy định hiện hành, Sở Nông nghiệp và Môi trường chưa có cơ sở để tham mưu cấp có thẩm quyền đưa cây Sa nhân tím vào danh mục cây lâm nghiệp chính của tỉnh. 2. Về nội dung đề nghị có chính sách đặc thù hỗ trợ người dân trồng, chế biến và bao tiêu sản phẩm cây Hồi và Sa nhân tím: Hiện nay, Trung ương và tỉnh đã ban hành một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển lâm nghiệp⁵, trong đó có các chính sách hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ; hỗ trợ hợp tác, liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm lâm nghiệp. Ngoài ra, các nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất, liên kết theo chuỗi giá trị thuộc các Chương trình MTQG cũng là nguồn lực quan trọng để hỗ trợ người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp phát triển sản xuất. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Nông nghiệp và Môi trường</i> nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, địa phương nghiên cứu, lồng ghép các chính sách hỗ trợ hiện hành để hỗ trợ phát triển cây Hồi, cây Sa nhân tím tại những vùng có điều kiện phù hợp; khuyến khích liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao giá trị gia tăng, góp phần tăng thu nhập và cải thiện đời sống cho người dân.	
17	Đề nghị tỉnh chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh khẩn trương hoàn thành các dự án khắc phục các sự cố về đề điều tuyến tả sông và dự án Hồ Cao Ngỗ , sớm đưa vào khai	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh	1. Đối với Công trình khắc phục các sự cố về đề điều tuyến tả sông Lô, huyện Sơn Dương: Công trình khắc phục các sự cố về đề điều tuyến tả sông Lô, huyện Sơn Dương (cũ) thuộc các công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang được ban hành lệnh xây dựng công trình khẩn cấp tại Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 và phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 23/12/2025, tổng mức đầu tư 98,279 tỷ đồng.	1. Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư 2. Năm 2026

⁵ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 42/2026/NĐ-CP; Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND ngày 22/4/2026 của HĐND tỉnh.

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	thác, sử dụng (kiến nghị của cử tri xã Trường Sinh).		Công trình được triển khai thi công từ ngày 02/7/2025 đến ngày 31/12/2025, đã hoàn thành 7/10 hạng mục công trình, đạt 66,34% khối lượng giá trị. Còn 03 hạng mục chưa hoàn thành, cụ thể: Hạng mục xây dựng kè chống sạt lở, bảo vệ bờ sông nguy hiểm đến tuyến đê thôn Phú Thọ 1; Hạng mục sửa chữa gia cố, xử lý mạch đùn sủi tuyến đê thôn Phú Thọ 1; Hạng mục kè chống sạt lở, bảo vệ bờ sông tuyến đê thôn Lương Thiện. Theo Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 26/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ, công trình phải kết thúc giải ngân vào ngày 31/12/2025, do đó dự án buộc phải dừng thi công từ ngày 01/01/2026. Ban QLDA đã có Báo cáo 108/BC-BDA01 ngày 09/02/2026, trong đó có đề xuất tỉnh tiếp tục bố trí kinh phí để thực hiện hoàn thành dự án. Việc dự án thi công chưa hoàn thành, vẫn còn 3/10 hạng mục dang dở, dẫn đến chưa đạt được mục tiêu của dự án gây ảnh hưởng tới đời sống và giao thông đi lại của nhân dân trên tuyến đường đê thôn Phú Thọ 1. Theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 1402/BNMT-ĐĐ ngày 10/2/2026, 02/3/2026, UBND tỉnh đã có Văn bản số 1286/UBND-QHĐTXD báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị cho phép kéo dài thời gian giải ngân. Tuy nhiên, ngày 05/5/2026, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 3980/VPCP-KTTH yêu cầu các tỉnh hoàn trả vốn không giải ngân hết và bố trí vốn địa phương để tiếp tục thực hiện dự án. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3254/UBND-KTTH ngày 09/5/2026, Ban QLDA 01 đã có Báo cáo số 1055/BDA01-DA3 ngày 13/5/2026 đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Sở Tài chính và UBND tỉnh xem xét bố trí vốn địa phương để thi công hoàn thành dự án, đảm bảo mục tiêu đầu tư. *Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu báo cáo UBND tỉnh các nội dung thuộc thẩm quyền. 2. Đối với Dự án Hồ Cao Ngỗi, tỉnh Tuyên Quang Dự án hồ Cao Ngỗi, tỉnh Tuyên Quang được phê duyệt tại Quyết định số 4989/QĐ-BNN-XD ngày 22/12/2022, tổng mức đầu tư 250 tỷ đồng; thời gian thực hiện từ năm 2022 đến năm 2025. Dự án khởi công xây dựng tháng 10/2023, hoàn thành tháng 12/2025. Hiện nay hồ đã tích nước, đang cấp nước tưới phục vụ sản xuất, cấp nước thô cho nhà máy nước sạch Đông Lợi và nước thô cũng đã được cấp đến các bể chứa tại các thôn Thắng	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			Lợi, Thôn Trại Mít xã Trường Sinh và thôn Gia Cát xã Phú Lương. Như vậy, công trình đến nay đã hoàn thành đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ dự án được duyệt. Mặc dù công trình cơ bản đã hoàn thành trong tháng 12/2025, tuy nhiên do công trình có quy mô phức tạp, nhiều hạng mục cần chỉnh sửa, hoàn thiện để đáp ứng an toàn, bền vững, vì vậy đến ngày 29/5/2026, Ban QLDA 01 mới hoàn thành và có báo cáo gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành thi công xây dựng công trình. Theo kế hoạch, từ ngày 9/6/2026 đến ngày 11/6/2026, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành thi công xây dựng Dự án hồ Cao Ngồi, tỉnh Tuyên Quang. Ngay sau khi có thông báo kết quả kiểm tra của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Chủ đầu tư sẽ thực hiện công tác bàn giao cho Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi (thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường) quản lý sử dụng theo quy định.	
18	Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư xây mới, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, hồ chứa nước và hệ thống kênh mương phục vụ sản xuất nông nghiệp, gồm: xây mới đập Noong Nghiều tại xã Bình An; đầu tư xây dựng đập thủy lợi, nâng cấp hệ thống kênh mương tại cánh đồng Nà Léch, thôn Thượng (xã Tiên Yên), tuyến liên thôn từ Yên Thượng lên Hạ Quang, đập tưới tiêu cánh đồng xóm 4 thôn Kem và các khu vực thôn Thượng An, Bura, Hồ Chùng, Vĩnh Chà (xã Đồng Yên); sửa chữa, nâng cấp công trình thủy lợi Khuôn Cọ (xã Tân Mỹ); nâng cấp mương đất thành mương bê	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1. Kiến nghị của cử tri xã Bình An: Hiện nay trên địa bàn xã Bình An có tổng số 19 công trình thủy lợi (trong đó: Ban Quản lý CTTL Tuyên Quang quản lý, khai thác 05 công trình; UBND xã quản lý 14 công trình), các công trình đảm bảo phục vụ cấp nước sản xuất cho trên 840 ha lúa, rau màu và cấp nước nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã Bình An. Hiện các công trình hoạt động bình thường, tuy nhiên do phần lớn các công trình đã được đầu tư xây dựng từ lâu, hàng năm bị ảnh hưởng do mưa, bão dẫn đến một số công trình đầu mối và hệ thống kênh mương bị hư hỏng, xuống cấp. <i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao:</i> UBND xã Bình An rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định. 2. Kiến nghị của cử tri xã Tiên Yên: Theo báo cáo của UBND xã Tiên Yên ý kiến, kiến nghị của cử tri xã Tiên Yên không đúng như nội dung ý kiến trên, qua xác minh ý kiến, kiến nghị của cử tri cụ thể như sau: "<i>Đầu tư xây dựng đập thủy lợi, nâng cấp hệ thống kênh mương tại cánh đồng Nà Léch, thôn Thượng, hệ thống kênh mương tuyến liên thôn từ Yên Thượng lên Hạ Quang, xóm 4 Thôn Kem xã Tiên Yên</i>".	Giai đoạn 2026- 2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	tông kiên cố; nâng cấp hồ chứa nước Đất Trò tại thôn Khánh Xuân, xã Hùng Đức; đầu tư xây dựng hồ chứa nước Cốc Pục phục vụ tưới tiêu cho các thôn Nà Xán 1, 2, 3, 4 thuộc xã Bạch Đích nhằm bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất và ổn định đời sống Nhân dân (kiến nghị của cử tri các xã: Bình An, Tiên Yên, Đồng Yên, Tân Mỹ, Hùng Đức, Bạch Đích).		Qua kiểm tra, xác minh: Cánh đồng Nà Léch, Thôn Thượng có khoảng 23,8 ha do công trình thủy lợi Nà Léch phục vụ tưới; cánh đồng từ thôn Yên Thượng lên Hạ Quang khoảng 212,55 ha do công trình thủy lợi Tạng Tát 2 phục vụ tưới và cánh đồng xóm 4 thôn Kem có khoảng 28ha do công trình thủy lợi Co Cuồng phục vụ tưới. Công trình thủy lợi Co Cuồng, Nà Léch đã được UBND tỉnh giao UBND xã Tiên Yên quản lý; Công trình thủy lợi Tạng Tát 2 được UBND tỉnh giao Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi tỉnh Tuyên Quang theo Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 về việc giao quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Tiên Yên các hạng mục đầu mối công trình thủy lợi Tạng Tát 2, Co Cuồng, Nà Léch hiện bị hư hỏng, hệ thống kênh mương bị vùi lấp, xuống cấp gây thất thoát nước phục vụ sản xuất. Nhằm khắc phục hư hỏng của công trình thủy lợi trên địa bàn xã Tiên Yên để đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 về việc phê duyệt dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Hà Giang, sử dụng vốn vay nhật bản, trong đó có tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp hệ thống thủy nông Tạng Tát (Tạng Tát 2) (các hạng mục dự kiến đầu tư gồm: cống đầu kênh, tuyến kênh và các công trình trên kênh); UBND xã Tiên Yên đã ban hành Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 16/3/2026 về việc cấp kinh phí sự nghiệp thực hiện nâng cấp, cải tạo, sửa chữa mở rộng, xây mới cơ sở hạ tầng năm 2026 trên địa bàn xã Tiên Yên (trong đó sửa chữa công trình đầu mối và hệ thống kênh mương công trình Nà Léch, kinh phí đầu tư dự kiến 1,08 tỷ đồng). Đối với công trình thủy lợi Co Cuồng: UBND tỉnh đề nghị UBND xã tổ chức kiểm tra xác định các hạng mục công trình bị hư hỏng cần sửa chữa khắc phục, khái toán kinh phí thực hiện; xem xét, ưu tiên lựa chọn đưa vào kế hoạch đầu tư công của địa phương, cân đối sử dụng kinh phí hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án trên địa bàn xã theo quy định tại khoản 39 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025, trường hợp vượt quá nguồn kinh phí của địa phương đề nghị UBND xã giao phòng chuyên môn xác định sự cần thiết, dự kiến quy mô; rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			3. Kiến nghị của cử tri xã Đồng Yên: Theo báo cáo của UBND xã Đồng Yên ý kiến, kiến nghị của cử tri xã Đồng Yên không đúng như nội dung ý kiến trên, qua xác minh ý kiến, kiến nghị của cử tri cụ thể như sau: "<i>Đầu tư xây dựng đập thủy lợi, hệ thống kênh mương các khu vực thôn Thượng An, Bura, Hồ Chùng, Vĩnh Chà xã Đồng Yên</i>". Qua kiểm tra xác minh thực tế: Cánh đồng thôn Chùng và thôn Vĩnh Chà được cấp nước từ công trình thủy lợi Hồ Chùng, do Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi tỉnh quản lý theo Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 13/01/2026. Hiện nay, đầu mối công trình hoạt động bình thường, tuy nhiên hệ thống kênh mương đã xuống cấp, hư hỏng, ảnh hưởng đến việc cấp nước phục vụ sản xuất. Để khắc phục tình trạng trên, UBND tỉnh đã phê duyệt Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Hà Giang, sử dụng vốn vay nhật bản, trong đó có dự án sửa chữa, nâng cấp hệ thống thủy nông hồ Chùng, xã Đồng Yên (gồm: tuyến kênh và các công trình trên kênh) tại Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 21/01/2026. Thôn Bura có diện tích tưới khoảng 62ha được cấp nước từ các công trình thủy lợi Khuổi Mì, Vằng Thọ, Khuổi Xá, Thâm Pồng và Thôn Bura; Thôn Thượng An có diện tích tưới khoảng 6,5ha được cấp nước từ các công trình Co Phát và Ông Tâm. Theo Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 13/01/2026, công trình Khuổi Mì do Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi tỉnh quản lý, các công trình còn lại do UBND xã Đồng Yên quản lý. Theo báo cáo của UBND xã Đồng Yên, công trình Khuổi Mì và Khuổi Xá vẫn hoạt động, tuy nhiên tuyến kênh của Khuổi Mì đã xuống cấp, hư hỏng; các công trình Vằng Thọ, Thâm Pồng, Thôn Bura, Co Phát và Ông Tâm đã xuống cấp, không đáp ứng nhu cầu cấp nước phục vụ sản xuất. Đối với công trình thủy lợi thuộc các thôn Bura, Thượng An đề nghị UBND xã tổ chức kiểm tra xác định các hạng mục công trình bị hư hỏng cần sửa chữa khắc phục, khái toán kinh phí thực hiện; xem xét, ưu tiên lựa chọn đưa vào kế hoạch đầu tư công của địa phương theo quy định tại khoản 39 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025, cân đối sử dụng kinh phí hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án trên địa bàn xã. rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			4. Kiến nghị của cử tri xã Tân Mỹ: Ngày 10/12/2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 106/2025/QĐ-UBND về phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, đồng thời ban hành Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 về việc giao quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo đó giao UBND xã Tân Mỹ thực hiện quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi Khuôn Cọ, công trình hiện đang đảm bảo cấp nước cho 26,846 ha (trong đó: 10,412 ha lúa, 16,434 ha rau màu các loại). Theo phản ánh của UBND xã Tân Mỹ, công trình đầu mối và hệ thống kênh mương công trình thủy lợi Khuôn Cọ hiện đã bị hư hỏng, xuống cấp. 5. Kiến nghị của cử tri xã Hùng Đức: Hiện trạng công trình: Công trình thủy lợi đập Đất Trò có nhiệm vụ cung cấp nước tưới cho 243,936ha/năm diện tích lúa hai vụ và rau màu vụ 3 (Trong đó: Lúa xuân 97,630ha, lúa mùa 97,630 ha, rau vụ 3 là 48,677 ha) trên địa bàn các thôn: Thanh Vân, Khánh Hùng, Văn Nham, Thị, Xuân Mai, Khánh Xuân. Trên tuyến kênh chính có hồ trung chuyển nước với chiều dài đập đất khoảng 80m, cao 2,5m, mặt đập rộng 3,5m, qua nhiều năm khai thác sử dụng hiện nay mái thượng lưu và hạ lưu đập bị sạt lở nhiều, lòng hồ bị bùn cát lắng đọng nhiều ảnh hưởng đến dung tích trữ, cống lấy nước tại hồ trung chuyển bị rò rỉ, thất thoát nước. Qua kiểm tra hiện trạng: Toàn bộ tuyến kênh chính, kênh nhánh thuộc công trình đã được kiên cố hóa, tổng chiều dài tuyến kênh là 13.106m, trong đó kênh bê tông cốt thép mặt cắt (BxH)=(70x70)cm dài 6.265m, kênh bê tông đúc sẵn dài 6.805m. Hiện chỉ còn một số đoạn kênh nội đồng là kênh đất. Để đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất, tháng 4 năm 2026, Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang đã tổ chức sửa chữa, khắc phục cống lấy nước tại hồ trung chuyển. Trong thời gian tới, đơn vị tiếp tục kiểm tra, đánh giá hiện trạng tổng thể các hư hỏng thuộc công trình để đưa vào kế hoạch sửa chữa, khắc phục trong thời gian sớm nhất. UBND tỉnh giao UBND xã Hùng Đức phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm trên hệ thống kênh dẫn; không xả rác thải xuống lòng kênh và tham gia bảo vệ hành lang an toàn công trình theo quy định.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			6. Kiến nghị của cử tri xã Bạch Đích: Theo phản ánh của UBND xã Bạch Đích, hiện nay các thôn Nà Xán 1, 2, 3, 4 thuộc xã Bạch Đích chưa có công trình thủy lợi để phục vụ sản xuất, diện tích sản xuất nông nghiệp phụ thuộc vào nước mưa. UBND tỉnh giao UBND xã Bạch Đích tổ chức kiểm tra, khảo sát, đánh giá sự cần thiết, dự kiến quy mô đầu tư, khái toán kinh phí thực hiện đầu tư xây dựng mới các công trình thủy lợi; xem xét, ưu tiên lựa chọn đưa vào kế hoạch đầu tư công của địa phương, cân đối kinh phí để thực hiện hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án trên địa bàn xã theo quy định tại khoản 39 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025.	
19	Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng kè chống sạt lở đất nông nghiệp dọc bờ suối tại các thôn Nà My - Nà Bó (1.500m), Bản Pát (200m), Nà Cọn (800m), Tân Hoa (400m) trên địa bàn xã Bình An và khu vực Nà Nục thôn Nà Thưa, xã Côn Lôn (khoảng 150m); đầu tư xây dựng kè chống sạt lở dọc bờ sông Gâm (chiều dài khoảng 3km, các thôn Yên Phú 1, Yên Phú 2, Yên Phú 3, Nà Nèn, Pác Mía, Pác Sáp, xã Bắc Mê) bảo đảm an toàn tính mạng và ổn định đời sống cho trên 300 hộ dân; đầu tư xây dựng kè sông Gâm qua thôn Chăn (xã Hòa An) bị sạt lở do mưa lũ (kiến nghị của cử tri các xã: Bình An, Côn Lôn, Bắc Mê, Hòa An).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trong những năm gần đây tình hình diễn biến thời tiết ngày càng phức tạp. Việc đề nghị đầu tư xây dựng kè chống sạt lở, bảo vệ đất sản xuất của nhân dân là chính đáng và cần thiết. Tuy nhiên, với điều kiện là một tỉnh miền núi còn nhiều khó khăn, nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ suối và khắc phục thiệt hại do thiên tai còn rất hạn chế, trong khi nhu cầu đầu tư trên địa bàn tỉnh lại rất lớn. Do đó, trong khi chưa bố trí được kinh phí để đầu tư xây dựng kè chống sạt lở tại các khu vực thôn Nà My - Nà Bó, Bản Pát, Nà Cọn, Tân Hoa (xã Bình An); khu vực Nà Nục, thôn Nà Thưa (xã Côn Lôn); và khu vực sạt lở dọc bờ sông Gâm thuộc các thôn Yên Phú 1, Yên Phú 2, Yên Phú 3, Nà Nèn, Pác Mía, Pác Sáp (xã Bắc Mê) và thôn Chăn (xã Hòa An), UBND tỉnh chỉ đạo UBND các xã Bình An, Côn Lôn, Bắc Mê và Hòa An phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện ngay các biện pháp sau: - Thường xuyên kiểm tra, rà soát tình hình sạt lở bờ sông, bờ suối trên địa bàn; tổ chức căng dây, rào chắn, cắm biển cảnh báo tại các khu vực sạt lở nguy hiểm và khu vực có nguy cơ cao khi có mưa lũ; theo dõi chặt chẽ diễn biến sạt lở, đặc biệt khi có mưa, lũ xảy ra; xây dựng phương án di dời, sơ tán các hộ dân gần khu vực sạt lở đến nơi an toàn, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân (nếu có). - Trường hợp xảy ra sự cố sạt lở nguy hiểm, đặc biệt đối với tình huống khẩn cấp 4 ảnh hưởng trực tiếp đến khu dân cư, công trình hạ tầng của nhân dân... cần thiết ưu tiên đầu tư xây dựng kè chống sạt lở, UBND tỉnh giao UBND các xã: Bình An, Côn Lôn, Bắc Mê, Hòa An rà soát văn bản đề xuất (trong đó dự kiến chiều dài, hình thức gia cố,... dự kiến kinh phí đầu tư), báo cáo UBND tỉnh đồng gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính để tổng hợp, sắp xếp thứ tự ưu tiên, làm cơ sở xem xét, cân đối, bố trí nguồn vốn thực hiện.	Sau khi cân đối được nguồn vốn sẽ bố trí kinh phí thực hiện

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
20	Đề nghị tỉnh:			
	1. Cấp kinh phí để chi trả cho 07 hộ dân tại khu vực núi Pù Te, thôn Nà Cọn, xã Bình An (Thổ Bình cũ) bị ảnh hưởng cơn bão Yagi năm 2024.	Sở Tài chính	UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính rà soát nội dung cử tri kiến nghị, kết quả rà soát như sau: Ngày 15/12/2025 UBND xã Bình An đã có Tờ trình số 168/TTr-UBND gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị hỗ trợ kinh phí cho 07 hộ gia đình tại khu vực núi Pù Te, thôn Nà Cọn, xã Bình An (xã Thổ Bình cũ) bị ảnh hưởng cơn bão Yagi năm 2024, định mức đề nghị hỗ trợ thực hiện theo Điều 3 Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 24/10/2025 của HĐND tỉnh, với tổng số tiền 784 triệu đồng. Ngày 31/12/2025 Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 4207/SNNMT-PTNT&QLCL có ý kiến về Tờ trình số 168/TTr-UBND Ngày 15/12/2025 của UBND xã Bình An. Trong đó, đề nghị UBND xã Bình An rà soát, đối chiếu về đối tượng, phạm vi thực hiện trên địa bàn xã với danh sách các xã được phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Các xã thuộc khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thuộc đối tượng, phạm vi thực hiện theo “Dự án 2” được phê duyệt tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Căn cứ vào đối tượng, phạm vi thực hiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND xã Bình An rà soát đăng ký nhu cầu sử dụng kinh phí giai đoạn 2021-2025 để thực hiện trong năm 2026 gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp theo Văn bản số 1057/SDTTG-CSĐT trước ngày 08/01/2026 để kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Dân tộc và Tôn giáo. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Bình An kiểm tra, rà soát nội dung thực hiện theo hướng dẫn tại Văn bản số 4207/SNNMT-PTNT&QLCL ngày 31/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức thực hiện.</i>	
	2a. Xem xét sớm có phương án di dời 24/31 hộ dân thôn Nà Pin, xã Hồng Thái đang sinh sống tại các khu vực có nguy cơ sạt lở cao đến nơi ở mới an toàn;	Sở Nông nghiệp và Môi trường	2a. Xem xét sớm có phương án di dời 24/31 hộ dân thôn Nà Pin, xã Hồng Thái đang sinh sống tại các khu vực có nguy cơ sạt lở cao đến nơi ở mới an toàn: Xã Hồng Thái thuộc xã đặc biệt khó khăn khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang. UBND tỉnh giao UBND xã Hồng Thái rà soát, xây dựng dự toán kinh phí theo Chương trình để thực hiện công tác di dời gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo	2a. Sau khi được cấp kinh phí 2b, 2c. Đã xong

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	2b. Bố trí nguồn lực thực hiện dự án Bố trí ổn định dân cư ra khỏi vùng thiên tai, nguy hiểm đặc biệt khó khăn thôn Nà Tông, xã Yên Hoa (giai đoạn 2); 2c. Chỉ đạo rà soát, đánh giá lại điểm sạt lở khu Na Lìn, xã Nghĩa Thuận (17 hộ dân) (kiến nghị của cử tri các xã: Bình An, Hồng Thái, Yên Hoa, Nghĩa Thuận).		chủ trì để tham mưu báo cáo UBND tỉnh theo quy định. 2b. Bố trí nguồn lực thực hiện dự án Bố trí ổn định dân cư ra khỏi vùng thiên tai, nguy hiểm đặc biệt khó khăn thôn Nà Tông, xã Yên Hoa (giai đoạn 2): Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1511/QĐ-UBND ngày 29/4/2026, trong đó giao bổ sung cho UBND xã Yên Hoa 8 tỷ đồng thực hiện dự án ổn định dân cư nêu trên. Do đó, đề nghị UBND xã Yên Hoa thông tin, trao đổi với cử tri việc triển khai dự án theo quy định. 2c. Chỉ đạo rà soát, đánh giá lại điểm sạt lở khu Na Lìn, xã Nghĩa Thuận (17 hộ dân): Trên cơ sở đề xuất tại Văn bản 683/UBND-KTTH ngày 03/4/2026 của UBND xã Nghĩa Thuận về việc đề xuất hỗ trợ khảo sát, đánh giá thực tế các điểm có nguy cơ sạt lở cấp bách trên địa bàn xã. Ngày 19/5/2026 Sở Nông nghiệp và Môi trường (Phòng Địa chất, khoáng sản và Tài nguyên nước), chủ trì đã thành lập Đoàn công tác phối hợp và kiểm tra thực địa, đồng thời đã thống nhất và đưa ra các giải pháp để UBND xã Nghĩa Thuận thực hiện các bước tiếp theo cụ thể như: UBND xã phối hợp với cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân, năng lực chuyên môn (năng lực thiết bị, nhân lực chuyên môn, kinh nghiệm) để thực hiện khảo sát đánh giá chi tiết, xây dựng phương án xử lý tổng thể; lập khái toán kinh phí, hoàn thiện tờ trình đề xuất UBND tỉnh xem xét hỗ trợ, bố trí kinh phí thực hiện xử lý khu vực có nguy cơ sạt trượt tại thôn Na Lìn.	
21	Đề nghị tỉnh quan tâm bố trí kinh phí cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân: đầu tư xây dựng bể nước, hồ treo để tích trữ và cung cấp nước sinh hoạt tại các xã Sơn Vĩ, Đồng Văn, Sùng Máng, Tát Ngà; xây dựng mới hệ thống cấp nước sinh hoạt khu vực đầu nguồn (Phố Cáo cũ); xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt khu vực trung tâm hành chính xã Đường Thượng (dự toán trên 17 tỷ	Sở Tài chính	Trong danh mục dự kiến khởi công mới giai đoạn 2026-2030 tại Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, có dự kiến dự án: “<i>Sửa chữa, cải tạo, xây dựng các hồ chứa nước đã mục tiêu tại 04 Huyện phía Bắc (cũ)</i>” do Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình tỉnh làm chủ đầu tư với quy mô 60 hồ và 06 hồ chứa nước lớn với tổng mức đầu tư 690 tỷ đồng, nguồn vốn NSDP giai đoạn 2026-2030 là 69 tỷ đồng (trong đó: nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung 64 tỷ đồng; nguồn thu tiền sử dụng đất 5 tỷ đồng) công trình sẽ đảm bảo tích trữ và cung cấp nước sinh hoạt cơ bản cho người dân vùng cao phía Bắc. Bên cạnh đó tại nội dung thành phần số 2 thuộc hợp phần 1 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 có nội dung phát triển công trình nước sạch tập trung.	Giai đoạn 2026-2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	đồng) phục vụ trên 3.000 người (trung bình hằng năm thiếu nước khoảng 6 tháng - từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau) (kiến nghị của cử tri các xã: Sơn Vĩ, Đồng Văn, Sủng Máng, Tát Ngà, Phố Bàng, Đường Thượng).		<i>* Tiếp thu kiến nghị cử tri, UBND tỉnh giao: UBND các xã: Sơn Vĩ, Đồng Văn, Sủng Máng, Tát Ngà, Phố Bàng, Đường Thượng</i> nghiên cứu quy định tại Quyết định số 417/QĐ-BNNMT và Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT để dự kiến bố trí từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo xây dựng hệ thống nước sạch trong giai đoạn 2026-2030.	
V	LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, DU LỊCH, CÔNG NGHIỆP, XÂY DỰNG, GIAO THÔNG, HẠ TẦNG ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN			
22	Đề nghị tỉnh chỉ đạo cấp có thẩm quyền sớm bố trí nguồn vốn còn thiếu để hoàn thành dự án đường giao thông Lang Quán; công trình được đầu tư trước khi thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp nhưng đến nay chưa thi công xong, gây khó khăn nghiêm trọng cho việc đi lại của Nhân dân (kiến nghị của cử tri xã Yên Sơn).	Sở Tài chính	Dự án đường giao thông trung tâm xã Lang Quán, huyện Yên Sơn cũ khởi công năm 2025 với tổng mức đầu tư được phê duyệt tại Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 03/3/2025 của UBND huyện Yên Sơn là 17.999,9 triệu đồng, lũy kế vốn đã bố trí đến thời điểm báo cáo là 6.000 triệu đồng. UBND tỉnh giao: - UBND xã Yên Sơn xác định mục tiêu đầu tư, kết nối của tuyến đường giao thông trung tâm xã Lang Quán tới dự án Công viên Nghĩa trang Thiên Đường. Trên cơ sở đó kêu gọi các nhà đầu tư đóng góp, ủng hộ hỗ trợ việc đầu tư tuyến đường giao thông để kết nối thuận lợi gắn với thúc đẩy dự án. Sau khi xác định nguồn lực xã hội hóa, trường hợp còn thiếu kinh phí, đề nghị UBND xã Yên Sơn chủ động sử dụng nguồn ngân sách xã và các nguồn hợp pháp khác để tiếp tục đầu tư công trình theo quy định. - Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư khi đủ điều kiện và trong khả năng ngân sách địa phương theo quy định.	Sau khi cân đối được nguồn vốn sẽ bố trí kinh phí thực hiện trong khả năng ngân sách địa phương
23	Đề nghị tỉnh xem xét mở rộng ngã ba giao giữa đường Trần Hưng Đạo và đường Ngô Quyền; khu vực này bị hạn chế tầm nhìn, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông (kiến nghị của cử tri phường Minh Xuân).	Sở Xây dựng	Đường Trần Hưng Đạo và đường Ngô Quyền là các tuyến đường đô thị. Theo điểm d khoản 2 Điều 3 Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, các tuyến đường đô thị do UBND cấp xã trực tiếp thực hiện quản lý. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND phường Minh Xuân</i> rà soát, đánh giá hiện trạng, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định.	Sau khi rà soát đánh giá và cân đối nguồn vốn

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
24	Đề nghị tỉnh tiếp tục thực hiện Đề án xây dựng đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 20/11/2020 của HĐND tỉnh về Đề án bê tông hóa đường giao thông nông thôn và xây dựng cầu trên đường giao thông nông thôn; tiếp tục có cơ chế, chính sách hỗ trợ xi măng để làm mới, sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn, đặc biệt với các tuyến đã xuống cấp hoặc cần mở rộng; có cơ chế hỗ trợ thêm một phần kinh phí ngoài việc hỗ trợ xi măng để giảm bớt sức đóng góp của Nhân dân (kiến nghị của cử tri các xã: Yên Sơn, Trường Sinh, Tân Thanh, Kiến Thiết, Khuôn Lũng, Hùng Đức, Đồng Yên).	Sở Xây dựng	Thực hiện Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 20/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về thông qua Đề án Bê tông hóa đường giao thông nông thôn và xây dựng cầu trên đường giao thông nông thôn, giai đoạn 2021 - 2025, đến nay cơ bản đã hoàn thành các mục tiêu đề ra⁶, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, thông thương hàng hoá giữa các khu vực, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, thu hút các lĩnh vực đầu tư về khu vực nông thôn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, du lịch trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã có Thông báo số 36/TB-UBND ngày 22/9/2025, về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với Sở Xây dựng; Văn bản số 379/UBND-QHĐTXD ngày 19/01/2026 về việc rà soát, xây dựng hoàn chỉnh phương án đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn, Sở Xây dựng đã chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường trên địa bàn toàn tỉnh rà soát, đánh giá hiện trạng, tổng hợp nhu cầu xây dựng đường giao thông nông thôn giai đoạn 2026 - 2030⁷ (với mục tiêu tiếp tục đầu tư các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh chưa được bê tông hoá; chưa vào cấp kỹ thuật theo theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 10380:2014 hoặc đã hư hỏng xuống cấp cần đầu tư sửa chữa, nâng cấp cải tạo vào cấp kỹ thuật để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn tại địa phương) và đang đề xuất đưa vào dự thảo kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 91-NQ/TU ngày 12/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghệ, hạ tầng đô thị, hạ tầng khu, cụm công nghiệp đến năm 2030; UBND tỉnh giao Sở Xây dựng chủ trì hoàn thiện phương án đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn giai đoạn 2026-2030, tham mưu báo cáo, đề xuất các nội dung thuộc thẩm quyền UBND tỉnh theo quy định.	Giai đoạn 2026 - 2030
25	Đề nghị tỉnh: 1. Đầu tư mở rộng, nâng cấp,	Sở Xây dựng	1. Về nội dung “Đề nghị tỉnh đầu tư mở rộng, nâng cấp, cắt cụt của đoạn đường Km69+340 - QL34 thuộc địa phận thôn Nà Vuông, xã Bắc Mê (đoạn đường đã xuống cấp nghiêm trọng, mặt đường hư hỏng nhiều, thường xuyên xảy ra tai nạn và ách tắc giao thông)”:	1. 2026 2. Giai đoạn

⁶ - Đối với đường GTNT: Giai đoạn 2021 - 2025 sẽ thực hiện hoàn thành 1080km (trong đó đường thôn 620km, đường nội đồng 460 km; kết quả thực hiện đến nay: 1.067km, trong đó đường thôn 474,042/620 km, đường nội đồng 591,984/460 km (đối với kế hoạch năm 2025 đến nay đã thực hiện trên 60% kế hoạch và sẽ hoàn thành trong năm 2026);

- Đối với xây dựng 200 cầu trên đường GTNT: năm 2021: 38 cầu, năm 2022: 39 cầu, năm 2023: 39 cầu, năm 2024: 45 cầu; đối với kế hoạch năm 2025 đến nay đang triển khai thi công 39 cầu và hoàn thành trong năm 2026.

⁷ Nhu cầu đầu tư các tuyến đường trục thôn, ngõ xóm, nội đồng là 1.641km (Đường thôn: 533,37Km; đường ngõ xóm: 708,66km; đường nội đồng: 399,74km), với dự kiến kinh phí khoảng 1.338 tỷ đồng.

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	cắt của đoạn đường Km69+340 - QL34 thuộc địa phận thôn Nà Vuông, xã Bắc Mê (đoạn đường đã xuống cấp nghiêm trọng, mặt đường hư hỏng nhiều, thường xuyên xảy ra tai nạn và ách tắc giao thông); 2. Khi triển khai Dự án mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 34 - đoạn từ phường Hà Giang 2 đi xã Bắc Mê (giai đoạn 1) chỉ đạo chủ đầu tư mở mới hoặc cắt của tại Km34-35, Km24-25 (kiến nghị của cử tri xã Bắc Mê).		Ngày 10/4/2026, Sở Xây dựng đã có Tờ trình số 129/TTr-SXD gửi Sở Tài chính, Sở Tài chính đã có Tờ trình số 190/TTr-STC ngày 20/4/2026 trình UBND tỉnh về việc đề nghị phân bổ, giao dự toán kinh phí để quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên các tuyến Quốc lộ do Sở Xây dựng quản lý năm 2026 và điều chỉnh nguồn kinh phí tại Quyết định số 397/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Theo đó, tại mục II phần B Biểu chi tiết kèm theo Tờ trình số 190/TTr-STC đã có dự án “Sửa chữa đột xuất nền, mặt đường và hệ thống ATGT đoạn Km69+300 - Km69+600, QL.34”, dự kiến hoàn thành thi công xây dựng, đưa vào khai thác sử dụng trong năm 2026 2. Về nội dung “khi triển khai Dự án mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 34 - đoạn từ phường Hà Giang 2 đi xã Bắc Mê (giai đoạn 1) chỉ đạo chủ đầu tư mở mới hoặc cắt của tại Km34-35, Km24-25”: Vừa qua, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 về chủ trương đầu tư dự án Mở rộng, nâng cấp Đường Quốc lộ 34 từ Phường Hà Giang 2 đi xã Bắc Mê (Giai đoạn 1), tỉnh Tuyên Quang. Trong thời gian tới, khi triển khai dự án nêu trên, theo chức năng nhiệm vụ, giao Sở Xây dựng chỉ đạo, phối hợp Chủ đầu tư (Ban QLDA ĐTXD công trình tỉnh) nghiên cứu mở mới hoặc cắt của khu vực Km24 ÷ Km25, Km34 ÷ Km35 theo kiến nghị của cử tri đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và điều kiện thực tế.	2026-2030
26	Đề nghị tỉnh đầu tư xây dựng: 1. Cầu cứng đoạn từ thôn Tổng Ngào Tày (xã Ngọc Long) sang thôn Phìn Tỷ (xã Đường Thượng) qua thủy điện Nậm Lang; 2. Cầu nối thôn Nghè với xã Việt Hồng (cũ); Cầu qua suối nối từ xóm 2 sang xóm 4 thuộc thôn Buông 2; 3. Cầu cứng thay thế cầu treo Bản Tụm đi Tông Lùng (xã Tân Mỹ); cầu vượt sông Gâm	UBND xã Ngọc Long, Tiên Yên, Tân Mỹ, (theo địa bàn quản lý)	1. Về kiến nghị đầu tư xây dựng cầu cứng nối thôn Tổng Ngào Tày, xã Ngọc Long với thôn Phìn Tỷ, xã Đường Thượng qua khu vực thủy điện Nậm Lang Hiện nay việc đi lại, giao thương hàng hóa của nhân dân hai địa phương còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong mùa mưa lũ. Việc đầu tư xây dựng cầu cứng qua khu vực thủy điện Nậm Lang là nhu cầu chính đáng của Nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an toàn giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, trao đổi hàng hóa giữa các địa phương. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Ngọc Long</i> chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan rà soát nhu cầu đầu tư xây dựng, tổng hợp tham mưu, đề xuất theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định. 2. Cầu nối thôn Nghè với xã Việt Hồng (cũ); Cầu qua suối nối từ xóm 2 sang xóm 4 thuộc thôn Buông 2 (diện tích dài lòng suối 35m).	Sau khi rà soát đánh giá và cân đối nguồn vốn

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	từ thôn Ngẫu 1, xã Tân Mỹ sang thôn Bản Dàn, xã Yên Lập (kiến nghị của cử tri các xã: Ngọc Long, Tiên Yên, Tân Mỹ, Hòa An).		<i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Tiên Yên</i> chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan rà soát nhu cầu đầu tư xây dựng, tổng hợp tham mưu, đề xuất theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định. 3. Kiến nghị đầu tư xây dựng cầu cứng thay thế cầu treo Bản Tụm đi thôn Tông Lùng, xã Tân Mỹ; cầu vượt sông Gâm từ thôn Ngẫu 1, xã Tân Mỹ sang thôn Bản Dàn, xã Yên Lập UBND xã Tân Mỹ rà soát, kiểm tra thực tế, cầu treo Bản Tụm có chiều dài khoảng 60m, là công trình giao thông kết nối khu trung tâm xã với các thôn Tông Lùng, Lãng Lé, Ôn Cáy, Phở Vền và Tân Thành, phục vụ nhu cầu đi lại, giao thương hàng hóa của Nhân dân trong khu vực. Hiện nay, công trình đã có dấu hiệu xuống cấp sau thời gian dài khai thác; tuy nhiên vẫn bảo đảm cho người đi bộ, xe đạp và xe máy lưu thông, chưa đến mức mất an toàn và chưa thuộc trường hợp phải xử lý khẩn cấp. Việc đầu tư xây dựng cầu cứng thay thế cầu treo với chiều dài khoảng 60m đòi hỏi nguồn kinh phí lớn. Để bảo đảm an toàn giao thông lâu dài và đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân, UBND xã Tân Mỹ đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn rà soát, đánh giá hiện trạng công trình và tổng hợp nhu cầu đầu tư theo quy định. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Tân Mỹ</i> chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan rà soát nhu cầu đầu tư xây dựng, tổng hợp tham mưu, đề xuất theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định.	
27	Đề nghị tỉnh xem xét bố trí nguồn vốn đầu tư nâng cấp đường QL279, đoạn từ km24 đến km35+500 qua xã Liên Hiệp; tuyến đường liên xã từ thôn Phiêng Phày (xã Liên Hiệp) xuống thôn Bản Ba 1 (xã Trung Hà) dài 1,2km để kết nối giao thương, phục vụ khách tham quan tua du lịch thác Nậm Tậu và thác Bản Ba (kiến nghị của cử tri xã Liên Hiệp).	Sở Tài chính	Đề có cơ sở xem xét đầu tư, UBND tỉnh giao UBND xã Liên Hiệp phối hợp với cơ quan chuyên môn và chủ đầu tư rà soát hiện trạng công trình, xác định rõ phạm vi, khối lượng cần hoàn thiện, tổ chức đánh giá về sự cần thiết, tính khả thi, tính hiệu quả đầu tư, sự phù hợp với điều kiện, năng lực thực hiện của địa phương, tổ chức rà soát, cập nhật nội dung vào các quy hoạch, kế hoạch có liên quan; đồng thời lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công và xây dựng; dự kiến nguồn vốn và mức vốn theo hướng dẫn tại Văn bản số 5302/BTC-NSNN ngày 28/4/2026 của Bộ Tài chính về đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả đầu tư đối với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trên cơ sở đó, Sở Tài chính sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư khi đủ điều kiện và trong khả năng ngân sách của tỉnh theo quy định.	Sẽ thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
28	10. Đề nghị tỉnh:			
28.1	Đầu tư mở mới tuyến đường giao thông kết nối từ thôn Nà Nam đi thôn Lũng Vài (xã Côn Lôn) (Kiến nghị của cử tri xã Côn Lôn)	UBND xã Côn Lôn	UBND xã Côn Lôn đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn chủ trì, phối hợp với Trưởng thôn Nà Nam; Trưởng thôn Lũng Vài kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực tế hiện trạng tuyến đường theo kiến nghị của cử tri. Kết quả, tuyến đường từ thôn Nà Nam đi thôn Lũng Vài, xã Côn Lôn có tổng chiều dài khoảng trên 2,3 km (bao gồm 01 cầu qua suối khoảng 30m), ước tổng kinh phí thực hiện khoảng trên 22 tỷ đồng. Việc đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông kết nối từ thôn Nà Nam đi thôn Lũng Vài sẽ rút ngắn khoảng cách từ thôn Lũng Vài và 08 thôn thuộc xã Sinh Long cũ vào trung tâm hành chính xã Côn Lôn và ngược lại với khoảng trên 3,1 km so với tuyến đường hiện tại, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân rút ngắn được thời gian, quãng đường di chuyển góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhân dân trên địa bàn. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Côn Lôn</i> chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện trong thời gian tới, đáp ứng nguyện vọng của cử tri.	Sau khi rà soát đánh giá và cân đối nguồn vốn
28.2	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 279 vào trung tâm thôn Bàn Tầm và thôn Nà Sảm, tuyến đường dẫn từ khu dân cư thôn ra khu vực bến thủy (xã Hồng Thái); điều chỉnh tuyến đường từ Yên Hoa đi xã Côn Lôn đến Yên Cường lên đường tỉnh và đầu tư nâng cấp. (Kiến nghị của cử tri các xã: Côn Lôn, Hồng Thái, Yên Hoa).	Sở Xây dựng	Các tuyến đường theo kiến nghị của cử tri các xã: Côn Lôn, Hồng Thái, Yên Hoa thuộc loại đường xã, đường thôn. Theo điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 3 Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, các tuyến đường xã, đường thôn do UBND cấp xã trực tiếp thực hiện quản lý. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND các xã: Côn Lôn, Hồng Thái, Yên Hoa</i> chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng rà soát, đánh giá hiện trạng, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định.	Sau khi rà soát đánh giá và cân đối nguồn vốn
28.3	Đầu tư tuyến đường ĐH.03 Yên Hoa - Bản Va dài 8,0 km (Kiến nghị của cử tri các xã: Côn Lôn, Hồng Thái, Yên	UBND xã Yên Hoa	Tuyến đường ĐH.03 từ trung tâm xã Yên Hoa đi thôn Bản Va có chiều dài 8,0Km đây là tuyến đường phục vụ giao thông đi lại cho 10 thôn của xã Yên Hoa và các cháu học sinh Trường THCS Yên Hoa. Do tuyến đường đã được đầu tư xây dựng từ lâu (2008) đến nay đã xuống cấp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến việc đi lại	Giai đoạn 2026-2029

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	Hoa).		cũng như phát triển kinh tế - xã hội của nhân dân. Ngày 25/5/2026 Sở Tài chính có Văn bản số 3919/STC-ĐTC về việc tham gia ý kiến thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường từ trung tâm xã Yên Hoa đến thôn Hồng Ba, xã Hồng Thái, tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 2), với chiều dài khoảng 15 km trong đó có một phần dự án thực hiện đầu tư nâng cấp trên nền tuyến đường ĐH.03 Yên Hoa - Bản Va với số vốn thực hiện dự kiến là 360,9 tỷ đồng, thời gian thực hiện trong giai đoạn 2026-2029 do Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh Tuyên Quang là Chủ đầu tư. Ngày 31/5/2026, UBND xã Yên Hoa đã có Văn bản số 300/UBND-KT về việc tham gia ý kiến thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến đường Trung tâm xã Yên Hoa đến thôn Hồng Ba xã Hồng Thái, tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 2). <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh</i> khẩn trương triển khai các bước của dự án đảm bảo thời gian thực hiện theo quy định.	
29	Đề nghị tỉnh đầu tư: 1. Mở tuyến đường vành đai trực phát triển xã Minh Quang, tuyến đường vào thôn Bản Biền, tuyến đường từ thôn Khuổi Xoan vào Thượng Minh; 2. Đầu tư tuyến đường Kim Ngọc - Đồng Tâm - Đồng Tiến (xã Bằng Hành) (kiến nghị của cử tri các xã: Minh Quang, Bằng Hành).	UBND các xã: Minh Quang, Bằng Hành	1. Về kiến nghị đầu tư mở tuyến đường vành đai trực phát triển xã Minh Quang: UBND xã Minh Quang đã đưa công trình đầu tư xây dựng tuyến đường vành đai trực phát triển xã Minh Quang vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 từ nguồn ngân sách địa phương theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/3/2026 của HĐND xã và Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND xã Minh Quang. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Minh Quang</i> rà soát, lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu, dự án và đề án có liên quan để từng bước đầu tư xây dựng hoặc hỗ trợ đầu tư tuyến đường nêu trên khi bảo đảm điều kiện về nguồn lực, góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông và đáp ứng nguyện vọng chính đáng của cử tri. 2. Về kiến nghị đầu tư tuyến đường Kim Ngọc - Đồng Tâm - Đồng Tiến (xã Bằng Hành) Tuyến đường Kim Ngọc - Đồng Tâm - Đồng Tiến thuộc một phần của tuyến đường từ Hà Giang - Đồng Tâm - Kim Ngọc, Giai đoạn 1 của dự án từ Hà Giang - Đồng	Giai đoạn 2026 -2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			Tâm đã được đầu tư xây dựng theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi, giai đoạn tiếp theo của dự án từ Đồng Tâm - Kim Ngọc được Thủ tướng Chính Phủ đề xuất tại Quyết định số 1062/QĐ-TTg, ngày 02/6/2025 về việc đề xuất Dự án “Phát triển Hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc tỉnh Hà Giang”, vay vốn ADB. Dự án đang được UBND tỉnh phối hợp với các Bộ ngành có liên quan để xem xét sớm phê duyệt nguồn vốn cho Dự án “<i>Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc tỉnh Hà Giang</i>” trong giai đoạn 2026-2030 để thực hiện xây dựng công trình nói trên.	
30	Đề nghị cấp có thẩm quyền sớm thực hiện việc cấm bổ sung biển báo hạn chế tốc độ, biển cảnh báo khu vực đông dân cư; nâng cấp hệ thống rãnh thoát nước có nắp đậy tại các tuyến đường qua địa bàn xã Thượng Nông có Quốc lộ 280 đi qua; 2. Đầu tư lắp đặt cống có nắp đậy dọc hai bên trục đường Quốc lộ 2 đi qua khu dân cư Tổ dân phố Tân Hải Thành (ngã ba số 9, phường Bình Thuận) (kiến nghị của cử tri xã Thượng Nông, phường Bình Thuận).	Sở Xây dựng	1. Về kiến nghị của cử tri xã Thượng Nông: <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Xây dựng</i> phối hợp với UBND xã Thượng Nông và các cơ quan, đơn vị liên quan để nghiên cứu, rà soát, xem xét thực hiện việc đầu tư hệ thống thoát nước trên tuyến QL.280 từng bước theo Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch liên quan được cấp thẩm quyền phê duyệt. Trong đó ưu tiên nguồn lực thực hiện đối với các tuyến đường bộ trục chính, trọng điểm, cấp bách, tránh đầu tư dàn trải gây lãng phí. Đối với nội dung cấm bổ sung biển báo hạn chế tốc độ, biển cảnh báo khu vực đông dân cư, Sở Xây dựng đã giao Ban Quản lý bảo trì đường bộ nghiên cứu, rà soát, đề xuất phương án đối với tuyến Quốc lộ 280 theo kiến nghị của cử tri xã Thượng Nông. 2. Về kiến nghị của cử tri phường Bình Thuận (<i>đầu tư lắp đặt cống có nắp đậy dọc hai bên trục đường Quốc lộ 2 đi qua khu dân cư Tổ dân phố Tân Hải Thành (ngã ba số 9, phường Bình Thuận)</i>): Đoạn tuyến Quốc lộ 2 đi qua khu dân cư Tổ dân phố Tân Hải Thành chưa có rãnh dọc thoát nước cả hai bên từ Km126+050 đến Km126+250. Đây là đoạn tuyến QL.2 đi trùng và nằm trong đoạn đường Hồ Chí Minh từ Km124+600 đến Km128+00, QL.2 do Khu Quản lý đường bộ I thuộc Cục Đường bộ Việt Nam quản lý. Ngày 22/5/2026, Khu Quản lý đường bộ I đã có Văn bản số 921/KQLĐBI-QLBT về việc xây dựng hệ thống rãnh thoát nước trên QL.2, địa phận tỉnh Tuyên Quang, theo nội dung văn bản, Khu Quản lý đường bộ I sẽ tổng hợp, bổ sung vào kế hoạch bảo trì đường bộ năm 2027 và báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam và Bộ Xây dựng xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng rãnh kín chịu lực bằng bê tông cốt thép.	1. Giai đoạn 2026 -2030 2. 2027

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
31	Đề nghị UBND tỉnh xem xét, ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư nâng cấp tuyến đường đi thôn Khuổi Dò và Ngọc Sơn (xã Bạch Ngọc) với chiều dài khoảng 22 km; hiện trạng vẫn là đường đất, giao thông đặc biệt khó khăn vào mùa mưa, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, sản xuất của 191 hộ dân thuộc 02 thôn (kiến nghị của cử tri xã Bạch Ngọc).	UBND xã Bạch Ngọc	Tuyến đường từ trung tâm xã Bạch Ngọc đến thôn Khuổi Dò và thôn Ngọc Sơn là tuyến giao thông quan trọng phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa và phát triển kinh tế - xã hội của Nhân dân trên địa bàn. Hiện nay, tuyến đường chủ yếu là đường đất, một số đoạn xuống cấp, việc đi lại gặp nhiều khó khăn, nhất là trong mùa mưa. UBND xã Bạch Ngọc đã rà soát nhu cầu đầu tư và tổng hợp, đề xuất đưa công trình vào danh mục đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của địa phương. Trong điều kiện nhu cầu đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên địa bàn tỉnh rất lớn, đặc biệt sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trong khi nguồn lực ngân sách còn hạn chế, việc bố trí vốn đầu tư phải bảo đảm theo thứ tự ưu tiên, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và kế hoạch đầu tư công trung hạn được cấp có thẩm quyền phê duyệt. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Bạch Ngọc tiếp tục rà soát, đánh giá hiện trạng, nhu cầu đầu tư và hiệu quả của dự án; đề xuất phương án đầu tư theo quy định; đồng thời chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp và cân đối nguồn ngân sách địa phương để từng bước cải tạo, nâng cấp tuyến đường; tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định.</i>	Sau khi cân đối được nguồn vốn sẽ bố trí kinh phí thực hiện
32	1. Đề nghị tỉnh đầu tư nâng cấp tuyến đường ĐH 25 đoạn từ ngã 3 chợ đi qua các thôn Đồng Phạ, Làng Làm, Làng Un, Nậm Bó, Khuổi Cản đi Đỉnh 10 xã Tân Long; 2. Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường ĐH03 và ĐT185 đi qua địa bàn xã Kiên Đài (hiện bị xuống cấp, nhiều đoạn mặt đường vỡ, bong tróc, đọng nước, ổ gà); 3. Tuyến đường từ xã Chiêm Hóa đến xã Hòa An (xã Trung Hòa cũ);	UBND các xã: Kiên Thiết, Kiên Đài, Chiêm Hóa, Trung Hà	1. Đối với kiến nghị: Đề nghị đầu tư nâng cấp tuyến đường ĐH 25 đoạn từ ngã 3 chợ đi qua các thôn Đồng Phạ, Làng Làm, Làng Un, Nậm Bó, Khuổi Cản đi đỉnh 10 xã Tân Long UBND xã Kiên Thiết đã rà soát tuyến đường ĐH 25 từ thôn Đồng Phạ đến Đỉnh 10 thôn Khuổi Cản là tuyến đường huyết mạch đi lại để nhân dân phát triển kinh tế nhưng hiện nay là đường đất đã xuống cấp, nhiều ổ gà, rãnh từ nhiều năm. Theo đó việc đi lại, vận chuyển nguyên vật liệu, hàng hóa của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Đặc biệt vào mùa mưa lũ các tuyến đường bị chia cắt gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống nhân dân. Tuy nhiên, hiện nay đang triển khai Dự án “<i>Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Tuyên Quang</i>” sử dụng vốn vay JICA (Nhật Bản) được UBND tỉnh giao cho Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh làm chủ đầu tư, hiện vẫn chưa được triển khai khởi công xây dựng. UBND tỉnh giao Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh tham mưu báo	1. Giai đoạn 2026-2030 2. Sau khi cân đối được nguồn vốn sẽ bố trí kinh phí thực hiện 3. Công trình sẽ khởi công vào Quý IV/2026 4. 2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	4. Tuyến đường liên xã từ xã Tân An vào xã Trung Hà (kiến nghị của cử tri các xã: Kiến Thiết, Kiên Đài, Chiêm Hóa, Trung Hà).		cáo cấp có thẩm quyền triển khai dự án để nhân dân có đường đi lại thuận tiện và tạo điều kiện thuận lợi đầu tư phát triển kinh tế xã hội của địa phương. 2. Đối với kiến nghị: Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường ĐH03 và ĐT185 đi qua địa bàn xã Kiên Đài (hiện bị xuống cấp, nhiều đoạn mặt đường vỡ, bong tróc, đọng nước, ổ gà) - Tuyến đường ĐH.03 được đầu tư xây dựng năm 2016 và tuyến đường ĐT.185 đi qua địa phận xã Kiên Đài có tổng chiều dài là 28,4km, trong đó đường ĐH.03 có chiều dài 10,2km, đường ĐT.185 có chiều dài 18,2km. Tuyến đường ĐT.185 được đầu tư xây dựng từ năm 2008 đoạn từ ngã 3 Pắc Cáp đến UBND xã Kiên Đài cũ và đoạn từ UBND xã Kiên Đài cũ đến đỉnh đèo Đ2K3 hết địa phận xã Kiên Đài được đầu tư năm 2017. Hiện nay tuyến đường trên đã bị xuống cấp rất nhiều đoạn đặc biệt đoạn đường ĐH.03 từ Đầm Hồng đến Pắc Cáp và đoạn đèo Đ2K3 thuộc tuyến đường ĐT.185. UBND xã Kiên Đài sử dụng nguồn chi thường xuyên thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 (từ nguồn ngân sách Trung ương chưa phân bổ năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026) được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 1219/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 với số kinh phí được cấp là 2.392 triệu đồng để duy tu bảo dưỡng mặt đường, lề đường, rãnh dọc thoát nước tuyến đường ĐH.03 Đầm Hồng - Kiên Đài (đoạn từ thôn Khun Vai đến Ngã ba Pắc Cáp thuộc cuối thôn Bản Ho). Đến nay UBND xã đã trình HĐND xã giao dự toán kinh phí thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư. - UBND xã Kiên Đài báo cáo tuyến đường ĐT.185 hiện xã chưa có kinh phí để duy tu bảo dưỡng. Hai tuyến đường ĐH.03 và ĐT.185 hiện nay chưa được giao kinh phí duy tu bảo dưỡng thường xuyên nên chưa thực hiện việc phát quang, bảo dưỡng nền, mặt đường và rãnh thoát nước đường giao thông. <i>* UBND tỉnh giao:</i> UBND xã Kiên Đài căn cứ nguồn kinh phí đã được giao dự toán đầu năm, chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp và cân đối nguồn ngân sách địa phương để thực hiện việc phát quang, bảo dưỡng nền, mặt đường và rãnh thoát nước đường giao thông. Đối với nâng cấp sửa chữa tuyến đường ĐT.185 đề nghị UBND xã Kiên Đài rà soát, đánh giá hiện trạng, nhu cầu đầu tư và hiệu quả của dự án; đề xuất phương án đầu tư theo quy định, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			tiên, có trọng tâm, trọng điểm gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định. 3. Đối với kiến nghị: Đề nghị đầu tư nâng cấp tuyến đường từ xã Chiêm Hóa đến xã Hòa An (xã Trung Hòa cũ): UBND xã Hòa An đã rà soát, tuyến đường này thuộc Dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc tỉnh Tuyên Quang”, đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 04/12/2024. Hiện nay, Ban Điều phối dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang đang thực hiện công tác lập hồ sơ thu hồi đất và triển khai các bước chuẩn bị đầu tư theo quy định. Dự kiến công trình sẽ khởi công vào Quý IV/2026. 4. Đối với kiến nghị: Đề nghị đầu tư tuyến đường liên xã từ xã Tân An vào xã Trung Hà Hiện nay, tuyến đường giao thông liên xã từ xã Tân An đến Bản Ba, xã Trung Hà đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 20/11/2020 và được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 với tổng mức đầu tư 238,3 tỷ đồng. Đến nay, dự án đã hoàn thành thực hiện giai đoạn 1 với chiều dài khoảng 10 km. Đối với giai đoạn 2, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026, bố trí 15.000 triệu đồng để triển khai các bước chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án theo quy định. UBND tỉnh giao UBND xã Trung Hà sẽ tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan liên quan trong quá trình triển khai dự án, đáp ứng nguyện vọng của cử tri và Nhân dân địa phương.	
33	Đề nghị tỉnh chỉ đạo, đầu tư các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Tân Thanh đã được phê duyệt:			
33.1	1. Dự án đường ĐH.08 Tân Thanh - Đông Thọ (Nghị quyết số 162/NQ-HĐND);	UBND xã Tân Thanh	1. Ngày 26/4/2024, HĐND huyện Sơn Dương đã ban hành Nghị quyết số 162/NQ-HĐND quyết định chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đường ĐH.08 Tân Thanh - Đông Thọ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã Tân Thanh,	Sau khi cân đối được nguồn vốn sẽ bố trí

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	2. Dự án đường ĐH 20 Hợp Hòa - Tuần Lộ; 3. Dự án xây mới Cầu từ thôn Thanh Bình qua sông Phó Đáy sang thôn Tân Quang, xã Tân Thanh (kiến nghị của cử tri xã Tân Thanh).		tỉnh Tuyên Quang) với tổng mức đầu tư là 109 tỷ đồng, giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Sơn Dương làm Chủ đầu tư. Sau sáp nhập địa giới hành chính, Dự án cải tạo, nâng cấp đường ĐH.08 đã được bàn giao, chuyển giao về Ban Quản lý đầu tư xây dựng số 01 tỉnh Tuyên Quang làm chủ đầu tư. Do nguồn kinh phí đầu tư xây dựng dự án: Cải tạo, nâng cấp đường ĐH.08 Tân Thanh - Đông Thọ rất lớn vượt quá khả năng của UBND xã Tân Thanh. Ngày 06/5/2026, UBND xã Tân Thanh đã có Báo cáo số 249/BC-UBND về việc báo cáo hiện trạng tuyến đường Tân Thanh - Đông Thọ, xã Tân Thanh, tỉnh Tuyên Quang. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 1 tỉnh</i> tham mưu trình tự, thủ tục triển khai dự án đảm bảo theo quy định.	kinh phí thực hiện
33.2	Dự án đường ĐH.16 Hợp Hòa - Kháng Nhật - Hợp Thành (vốn vay JICA). (kiến nghị của cử tri xã Tân Thanh).	Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài	Tuyến đường ĐH.16 Hợp Hòa - Kháng Nhật - Hợp Thành (vốn vay JICA) thuộc Tiểu dự án 6 của Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Tuyên Quang do Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài làm Chủ đầu tư. Ngày 20/3/2026, Chính phủ Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và Chính phủ Nhật Bản ký Công hàm trao đổi khoản vay của dự án; ngày 01/5/2026, JICA và Bộ Tài chính đại diện cho Chính phủ Việt Nam đã ký Thỏa thuận vay vốn để thực hiện dự án. Hiện nay, Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài đang tổ chức lựa chọn nhà thầu lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Tiểu dự án 6, trong đó có Tuyến đường ĐH.16 Hợp Hòa - Kháng Nhật - Hợp Thành, dự kiến sẽ khởi công xây dựng trong quý IV/2026.	Khởi công xây dựng Quý IV/2026
34	Đề nghị tỉnh:			
34.1	Quan tâm tu sửa, nâng cấp mở rộng các tuyến đường liên thôn trên địa bàn xã Tiên Yên; cấp kinh phí năm 2026 để duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường tỉnh, đường xã trên địa bàn xã Phù Lưu hiện đã xuống cấp (kiến nghị của cử tri các xã: Tiên Yên, Đồng Yên, Phù Lưu).	UBND các xã Tiên Yên, Phù Lưu	Việc tu sửa, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường liên quan; duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường tỉnh, đường xã là cần thiết. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Tiên Yên, Phù Lưu</i> tiếp tục rà soát, đánh giá hiện trạng, nhu cầu đầu tư và hiệu quả của dự án; đề xuất phương án đầu tư theo quy định; đồng thời chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp và cân đối nguồn ngân sách địa phương để từng bước cải tạo, nâng cấp tuyến đường; tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định.	Sau khi cân đối được nguồn vốn sẽ bố trí kinh phí thực hiện

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
34.2	Quan tâm tu sửa, nâng cấp mở rộng các tuyến đường tỉnh trên địa bàn xã Tiên Yên (từ tỉnh lộ 183 qua các thôn); tuyến tỉnh lộ 183 đoạn từ nhà ông Thuyết Nghị đi thôn Thượng An (xã Đồng Yên); có cơ chế hỗ trợ Nhân dân các thôn Vĩnh An, Phố Cáo, Vĩnh Sơn, Vĩnh Chùng làm đường bê tông nông thôn (kiến nghị của cử tri các xã: Tiên Yên, Đồng Yên, Phù Lưu).	Sở Xây dựng	Trong thời gian tới, Sở Xây dựng sẽ phối hợp với UBND các xã: Tiên Yên, Đồng Yên, Phù Lưu và các cơ quan, đơn vị liên quan để nghiên cứu, rà soát, xem xét thực hiện việc đầu tư các tuyến đường bộ từng bước theo Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch liên quan được cấp thẩm quyền phê duyệt. Trong đó ưu tiên nguồn lực thực hiện đối với các tuyến đường bộ trục chính, trọng điểm, cấp bách, có tính kết nối, tạo không gian phát triển mới và thúc đẩy tăng trưởng dài hạn, tránh đầu tư dàn trải gây lãng phí hoặc không phát huy được hiệu quả trong thực tế.	Giai đoạn 2026 - 2030
35	Đề nghị tỉnh nâng cấp, sửa chữa tuyến đường giao thông ĐT.186 đoạn từ xã Bình Ca đi xã Đông Thọ, xã Hồng Sơn (kiến nghị của cử tri xã Đông Thọ).	Sở Xây dựng	Trong thời gian tới, Sở Xây dựng phối hợp với UBND xã Đông Thọ và các cơ quan, đơn vị liên quan để nghiên cứu, rà soát, xem xét thực hiện việc đầu tư tuyến đường ĐT.186 từng bước theo Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch liên quan được cấp thẩm quyền phê duyệt. Trong đó ưu tiên nguồn lực thực hiện đối với các tuyến đường bộ trục chính, trọng điểm, cấp bách, có tính kết nối, tạo không gian phát triển mới và thúc đẩy tăng trưởng dài hạn, tránh đầu tư dàn trải gây lãng phí hoặc không phát huy được hiệu quả trong thực tế.	Giai đoạn 2026 - 2030
36	Đề nghị tỉnh sớm bố trí kinh phí đầu tư hoàn thiện 5 km còn lại của tuyến đường DH02 (đoạn qua xã Hùng Đức) ngay từ đầu nhiệm kỳ; trong đó giai đoạn 2021 - 2026 đã đầu tư nâng cấp 8 km, còn lại 5 km hiện đã xuống cấp, gây khó khăn cho việc đi lại của người dân (kiến nghị của cử tri xã Hùng Đức).	UBND xã Hùng Đức	<i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Hùng Đức</i> rà soát, đánh giá hiện trạng, nhu cầu đầu tư và hiệu quả của dự án; đề xuất phương án đầu tư theo quy định; đồng thời chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp và cân đối nguồn ngân sách địa phương để từng bước cải tạo, nâng cấp tuyến đường; tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện theo quy định.	Sau khi cân đối được nguồn vốn sẽ bố trí kinh phí thực hiện

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
37	Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư mở rộng đồng bộ toàn tuyến đường 178 tại các đoạn chưa được đầu tư mở rộng, nâng cấp; đoạn qua trung tâm Nà Trì cần đầu tư theo tiêu chuẩn đường qua đô thị, lát gạch vỉa hè để phát triển đô thị, kinh tế - xã hội địa phương (kiến nghị của cử tri xã Khuôn Lùng).	Sở Xây dựng	Tiếp thu ý kiến của cử tri, Sở Xây dựng sẽ phối hợp UBND xã Khuôn Lùng và các cơ quan, đơn vị liên quan để nghiên cứu, rà soát, xem xét thực hiện việc đầu tư tuyến đường ĐT.178 từng bước theo Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch liên quan được cấp thẩm quyền phê duyệt. Trong đó ưu tiên nguồn lực thực hiện đối với các tuyến đường bộ trục chính, trọng điểm, cấp bách, có tính kết nối, tạo không gian phát triển mới và thúc đẩy tăng trưởng dài hạn, tránh đầu tư dàn trải gây lãng phí hoặc không phát huy được hiệu quả trong thực tế.	Giai đoạn 2026 - 2030
38	1. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan và Điện lực Tuyên Quang sớm thực hiện đóng điện và kéo đường dây hạ thế 0,4kV cho các thôn đã được đầu tư công trình điện từ các năm 2023, 2024, 2025; nghiệm thu, đóng điện các dự án hạ thế 0,4kV đã hoàn thành tại các thôn xã Linh Hồ; công trình cấp điện thôn Dìn, xã Bạch Ngọc; công trình điện nông thôn tại các thôn Nà Bó, Xuân Đường, Xuân Thượng, Xuân Mới, xã Liên Hiệp; 2. Rà soát đầu tư mở rộng lưới điện cho các khu vực chưa có điện (kiến nghị của cử tri các xã: Khâu Vai, Sơn Vĩ, Sùng Máng, Lũng Phìn, Đồng Văn, Tát Ngà, Niêm Sơn, Linh Hồ, Bạch Ngọc, Liên Hiệp).	Sở Công Thương	UBND tỉnh giao Sở Công Thương nghiên cứu kiến nghị cử tri, kết quả như sau: 1. Về việc sớm thực hiện đóng điện, bàn giao các công trình điện từ nguồn vốn ngân sách cho ngành điện, để ngành điện bán lẻ điện đến các hộ dân: Theo báo cáo của Công ty Điện lực trong các năm 2023, 2024, 2025 các xã: Khâu Vai, Sơn Vĩ, Sùng Máng, Lũng Phìn, Đồng Văn, Tát Ngà, Niêm Sơn, Linh Hồ, Bạch Ngọc, Liên Hiệp thuộc các huyện Đồng Văn, Mèo Vạc, Vị Xuyên, Bắc Quang (cũ). UBND tỉnh Hà Giang (cũ) phân bổ nguồn vốn ngân sách, đầu tư xây dựng các công trình điện phục vụ phát triển kinh tế xã hội - an ninh quốc phòng, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện phục vụ đời sống, sinh hoạt của nhân dân. Tại thời điểm đó, khi được UBND tỉnh Hà Giang (cũ) phân bổ nguồn vốn ngân sách, UBND các huyện đã giao cho các Ban quản lý ĐTXD của huyện, sau ngày 01/7/2025 đổi tên thành các Ban quản lý ĐTXD công trình khu vực (BQLĐTXDCT) làm chủ đầu tư xây dựng công trình điện. Vì nhiều lý do, có nhiều đầu điểm công trình các BQLĐTXDCT khu vực chưa thực hiện đầy đủ các nội dung trong đầu tư xây dựng công trình điện, nên nhiều công trình điện sau đầu tư xây dựng chưa đủ điều kiện để bàn giao cho Công ty Điện lực Tuyên Quang tiếp nhận theo Nghị định số 02/2024/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ, ban hành ngày 01/01/2024 có hiệu lực từ ngày 01/3/2024. (Chủ yếu là thiếu thủ tục thu hồi đất, cấp đất xây dựng. Một số công trình còn có hạng mục chưa đạt kỹ thuật vận hành). Với các đầu điểm công trình đủ điều kiện tiếp nhận theo Nghị định số 02/2024/NĐ-CP Công ty Điện lực Tuyên Quang đã thực hiện tiếp nhận bàn giao tài sản, quản lý vận hành lưới điện, thực hiện bán lẻ điện đến các hộ dân, đáp ứng nguyện vọng của khách hàng. Chỉ còn lại các đầu điểm công trình hiện nay BQLĐTXDCT đang quản lý và đang tiếp tục hoàn thiện các hạng mục, thủ tục đầu tư xây dựng để bàn giao cho Công ty Điện lực Tuyên Quang.	1. Năm 2026 2. Giai đoạn 2026-2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			<i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: Các Chủ đầu tư (Ban quản lý ĐTXD công trình khu vực Đồng Văn, Mèo Vạc, Vị Xuyên, Bắc Quang) phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ công trình để bàn giao tài sản cho Công ty Điện lực Tuyên Quang quản lý vận hành theo quy định và đáp ứng nguyện vọng cử tri.</i> 2. Về việc rà soát đầu tư mở rộng lưới điện cho các khu vực chưa có điện: Ngày 24/4/2026, Sở Công Thương đã có Văn bản số 1546/SCT-NL về việc rà soát các thôn bản khu dân cư chưa có điện lưới quốc gia gửi tới 124 xã, phường. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh còn 55 thôn, bản và 333 khu, cụm dân cư, nhóm hộ dân với khoảng 11.219 hộ dân chưa được sử dụng điện lưới quốc gia. <i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Công Thương chủ trì phối hợp với UBND các xã, Công ty Điện lực Tuyên Quang rà soát các nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia để đầu tư công</i> trình cấp điện đảm bảo điều kiện sinh hoạt và sản xuất của nhân dân; tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện trong thời gian tới. - UBND các xã: Khâu Vai, Sơn Vĩ, Sủng Máng, Lũng Phìn, Đồng Văn, Tát Ngà, Niêm Sơn, Linh Hồ, Bạch Ngọc, Liên Hiệp chủ động ưu tiên bố trí nguồn ngân sách được cấp hằng năm (năm 2027) để có kế hoạch đầu tư cấp điện thuộc địa bàn quản lý.	
39	Đề nghị tỉnh đầu tư kéo điện lưới quốc gia cho 06 thôn trên địa bàn xã Ngọc Long hiện chưa có điện (Noong Khắt, Phia Mạnh 1, Pản Xa, Bản Roài, Tổng Ngào Tày, Tổng Ngào Mông, với khoảng 183 hộ dân); đầu tư xây dựng Trạm hạ thế tại khu dân cư Tâm My thuộc thôn Lương Cải, xã Trung Sơn (28 hộ dân chưa	Sở Công Thương	1. Về kiến nghị tỉnh đầu tư kéo điện lưới quốc gia cho 06 thôn trên địa bàn xã Ngọc Long hiện chưa có điện: Đội quản lý Điện lực khu vực Yên Minh - Công ty Điện lực Tuyên Quang, đã thực hiện phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ngọc Long thực hiện xác minh, làm rõ nội dung ý kiến của cử tri 6 thôn: Noong Khắt, Phia Mạnh 1, Pản Xa, Bản Roài, Tổng Ngào Tày, Tổng Ngào Mông xã Ngọc Long như sau: - Hiện tại: 6 thôn Noong Khắt, Phia Mạnh 1, Pản Xa, Bản Roài, Tổng Ngào Tày, Tổng Ngào Mông, với khoảng 185 hộ dân đang sử dụng điện qua công tơ tổng dùng chung cho các hộ gia đình, cụ thể :	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	được tiếp cận điện lưới quốc gia); đầu tư xây dựng đường dây và các trạm biến áp cho các thôn chưa có điện lưới quốc gia, nâng cấp hệ thống điện cho 17/22 thôn của xã Hùng Đức đã có điện nhưng chất lượng chưa bảo đảm (kiến nghị của cử tri các xã: Ngọc Long, Trung Sơn, Hùng Đức).		+ Thôn Noong Khắt: Sử dụng 01 công tơ 1 pha lắp tổng dùng chung cho 40 hộ dân, dây dẫn điện dùng chung chủng loại XLPE 2*35 mm² có chiều dài khoảng 1,2km. + Thôn Phia Mạnh 1: Sử dụng 01 công tơ 1 pha lắp tổng dùng chung cho 25 hộ x 3 Tâm My thuộc thôn Lương Cải, xã Trung Sơn (28 hộ dân chưa được tiếp cận điện lưới quốc gia), dây dẫn điện dùng chung chủng loại XLPE 2*35 mm² có chiều dài khoảng 2,8 km. + Thôn Pản Xa: Sử dụng 01 công tơ 1 pha lắp tổng dùng chung cho 60 hộ dân, dân dẫn điện dùng chung chủng loại XLPE 2*35 mm² có chiều dài khoảng 3,0 km. + Thôn Bản Roài: Sử dụng 01 công tơ 1 pha lắp tổng dùng chung cho 07 hộ dân, dân dẫn điện dùng chung chủng loại XLPE 2*35 mm² có chiều dài khoảng 2,1 km. + Thôn Tổng Ngào Tày: Sử dụng 01 công tơ 1 pha lắp tổng dùng chung cho 07 hộ dân, dân dẫn điện dùng chung chủng loại XLPE 2*35 mm² có chiều dài khoảng 0,9 km. + Thôn Tổng Ngào Mông: Sử dụng 01 công tơ 1 pha lắp tổng dùng chung cho 46 hộ, dân dẫn điện dùng chung chủng loại XLPE 2*35mm² có chiều dài khoảng 1,9 km. <i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Công Thương</i> chủ trì phối hợp với UBND xã Ngọc Long, Công ty Điện lực Tuyên Quang rà soát các nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia để đầu tư công trình cấp điện đảm bảo điều kiện sinh hoạt và sản xuất của nhân dân; tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện trong thời gian tới. - UBND xã Ngọc Long chủ động ưu tiên bố trí nguồn ngân sách được cấp hằng năm (năm 2027) để có kế hoạch đầu tư cấp điện cho 06 thôn trên địa bàn xã. 2. Về kiến nghị đầu tư xây dựng Trạm hạ thế tại khu dân cư Tâm My thuộc thôn Lương Cải, xã Trung Sơn (28 hộ dân chưa được tiếp cận điện lưới quốc gia): <i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Công Thương</i> chủ trì phối hợp với UBND xã Trung Sơn, Công ty Điện lực Tuyên Quang rà soát các nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia để đầu tư công trình cấp điện đảm bảo điều kiện sinh hoạt và sản xuất của nhân dân; tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện trong thời gian tới.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			- UBND xã Trung Sơn chủ động ưu tiên bố trí nguồn ngân sách được cấp hằng năm (năm 2027) để có kế hoạch đầu tư cấp điện tại khu dân cư Tâm My thuộc thôn Lương Cải. 3. Về đầu tư xây dựng đường dây và các trạm biến áp cho các thôn chưa có điện lưới quốc gia: Ngày 24/4/2026, Sở Công Thương đã có Văn bản số 1546/SCT-NL về việc rà soát các thôn bản khu dân cư chưa có điện lưới quốc gia gửi tới 124 xã, phường. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh còn 55 thôn, bản và 333 khu, cụm dân cư, nhóm hộ dân với khoảng 11.219 hộ dân chưa được sử dụng điện lưới Quốc gia. <i>* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: Sở Công Thương</i> chủ trì phối hợp với UBND các xã, Công ty Điện lực Tuyên Quang rà soát các nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia để đầu tư công trình cấp điện đảm bảo điều kiện sinh hoạt và sản xuất của nhân dân; tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện trong thời gian tới. 4. Về đầu tư xây dựng đường dây và các trạm biến áp cho các thôn chưa có điện lưới quốc gia, nâng cấp hệ thống điện cho 17/22 thôn của xã Hùng Đức đã có điện nhưng chất lượng chưa bảo đảm Điện lực Hàm Yên - Công ty Điện lực Tuyên Quang đã phối hợp với UBND xã Hùng Đức thực hiện xác minh, làm rõ nội dung ý kiến của cử tri (có biên bản làm việc), nội dung chất lượng điện chưa được đảm bảo như cử tri phản ánh là do các đường dây băng của người dân từ sau công tơ của ngành điện về các hộ gia đình tại các khu vực nông thôn vùng sâu, vùng xa, khu vực dân cư phân bố thưa thớt, ở quá xa vị trí đường dây hạ thế của ngành điện. Những đường dây băng sau công tơ này là tài sản của khách hàng (người dân) đã sử dụng lâu năm, có dây đã bong tróc vỏ cách điện, nhiều mối nối, kích thước dây dẫn nhỏ, chiều dài lớn, không đảm bảo khả năng tải điện. Nên dẫn đến điện áp thấp vào các giờ cao điểm. Theo quy định tại mục g, khoản 2 Điều 66 Luật Điện lực số 61/2014/QH việc đầu tư và lắp đặt dây dẫn sau công tơ ngành điện được quy định là quyền và nghĩa vụ của khách hàng sử dụng điện. Do đó, đề nghị UBND xã Hùng Đức phối hợp với Điện lực Hàm Yên - Công ty Điện lực Tuyên Quang tổ chức kiểm tra rà soát để tuyên truyền và hướng dẫn nhân	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			dân thay thế hệ thống điện sau công tơ đảm bảo an toàn theo quy định; tổ chức tuyên truyền đến cử tri nắm được các nội dung trên. Công ty Điện lực Tuyên Quang báo cáo Tổng Công ty Điện lực miền Bắc bố trí nguồn vốn đầu tư nâng cấp hệ thống lưới điện trên địa bàn xã Hùng Đức đáp ứng nhu cầu sử dụng điện phục vụ sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt của nhân dân.	
40	1 Đề nghị tỉnh đầu tư xây dựng trạm biến áp tại các thôn Phia Lài, Pooi (xã Minh Quang); 2 Lắp bổ sung trạm biến áp khu dân cư Khâu Lầu thôn 20 và thôn 6, xã Tân Long (khoảng cách trạm biến áp đến nhà dân chiều dài 4km); 3 Đầu tư trạm biến áp tại thôn Tôn Lùng cung cấp điện cho thôn Tông Lùng, Ôn Cay (xã Tân Mỹ) (kiến nghị của cử tri các xã: Minh Quang, Tân Long, Tân Mỹ).	Sở Công Thương	1. Kiến nghị của cử tri xã Minh Quang: - Kiến nghị của cử tri thôn Phia Lài: Điện lực Nà Hang- Công ty Điện lực Tuyên Quang đã thực hiện xác minh, kiến nghị trên của cử tri Nông Văn Tái Bí thư chi bộ thôn Phia Lài, ông Tái kiến nghị thay thế aptomat lộ I tại Trạm biến áp Phia Lài (do cập nhật văn bản nhầm thành kiến nghị xây dựng trạm biến áp), vì trước đây lộ I đường dây 0,4kV này thường xuyên bị mất điện vào giờ cao điểm buổi tối do ATM lộ I tác động. Cuối tháng 4/2026 Điện lực Nà Hang đã thay thế ATM của lộ I trạm biến áp Phia Lài, đáp ứng nguyện vọng cử tri Nông Văn Tái. - Kiến nghị của cử tri thôn Pooi: Thôn Pooi có 39 hộ dân, sử dụng điện qua đường dây hạ áp lộ I sau trạm biến áp Năm Tặc, công suất 180kVA-35/0,4kV, đường dây hạ áp lộ I chủng loại dây XLPE 4*70 mm² , XLPE 4*50 mm² với tổng chiều dài là 2,654 Km. Do bán kính cấp điện dài và tiết diện dây dẫn nhỏ cho nên điện áp cuối nguồn thấp vào giờ cao điểm, kiến nghị của cử tri đã nằm trong kế hoạch đầu tư xây dựng của Công ty Điện lực Tuyên Quang thuộc dự án “Nâng cao năng lực vận hành lưới điện, giảm tổn thất điện năng khu vực các xã Lâm Bình, Minh Quang, Nà Hang, tỉnh Tuyên Quang năm 2027”. Trong khuôn khổ dự án tại lộ I trạm biến áp Năm Tặc sẽ đầu tư xây dựng: Thay thế toàn bộ dây dẫn XLPE 4*70mm²., XLPE 4*50mm² bằng dây XLPE 4*95mm² , XLPE 4*70mm². Hiện tại, Tổng công ty Điện lực miền Bắc đã duyệt danh mục và tạm giao kế hoạch vốn công trình đầu tư xây dựng năm 2027 cho Công ty Điện lực Tuyên Quang. Dự kiến hạng mục công trình hoàn thành vào quý I/2027 sau khi hoàn thành và đưa vào sử dụng sẽ đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của nhân dân trong khu vực thôn Poi. 2. Kiến nghị của cử tri xã Tân Long: a) Ý kiến của cử tri khu dân cư Khâu Lầu thôn 20, xã Tân Long	1. Xã Minh Quang - Thôn Phia Lài: Đã xong; - Thôn Pooi: Dự kiến hoàn thành vào quý I/2027 2. Xã Tân Long: - Khu dân cư Khâu Lầu thôn 20: Giai đoạn 2026-2030. - Thôn 6: Đã xong 3. Thôn Tôn Lùng: Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			* Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND tỉnh giao: Công ty Điện lực Tuyên Quang báo cáo Tổng Công ty Điện lực miền Bắc bố trí nguồn vốn đầu tư nâng cấp hệ thống lưới điện trên địa bàn xã Tân Long đáp ứng nhu cầu sử dụng điện phục vụ sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt của nhân dân. - UBND xã Tân Long chủ động ưu tiên bố trí nguồn ngân sách được cấp hằng năm (năm 2027) để có kế hoạch đầu tư cấp điện tại khu dân cư Khâu Lầu thôn 20. b) Ý kiến của cử tri khu dân cư thôn 6, xã Tân Long: - Cụm dân cư thôn 6 Tân Long xã Tân Long gồm 58 hộ dân hiện đang sử dụng điện sau lộ 1 trạm biến áp Tân Long 1. - Đường dây hạ thế lộ 1 trạm biến áp Tân Long 1 cấp điện cho khu dân cư thôn 6 xã Tân Long gồm 35 vị trí cột, có chiều dài 1,18 trạm biến áp; Từ trạm biến áp đến VT cột 1.35 cột sử dụng cột bê tông H7,5m, dây dẫn sử dụng cáp vện xoắn AL/XLPE 4*95mm² x x 6 và dây 3AV 95+1AV70 mm². - Điện lực Yên Sơn đo điện áp tại vị trí cột 1.35(cột cuối) lúc 17h35' ngày 02/6/2026 là: U_a=235V; U_b=236V; U_c=238V (Từ VT cột 1.15 đến VT cột 1.35 lộ 1 trạm biến áp TBA Tân Long 1 gồm 58 khách hàng). Với kết quả đo trên điện áp đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng theo quy định hiện hành. 3. Kiến nghị của cử tri thôn Tông Lùng, Ôn Cay, xã Tân Mỹ: Qua xác minh, tại vị trí cột 14 lộ 3 trạm biến áp Tông Lùng có 10 công tơ 1 pha cấp điện cho 10 hộ dân thôn Tông Lùng, điện áp tại công tơ vị trí cột 14 đạt 220 V, đường dây băng từ sau công tơ của ngành điện đến hộ xa nhất khoảng 1Km. Tại vị trí cột 3 -1 lộ 2 trạm biến áp Tông Lùng có 14 công tơ 1 pha cấp điện cho 14 hộ dân thôn Ôn, điện áp tại công tơ vị trí cột 3-1 đạt 225 V. đường dây băng từ sau công tơ của ngành điện đến hộ xa nhất khoảng 0,2 Km. Các đường dây băng sau công tơ của ngành điện tại thôn Tông Lùng, Ôn Cay về các hộ gia đình là tài sản của khách hàng (người dân) đã sử dụng nhiều năm, có dây đã bong tróc vỏ cách điện, nhiều mối nối, kích thước dây dẫn nhỏ, chiều dài lớn, không đảm bảo khả năng tải điện nên dẫn đến điện áp thấp vào các giờ cao điểm. Theo quy định tại mục g, khoản 2 Điều 66 Luật Điện lực số 61/2014/QH việc đầu tư và lắp đặt dây dẫn sau công tơ ngành điện được quy định là quyền và nghĩa vụ của khách hàng sử dụng điện.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			Do đó, đề nghị UBND xã Tân Mỹ phối hợp với Công ty Điện lực Tuyên Quang tổ chức kiểm tra rà soát để tuyên truyền và hướng dẫn nhân dân thay thế hệ thống điện sau công tơ đảm bảo an toàn theo quy định; tổ chức tuyên truyền đến cử tri nắm được các nội dung trên. Công ty Điện lực Tuyên Quang báo cáo Tổng Công ty Điện lực miền Bắc bố trí nguồn vốn đầu tư nâng cấp hệ thống lưới điện trên địa bàn xã Hùng Đức đáp ứng nhu cầu sử dụng điện phục vụ sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt của nhân dân.	
41	1 Đề nghị tỉnh chỉ đạo ngành Điện thực hiện rà soát các nhánh đường dây điện khu vực nông thôn để có phương án thay thế các cột điện tre, gỗ, chiều cao dây thấp, gây nhiều nguy cơ mất an toàn theo hình thức Nhà nước và Nhân dân cùng làm; thay thế cột điện tre, gỗ tại các thôn (Phổ Vền, Chủ, Nà Phây, Ngâu 2, Hùng Dũng, Khuổi Yềng, Nà Giàng, Nà Tấu, Nà Kẹn, Lãng Lẻ) thuộc xã Tân Mỹ; 2 Sửa chữa, nâng cấp hệ thống đường dây điện hạ thế 0,4 kV tại: 2.1 Trạm xóm mới thôn Phúc Thịnh (xã Trường Sinh); 2.2 Thôn Lục Liêu, Cây Nhội, Cầu Khoai (xã Tân Thanh) 3 Đầu tư nâng cấp cột điện hạ thế cho thôn Khuỷ Khít, Pắc Nghiêng (xã Kiến Thiết); 4. Chuyển trạm biến áp khu Rẹ	Sở Công Thương	1. Kiến nghị của cử tri xã Tân Mỹ: Điện lực Chiêm Hóa - Công ty Điện lực Tuyên Quang đã thực hiện xác minh kiểm tra thực tế đường dây điện cử tri thôn Phổ Vền, Chủ, Nà Phây, Ngâu 2, Hùng Dũng, Khuổi Yềng, Nà Giàng, Nà Tấu, Nà Kẹn, Lãng Lẻ phản ánh là đường dây băng của khách hàng (người dân) sau công tơ của ngành điện về nhà các hộ dân, những đường dây băng này là tài sản của khách hàng đã sử dụng nhiều năm, có dây đã bong tróc vỏ cách điện, nhiều mối nối, kích thước dây dẫn nhỏ, chiều dài lớn, không đảm bảo khả năng tải điện. nên dẫn đến điện áp thấp vào các giờ cao điểm. theo quy định tại mục g, khoản 2 Điều 66 Luật Điện lực số 61/2014/QH việc đầu tư và lắp đặt dây dẫn sau công tơ ngành điện được quy định là quyền và nghĩa vụ của khách hàng sử dụng điện. Do đó, UBND tỉnh giao UBND xã Tân Mỹ phối hợp với Công ty Điện lực Tuyên Quang tổ chức kiểm tra rà soát để tuyên truyền và hướng dẫn nhân dân thay thế hệ thống điện sau công tơ đảm bảo an toàn theo quy định; tổ chức tuyên truyền đến cử tri nắm được các nội dung trên. Công ty Điện lực Tuyên Quang báo cáo Tổng Công ty Điện lực miền Bắc bố trí nguồn vốn đầu tư nâng cấp hệ thống lưới điện trên địa bàn xã Hùng Đức đáp ứng nhu cầu sử dụng điện phục vụ sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt của nhân dân. 2.1 Kiến nghị của cử tri thôn Phúc Thịnh, xã Trường Sinh: Việc sửa chữa, nâng cấp hệ thống đường dây điện hạ thế 0,4 kV tại trạm xóm mới thôn Phúc Thịnh, xã Trường Sinh đã nằm trong kế hoạch đầu tư xây dựng của Công ty Điện lực Tuyên Quang trong khuôn khổ dự án “Nâng cao năng lực vận hành lưới điện, giảm truyền tải điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực các xã Hồng Sơn, Trường Sinh, Phú Lương, tỉnh Tuyên Quang năm 2026” công trình đã khởi công ngày 5/5/2026, dự kiến hoàn thiện trong Quý III/2026. Khi hạng mục công trình hoàn thành sẽ đáp ứng nguyện vọng của cử tri.	1. Giai đoạn 2026-2030 2.1 Dự kiến Quý III/2026 2.2 Giai đoạn 2026-2030 3.1 Giai đoạn 2026-2030 3.2 Dự kiến hoàn thiện trong Quý III/2026 4. Đã xong

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	1 thôn Vĩnh Quý ra vị trí cao hơn (xã Chiêm Hóa) (kiến nghị của cử tri các xã: Khuôn Lùng, Tân Mỹ, Trường Sinh, Tân Thanh, Kiến Thiết, Chiêm Hóa).		2.2. Kiến nghị của cử tri thôn: Lục Liêu, Cây Nhội, Cầu Khoai xã Tân Thanh Điện lực Sơn Dương - Công ty điện lực Tuyên Quang đã thực hiện xác minh tại các thôn trên. - Thôn Lục Liêu: Trưởng thôn Lục Liêu ông Phùng Xuân Hiếu số ĐT: 0978081983 trả lời cử tri Lục Liêu không có ý kiến gì về lưới điện trong thôn. - Thôn Cây Nhội: tại vị trí cột số 2.35 lộ 2 TBA Cây Nhội có 11 công tơ 1 pha cấp điện cho 11 hộ dân, điện áp tại vị trí lắp công tơ là 223 V, đường băng từ công tơ ngành điện về hộ gia đình trung bình khoảng 0,8 Km. - Thôn Cầu khoai: tại vị trí cột số 2.25 lộ TBA Cầu khoai có 07 công tơ 1 pha cấp điện cho 08 hộ dân, điện áp tại vị trí lắp công tơ là 225 V, đường băng từ công tơ ngành điện về các hộ gia đình trung bình khoảng 0,7 Km. Các đường dây băng sau công tơ của ngành điện về các hộ gia đình tại các thôn Cây Nhội, Cầu khoai là tài sản của khách hàng (người dân) đã sử dụng lâu năm, nhiều mối nối, kích thước dây dẫn nhỏ, chiều dài lớn, không đảm bảo khả năng tải điện. nên dẫn đến điện áp thấp vào các giờ cao điểm. theo quy định tại mục g, khoản 2 Điều 66 luật điện lực số 61/2014/QH việc đầu tư và lắp đặt dây dẫn sau công tơ ngành điện được quy định là quyền và nghĩa vụ của khách hàng sử dụng điện. Do đó, đề nghị UBND xã Tân Thanh phối hợp với Công ty Điện lực Tuyên Quang tổ chức kiểm tra rà soát để tuyên truyền và hướng dẫn nhân dân thay thế hệ thống điện sau công tơ đảm bảo an toàn theo quy định; tổ chức tuyên truyền đến cử tri nắm được các nội dung trên. 3.1 Ý kiến của cử tri thôn Khuây Thít, xã Kiến Thiết: UBND tỉnh giao Công ty Điện lực Tuyên Quang báo cáo Tổng Công ty Điện lực miền Bắc bố trí nguồn vốn đầu tư công trình cấp điện cho thôn Khuây Khít, xã Kiến Thiết đáp ứng nhu cầu sử dụng điện phục vụ sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt của nhân dân. 3.2 Ý kiến của cử tri thôn Pắc Nghiêng: Đã nằm trong kế hoạch đầu tư xây dựng của Công ty Điện lực Tuyên Quang hạng mục được đầu tư tại thôn Pắc Nghiêng nằm trong khuôn khổ dự án “Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TTDN và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực các xã Kiến Thiết, Hùng Lợi, Trung Sơn, Thái Bình, Tân Long, Yên Sơn, Nhữ Khê và	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang năm 2026” dự án đã được giao tuyến, thi công vào ngày 22/5/2026 dự kiến hoàn thành trong Quý III/2026. Khi hạng mục hoàn thành đưa vào sử dụng sẽ đáp ứng nhu cầu của cử tri thôn Pắc Nghiêng. 4. Kiến nghị của cử tri khu Rẹ 1 thôn Vĩnh Quý (xã Chiêm Hóa): Điện lực Chiêm Hóa - Công ty Điện lực Tuyên Quang đã thực hiện xác minh kiểm tra thực tế trạm biến áp Trung tâm Y tế cũ khu Rẹ 1 thôn Vĩnh Quý xã Chiêm Hóa: Tại vị trí hiện tại, khi thiết kế, xây dựng, đơn vị thiết kế đã tính toán đặt trạm biến áp ở trung tâm phụ tải để đảm bảo chất lượng điện áp cấp cho khu vực là tốt nhất, bán kính cấp điện của đường dây hạ thế là nhỏ nhất và tổn thất đường dây trung thế, hạ thế là thấp nhất. Khu vực mặt bằng đặt trạm biến áp có cos đất tự nhiên hơi thấp nhưng cũng chỉ bị ngập lụt khi toàn bộ khu vực thôn Vĩnh Quý bị ngập trên diện rộng thì mới bị ngập. Vì vậy, kiến nghị của cử tri đề nghị di chuyển trạm biến áp ra vị trí cao hơn là không khả thi, không thực hiện được.	
42	Đề nghị tỉnh xem xét sớm đầu tư, cải tạo, sửa chữa hệ thống kè bờ sông Lô (đoạn từ tổ dân phố 01 phường Minh Xuân đến tổ dân phố Tân Quang 02); nhiều vị trí đã xuất hiện hư hỏng cục bộ, đặc biệt một số vị trí xuất hiện hố lún sâu vào vườn hoa, vỉa hè đường Nguyễn Văn Cừ và đường dân sinh khu vực giáp sông (kiến nghị của cử tri phường Minh Xuân).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Qua kiểm tra thực tế, ghi nhận tình hình sạt lở, hư hỏng tuyến kè sông Lô theo ý kiến của cử tri Minh Xuân. Trước tình hình mưa, lũ và nguy cơ tiếp tục xảy ra sạt lở đất, UBND phường Minh Xuân đã chỉ đạo các biện pháp cảnh báo, rào chắn khu vực sạt lở; tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn phường nắm bắt để không thực hiện các hoạt động vui chơi, sản xuất tại khu vực sạt lở đảm bảo an toàn người và tài sản của nhân dân. * Giải pháp khắc phục, sửa chữa - Đối với vị trí hư hỏng cục bộ, xuất hiện hố lún sâu vào vườn hoa, vỉa hè đường Nguyễn Văn Cừ và đường dân sinh khu vực giáp sông: UBND phường Minh Xuân đã có phương án dự kiến sửa chữa với quy mô như sau: Xây dựng kè bảo vệ, chống sạt lở bờ sông (cửa ra cống) và sửa chữa cống ngầm hiện trạng đảm bảo an toàn, bền vững cho các kết cấu hạng mục lân cận; xây hoàn trả lại đường dạo và cảnh quan phía trên đỉnh kè. Kinh phí dự kiến khoảng 3,0 tỷ đồng từ nguồn dự phòng của UBND phường Minh Xuân. - Đối với các vị trí tuyến kè sông Lô bị sạt lở, hư hỏng khác: Dự án "Kè chống sạt lở bờ sông khu vực thành phố Tuyên Quang cũ" nằm trong danh mục dự kiến của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, được phê duyệt theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh, dự kiến thực hiện sửa chữa nâng cấp, chỉnh trang các tuyến kè 02 bên bờ sông và xây dựng mới 3,33 km	Giai đoạn 2026-2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			kè tại các phường Minh Xuân và An Tường, tỉnh Tuyên Quang với kinh phí dự kiến 300 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách Trung ương. Dự án đang được Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh Tuyên Quang trình UBND tỉnh xem xét Quyết định chủ trương đầu tư để tổ chức thực hiện.	
43	Đề nghị tỉnh xử lý dứt điểm việc giải tỏa dây nhà lụp xụp sát chân cầu Nông Tiến trên trục đường Chiến thắng Sông Lô (kiến nghị của cử tri phường Minh Xuân) .	UBND phường Minh Xuân	UBND tỉnh đã giao UBND phường Minh Xuân rà soát, kết quả như sau: Qua rà soát, các hộ gia đình khu vực sát chân cầu Nông Tiến (số nhà 10 đến số nhà 14) nằm trong phạm vi 02 dự án: Bồi thường GPMB công trình đường từ đường Chiến Thắng Sông Lô đi Trường THPT Tân Trào, thị xã Tuyên Quang; Xây dựng đường từ đường Chiến thắng Sông Lô đi Trường THPT Tân Trào (giáp cầu Nông Tiến) phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình số 01 là Chủ đầu tư. Các dự án nêu trên hiện nay thuộc danh mục các dự án tồn đọng kéo dài, đang tạm dừng, chưa triển khai thực hiện. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01</i> chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để tiếp tục triển khai dự án: Xây dựng đường từ đường Chiến thắng Sông Lô đi Trường THPT Tân Trào (giáp cầu Nông Tiến) phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang theo quy định.	Giai đoạn 2026-2030
44	Đề nghị tỉnh xem xét, ưu tiên nguồn vốn đầu tư xây dựng mới Nhà văn hóa thôn Bản Lăn tại khu Pom Đảo (do nhà văn hóa hiện nay nằm trong vùng có nguy cơ sạt lở cao) (kiến nghị của cử tri xã Hồng Thái) .	Sở Tài chính	Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, UBND tỉnh giao UBND xã Hồng Thái phối hợp với Sở Xây dựng để rà soát quy hoạch, rà soát các cơ sở nhà, đất chưa có phương án khai thác thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn xã có khả năng đáp ứng, phù hợp với công năng, nhu cầu sử dụng, để tham mưu đề xuất điều chuyển tránh gây thất thoát, lãng phí tài sản công. Đồng thời, nghiên cứu phương án lồng ghép nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn tài chính hợp pháp khác để sửa chữa, cải tạo nhà đất dôi dư nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình.	Sau khi rà soát và cân đối nguồn kinh phí
45	Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất và trang bị đầy đủ trang thiết bị cho các lực lượng Công an, Quân sự cấp xã nhằm bảo đảm điều kiện thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chuyên	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1. Đối với Công an cấp xã Sau khi triển khai thực hiện mô hình Công an địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh, Công an xã Hùng Đức không thuộc diện sáp nhập, hợp nhất; đơn vị hiện chưa có trụ sở làm việc độc lập, được UBND xã bố trí 03 phòng làm việc và 01 nhà tiền chế lắp ghép đặt trong khuôn viên trụ sở UBND xã. Thời gian qua, Công an tỉnh đã quan tâm, trang cấp cơ bản đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện để phục vụ yêu cầu công tác của Công an xã.	1. Quý IV năm 2026 2. Giai đoạn 2026-2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	môn (kiến nghị của cử tri xã Hùng Đức).		Với mục tiêu đến năm 2030, 100% Công an cấp xã có trụ sở làm việc độc lập đáp ứng yêu cầu công tác (theo lộ trình của Đề án số 18/QĐ-TTg ngày 14/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Quyết định đề án: “Xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”), ngày 14/5/2026, Công an tỉnh đã có Tờ trình báo cáo Bộ Công an phê duyệt chủ trương xây dựng Dự án 59 trụ sở làm việc Công an các xã nội địa do Bộ Công an đầu tư, trong đó có Công an xã Hùng Đức, dự án dự kiến triển khai thực hiện trong Quý IV năm 2026. 2. Đối với Quân sự cấp xã UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 về việc giao kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2026, trong đó đã bố trí vốn thực hiện dự án xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự xã, phường và nhà ở dân quân thường trực, với tổng mức đầu tư 350 tỷ đồng giai đoạn 2026-2030. UBND tỉnh giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh hoàn thiện đề án “<i>Quy hoạch, xây dựng trụ sở, thao trường huấn luyện Ban CHQS xã, phường</i>” trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở thực hiện thủ tục đầu tư dự án nêu trên theo quy định nhằm đảm bảo cơ sở vật chất, nâng cao điều kiện sinh hoạt, học tập, công tác cho cán bộ chiến sĩ Ban CHQS xã, phường góp phần hoàn thành nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương giao.	
46	Đề nghị tỉnh thông tin rõ về quy hoạch và tiến độ thực hiện Dự án Nghĩa trang cát táng Km8 và dự án khu đất giáp Tỉnh ủy (giai đoạn 2); cho biết các dự án có tiếp tục triển khai hay không và thời gian thực hiện cụ thể để Nhân dân chủ động ổn định cuộc sống và sản xuất (kiến nghị của cử tri phường Minh Xuân).	UBND phường Minh Xuân	Dự án Xây dựng mở rộng khu cát táng nghĩa trang nhân dân km8 đường Tuyên Quang - Hà Giang, do UBND huyện Yên Sơn (cũ) làm chủ đầu tư, được phê duyệt tại Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án Xây dựng mở rộng khu cát táng nghĩa trang nhân dân km8, đường Tuyên Quang - Hà Giang, với tổng mức đầu tư là 72,695 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh, quỹ bảo vệ môi trường, diện tích 29,43 ha; phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư giải phóng mặt bằng công trình (<i>Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 và Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 06/05/2021</i>) với kinh phí 33,94 tỷ đồng; thu hồi diện tích 11,63 m² đất (<i>Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 09/02/2021</i>), nhưng chưa bố trí kinh phí để chi trả bồi thường, giải phóng mặt bằng theo Quyết định. Hiện nay, khu cát táng nghĩa trang nhân dân Km 8 sau nhiều năm sử dụng đã đầy, không đáp ứng được nhu cầu của nhân dân, khu vực cát táng lân cận (Nghĩa trang Thiên đường) được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nên có mặt bằng giá cao, không phù hợp với đại bộ phận người dân. Do đó, việc tiếp tục đầu tư xây dựng mở	Giai đoạn 2026-2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			rộng nghĩa trang là cần thiết. Hiện nay, Dự án đang dừng thực hiện do chưa được tiếp tục bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, chưa hoàn thành thủ tục bàn giao hồ sơ cho đơn vị tiếp nhận quản lý. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01</i> chủ trì, kiểm tra, rà soát dự án: Xây dựng mở rộng khu cát táng nghĩa trang nhân dân km8 đường Tuyên Quang - Hà Giang đã thực hiện; hoàn thiện thủ tục, quyết toán đối với khối lượng công việc đã thực hiện, báo cáo UBND tỉnh phương án xử lý để triển khai thực hiện dự án mở rộng khu cát táng nghĩa trang nhân dân km8 theo quy định.	
47	Đề nghị tỉnh chỉ đạo các ngân hàng thương mại mở 01 phòng giao dịch tại khu vực Trung tâm xã Khuôn Lùng vì đây là khu vực phát triển thương mại, dịch vụ; nhu cầu gửi tiền và vay vốn ngân hàng của Nhân dân rất cao trong khi hiện tại trên địa bàn xã chưa có phòng giao dịch ngân hàng nào (kiến nghị của cử tri xã Khuôn Lùng).	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 4	UBND tỉnh đã giao Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 4 rà soát, kết quả như sau: - Xã Khuôn Lùng được thành lập trên cơ sở sáp nhập 2 xã cũ: Khuôn Lùng, Nà Chì (thuộc huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang cũ). Tổng số thôn là 19 thôn; tổng số hộ là 1.746 hộ; khoảng 8.193 nhân khẩu. Trong thời gian qua các dịch vụ ngân hàng được cung cấp thuận lợi đến với người dân tại xã Khuôn Lùng với mạng lưới của Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Chi nhánh Xín Mần Hà Giang; Phòng giao dịch Xín Mần của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang; Phòng giao dịch Xín Mần của Ngân hàng TMCP Lộc Phát Hà Giang. - Theo quy định tại Điều 7, Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024: Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có quyền tự chủ trong hoạt động kinh doanh và tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động kinh doanh của mình; theo Thông tư số 51/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 của NHNN Việt Nam và các quy định khác có liên quan thì việc mở rộng mạng lưới hoạt động là quyền tự chủ của các ngân hàng, với việc các ngân hàng đáp ứng một số điều kiện nhất định sẽ được NHNN cấp phép mở rộng mạng lưới hoạt động. - Hiện nay, với quá trình chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ; các ngân hàng có xu hướng cung ứng dịch vụ ngân hàng trên nền tảng công nghệ; người dân ở bất kỳ đâu cũng có thể sử dụng dịch vụ ngân hàng thuận lợi, nhanh gọn, an toàn. <i>* Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao: NHNN chi nhánh Khu vực 4</i> tiếp tục tạo điều kiện cho các Tổ chức tín dụng thành lập mới chi nhánh, phòng giao dịch tại tỉnh Tuyên Quang; đồng thời chỉ đạo các Chi nhánh ngân hàng rà soát, củng cố mạng lưới hoạt động, thay đổi địa điểm đặt trụ sở chi nhánh, phòng giao dịch, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa để người dân tiếp cận vốn và các dịch vụ ngân hàng, phục vụ sản xuất kinh doanh, tiêu dùng đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
48	Đề nghị tỉnh xem xét quy hoạch xây dựng cụm công nghiệp tại xã Tân Long để phát triển kinh tế và giải quyết việc làm cho lao động trên địa bàn (kiến nghị của cử tri xã Tân Long) .	Sở Công Thương	Quy hoạch xây dựng cụm công nghiệp là một phương án của quy hoạch tỉnh. Ngày 06/02/2026, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Nghị quyết số 01/NQ-HĐND do Sở Tài chính là cơ quan thường trực lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh tham mưu. Vì vậy, việc xem xét quy hoạch xây dựng cụm công nghiệp trên địa bàn xã, đề nghị UBND xã Tân Long có ý kiến với Sở Tài chính để xem xét việc quy hoạch xây dựng cụm công nghiệp, địa phương căn cứ vào định hướng phát triển kinh tế xã hội, Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương để đề xuất cụm công nghiệp vào điều chỉnh quy hoạch tỉnh trên cơ sở đánh giá hiện trạng phát triển cụm công nghiệp, về bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả đất và các nguồn lực khác của địa phương, từ đó định hướng, dự báo các yếu tố tác động đến phát triển các cụm công nghiệp. Đề xuất các cụm công nghiệp dự kiến trên cơ sở đáp ứng về tên gọi, địa điểm; đảm bảo khoảng cách an toàn về môi trường và khoảng cách an toàn theo lĩnh vực chuyên ngành; chỉ bố trí các cụm công nghiệp cạnh nhau khi có sự liên kết về ngành, nghề đầu tư, xử lý môi trường, năng lượng,... giữa các cụm công nghiệp; vị trí ranh giới, đầu nối giao thông không ảnh hưởng hoặc xung đột với các quy hoạch dự án đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận.	Giai đoạn 2026-2030
49	1 Đề nghị tỉnh xem xét hỗ trợ Nhân dân thôn 20, xã Tân Long phát triển du lịch cộng đồng di tích Hang Gió; xem xét, đầu tư hạ tầng thu hút đầu tư phát triển du lịch tại 02 điểm du lịch cộng đồng thôn Hạ Sơn và thôn Buông 1 (xã Tiên Yên); 2 Đầu tư hạ tầng đường giao thông, đường dạo bộ và các công trình phụ trợ tại 02 di tích Danh lam thắng cảnh cấp	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1. Xem xét hỗ trợ nhân dân thôn 20 xã Tân Long phát triển du lịch cộng đồng, di tích Hang Gió Qua đánh giá sơ bộ, thôn 20 và khu vực Hang Gió có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và trải nghiệm gắn với cảnh quan tự nhiên, văn hóa bản địa. UBND tỉnh giao UBND xã Tân Long chủ động rà soát, đánh giá tiềm năng tài nguyên du lịch; đưa nhiệm vụ phát triển du lịch vào quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo định hướng Nghị quyết số 92-NQ/TU ngày 13/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong quá trình lập quy hoạch xã đến năm 2050, nghiên cứu đưa khu vực thôn 20 và Hang Gió vào định hướng phát triển du lịch; từng bước quy hoạch hạ tầng thiết yếu, điểm dừng chân và các công trình phục vụ khách du lịch phù hợp với điều kiện thực tế. Đồng thời,	Giai đoạn 2026-2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	Quốc gia thác Nậm Tậu, hang Nậm Tan và hang Khâu Đôn (xã Liên Hiệp) (kiến nghị của cử tri các xã: Tân Long, Tiên Yên, Liên Hiệp).		chủ động lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình xây dựng nông thôn mới và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư hạ tầng, bảo tồn các giá trị văn hóa, cảnh quan và xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp hướng dẫn địa phương khảo sát, đánh giá tài nguyên du lịch, xây dựng mô hình du lịch cộng đồng phù hợp; hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng làm du lịch cho người dân và kết nối quảng bá, phát triển sản phẩm du lịch khi đảm bảo các điều kiện phát triển. 2 Xem xét, đầu tư hạ tầng thu hút đầu tư phát triển du lịch tại 02 điểm du lịch cộng đồng thôn Hạ Sơn và thôn Buông 1 Qua rà soát sơ bộ cho thấy đây là các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và trải nghiệm văn hóa bản địa. Tuy nhiên, việc đầu tư hạ tầng du lịch cần được thực hiện theo quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực đầu tư công và các quy định hiện hành. UBND tỉnh giao UBND xã Tiên Yên tiếp tục rà soát, đánh giá toàn diện tiềm năng, lợi thế của thôn Hạ Sơn và thôn Buông 1; nghiên cứu xây dựng Đề án phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa truyền thống, cảnh quan môi trường và phát triển sinh kế bền vững cho người dân. Đồng thời, chủ động lồng ghép các nguồn vốn từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để từng bước đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng thiết yếu như đường giao thông kết nối, điểm dừng chân, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh công cộng, biển chỉ dẫn và các công trình phục vụ khách du lịch. Trong quá trình lập, điều chỉnh quy hoạch xã đến năm 2050, đề nghị UBND xã Tiên Yên nghiên cứu đưa khu vực thôn Hạ Sơn và thôn Buông 1 vào định hướng phát triển du lịch cộng đồng của địa phương; xác định quỹ đất phù hợp để kêu gọi đầu tư phát triển du lịch; đồng thời tổng hợp, đề xuất danh mục các dự án ưu tiên báo cáo UBND tỉnh (đồng gửi Sở Tài chính, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch) xem xét tham mưu danh mục xúc tiến, thu hút đầu tư của tỉnh trong giai đoạn tới.	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			3. Đầu tư hạ tầng đường giao thông, đường dạo bộ và các công trình phụ trợ tại 02 di tích Danh lam thắng cảnh cấp Quốc gia thác Nặm Tậu, hang Nặm Tan và hang Khâu Đôn Theo Quyết định số 58/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh, các danh thắng nêu trên thuộc phạm vi quản lý của UBND xã Liên Hiệp. Kiến nghị của cử tri về đầu tư hạ tầng giao thông, đường dạo bộ và các công trình phụ trợ tại các danh lam thắng cảnh quốc gia thác Nặm Tậu, hang Nặm Tan và hang Khâu Đôn là phù hợp với yêu cầu bảo vệ, phát huy giá trị danh thắng gắn với phát triển du lịch và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với UBND xã Liên Hiệp rà soát hiện trạng, xác định nhu cầu đầu tư, từng bước đề xuất đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật gồm đường giao thông, đường dạo bộ và các công trình phụ trợ phục vụ công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các danh lam thắng cảnh theo quy định; đồng thời nghiên cứu lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án có liên quan và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện khi đủ điều kiện.</i>	
50	1. Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư mở rộng diện tích trường lớp, xây dựng thêm phòng học, phòng ở bán trú và các công trình phụ trợ tại các trường tiểu học Vĩ Thượng (xã Tiên Yên); 2. Xây dựng công trình trường Mầm non Đồng Yên để bảo đảm cơ sở vật chất và đạt chuẩn (kiến nghị của cử tri các xã: Tiên Yên, Đồng Yên).	UBND xã Tiên Yên, UBND xã Đồng Yên	1. Về kiến nghị đầu tư mở rộng diện tích trường lớp, xây dựng thêm phòng học, phòng ở bán trú và các công trình phụ trợ tại các trường tiểu học Vĩ Thượng (xã Tiên Yên) Hiện nay cơ sở vật chất tại các trường khu vực Tiên Yên - Vĩ Thượng (cũ) còn nhiều hạn chế, đặc biệt là diện tích trường lớp chật hẹp, chưa đáp ứng được nhu cầu học tập, sinh hoạt và ở lại của học sinh bán trú. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giáo dục cũng như điều kiện sinh hoạt của các em. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Tiên Yên chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, các đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra đánh giá, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện trong thời gian tới bảo đảm điều kiện dạy và học an toàn, ổn định và lâu dài, đáp ứng nguyện vọng của cử tri.</i>	1. Sau đánh giá rà soát hiện trạng và cân đối được nguồn vốn sẽ bố trí kinh phí thực hiện 2. Tháng 9/2026

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			2. Về kiến nghị xây dựng công trình trường Mầm non Đồng Yên để bảo đảm cơ sở vật chất và đạt chuẩn Trường Mầm non Đồng Yên được khởi công xây dựng từ năm 2023, chủ đầu tư xây dựng là: Ban quản lý dự án ĐTXD công trình khu vực Bắc Quang - được UBND huyện Bắc Quang phê duyệt báo cáo kỹ thuật đầu tư xây dựng tại Quyết định số 5131/QĐ-UBND ngày 31/07/2023. Hiện nay công trình thi công được 60% (cơ bản hoàn thành phần thô nhà lớp học 3 tầng 08 phòng, phần móng hàng rào). Và ngừng thi công từ năm 2024. Từ tháng 7/2025 đến nay UBND xã đã làm việc 5 lần đối với đơn vị thi công và các cơ quan có liên quan để nắm nguyên nhân mà đơn vị thi công ngừng thi công, từ đó có giải pháp thực hiện. Từ 01/6/2026 công trình tiếp tục được thi công và chủ đơn vị thi công cam kết hoàn thành và đưa vào sử dụng trước tháng 9/2026.	
51	Đề nghị tỉnh quan tâm đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình giáo dục tại xã Thái Hòa:			
51.1	13 phòng học Trường THCS Thái Hòa (đầu tư từ tháng 02/2025 đang tạm dừng), Trường Tiểu học Đình Thái, Trường Mầm non Thái Hòa (kiến nghị của cử tri xã Thái Hòa).	UBND xã Thái Hòa	Hiện nay, trên địa bàn xã Thái Hòa hiện có 3 công trình xây dựng trường học thi công từ trước khi thành lập chính quyền địa phương 2 cấp và chưa được hoàn thành do thiếu nguồn vốn; khi thi công các công trình này đã tháo dỡ các phòng học cũ, bếp ăn cũ dẫn đến hiện nay thiếu phòng học, phòng hiệu bộ, thiếu bếp ăn, làm ảnh hưởng đến công tác dạy của nhà trường và học tập của học sinh. 03 công trình gồm: Dự án Trường Mầm non Thái Hoà, xã Thái Hoà, Dự án Trường Tiểu học Đình Thái, xã Thái Hoà, Dự án: Trường THCS Thái Hoà, xã Thái Hoà, chủ đầu tư 03 công trình là Ban QLDA ĐTXD công trình số 01 tỉnh. Tại Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Tuyên Quang, dự án không được dự kiến bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 – 2030. <i>* Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao: UBND xã Thái Hòa chủ trì, phối hợp với Ban QLDA ĐTXD công trình số 01 tỉnh rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí</i>	Sau khi cân đối được nguồn vốn sẽ bố trí kinh phí thực hiện

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để cân đối nguồn lực thực hiện trong thời gian tới bảo đảm điều kiện dạy và học an toàn, ổn định và lâu dài, đáp ứng nguyện vọng của cử tri.	
51.2	Mở rộng quy hoạch và đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất Trường THPT Thái Hòa (kiến nghị của cử tri xã Thái Hòa).	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND tỉnh đã giao Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát nội dung kiến nghị. Qua rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo thống nhất về sự cần thiết mở rộng quy hoạch, đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất Trường THPT Thái Hòa nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn tới. Trong quá trình tham gia góp ý nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Thái Hòa đến năm 2050, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Văn bản số 1903/SGDDĐT-KHTC ngày 10/6/2026 đề nghị bổ sung phương án mở rộng quỹ đất Trường THPT Thái Hòa khoảng 1,0 ha; đồng thời đề nghị quy hoạch quỹ đất bảo đảm điều kiện đầu tư xây dựng trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định, đáp ứng nhu cầu phát triển quy mô học sinh trong dài hạn. Sau khi quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền từng bước đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất Trường THPT Thái Hòa theo quy hoạch và khả năng cân đối nguồn lực đầu tư của tỉnh. Đây là nhiệm vụ lớn cần có thời gian để thực hiện (dự kiến thời gian hoàn thành trong giai đoạn 2026-2030).	Giai đoạn 2026 - 2030
52	Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đối với các trường học trên địa bàn xã Trung Sơn: cấp Mầm non (xây dựng mới 01 bếp ăn tại điểm trường Lương Cải - Trường Mầm non Công Đa; xây dựng 08 phòng học và bếp ăn tại điểm trường trung tâm - Trường Mầm non Trung Sơn; sửa chữa, nâng cấp, cấp mới cơ sở vật chất - Trường Mầm non Đạo Viện); cấp Tiểu học (Trường Tiểu học Trung Sơn	UBND xã Trung Sơn	1. Về đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đối với các trường học trên địa bàn xã Trung Sơn: UBND xã Trung Sơn đã kiểm tra và đưa các đầu điểm xây dựng của các trường học trên địa bàn xã cần đầu tư nâng cấp, sửa chữa bằng nguồn vốn đầu tư công và các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030. UBND tỉnh giao UBND xã Trung Sơn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập kế hoạch, phân bổ nguồn vốn và triển khai thi công, nâng cấp, sửa chữa triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026-2030. 2. Về Trường Tiểu học Trung Sơn còn thiếu giáo viên: UBND xã Trung Sơn đã bố trí đủ biên chế theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 20/12/2025 của HĐND xã về tạm giao số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc UBND xã Trung Sơn năm 2026.	1. Giai đoạn 2026-2030 2. Đã xong

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	còn thiếu giáo viên, cơ sở vật chất xuống cấp); cấp THCS (đầu tư 12 phòng học khối Tiểu học và 10 phòng học khối THCS, nhà ăn, bếp ăn, nhà kho - Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Công Đa; đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất - Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Đạo Viện) (kiến nghị của cử tri xã Trung Sơn).			
53	Đề nghị tỉnh chỉ đạo cấp có thẩm quyền sớm bố trí nguồn vốn còn thiếu để hoàn thành dự án nhà lớp học và phòng bộ môn Trường Trung học cơ sở Lang Quán (đầu tư trước khi thực hiện chính quyền 02 cấp, đang dừng thi công do thiếu vốn, học sinh phải học ghép) (kiến nghị của cử tri xã Yên Sơn).	Sở Tài chính	UBND tỉnh giao UBND xã Yên Sơn chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và chủ đầu tư rà soát hiện trạng công trình, xác định rõ phạm vi, khối lượng cần hoàn thiện, tổ chức thực hiện điều chỉnh chủ trương, dự án (nếu cần thiết) theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn có liên quan, gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư khi đủ điều kiện và trong khả năng ngân sách của tỉnh theo quy định.	Sau khi cân đối được nguồn vốn sẽ bố trí kinh phí thực hiện
VI	LĨNH VỰC GIÁO DỤC, Y TẾ, LAO ĐỘNG, VĂN HÓA - XÃ HỘI			
54	Đề nghị tỉnh xem xét đầu tư xây dựng trường THPT tại xã Đường Thượng nhằm thu hút học sinh theo học THPT thuận lợi, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn xã và các xã khu vực lân cận (hiện tỷ lệ học sinh tốt nghiệp lớp 9 đi học lên THPT là rất thấp, khó	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nội dung kiến nghị cử tri, UBND tỉnh đã giao Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát trả lời, kết quả như sau: - Về nội dung đề nghị xây dựng Trường THPT tại xã Đường Thượng, mở trường có cấp THPT tại các xã Phố Bàng, Bạch Đích: Căn cứ Đề án Phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (ban hành kèm theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh), việc nâng cấp một số trường THCS thành trường THCS và THPT hoặc thành lập mới trường THPT tại các địa bàn có nhu cầu là một trong những giải pháp nhằm	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	khẩn cho nguồn cán bộ sau này của các xã); xem xét mở trường học có cấp THPT tại các xã Phố Bàng, Bạch Đích để các cháu là con em đồng bào dân tộc có cơ hội học tập, nâng cao trình độ văn hóa (kiến nghị của cử tri các xã: Đường Thượng, Phố Bàng, Bạch Đích).		nâng cao tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT, từng bước thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục trung học. - Theo Đề án đã được phê duyệt, tỉnh định hướng thành lập mới một số trường THPT trên cơ sở trường THCS hiện có tại cụm xã Phố Bàng - Lũng Phìn, cụm xã Niêm Sơn - Tát Ngà, xã Sơn Vĩ, cụm xã Minh Tân - Thuận Hòa và mở rộng quy mô một số trường THPT hiện có để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. - Hiện nay, trong Đề án chưa xác định việc thành lập trường THPT tại xã Đường Thượng và xã Bạch Đích. UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ phối hợp với các sở, ngành liên quan và chính quyền địa phương tiếp tục rà soát quy mô học sinh, tỷ lệ huy động học sinh sau tốt nghiệp THCS, điều kiện cơ sở vật chất, khoảng cách đi học và nhu cầu thực tế của nhân dân để báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xem xét trong quá trình triển khai Đề án. - Trong thời gian tới, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan khảo sát, đánh giá nhu cầu thực tế tại các địa bàn có tỷ lệ học sinh vào học THPT còn thấp để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.	
55	Đề nghị các sở, ngành của tỉnh tiếp tục tham mưu UBND tỉnh quan tâm bố trí đủ số lượng viên chức cho các xã (hiện các trường trên địa bàn đang thiếu giáo viên so với biên chế được giao); phân cấp tuyển dụng giáo viên cho cấp xã nhằm chủ động trong công tác nhân sự; ưu tiên bố trí giáo viên các môn Tiếng Anh và Tin học; bổ sung biên chế giáo viên Tiếng Anh cấp Tiểu học (kiến nghị của cử tri các xã: Lũng Cú, Khâu Vai, Sơn Vĩ, Đồng Văn, Niêm Sơn, Phù Lưu).	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Trong thời gian qua Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức rà soát tổng thể đội ngũ giáo viên toàn tỉnh theo định mức quy định, trong đó tập trung đánh giá thực trạng thiếu hụt giáo viên các môn tiếng Anh, Tin học tại các cơ sở giáo dục. Trên cơ sở kết quả rà soát, năm 2026 Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức tuyển dụng 329 giáo viên. - Trong thời gian tới, căn cứ chỉ tiêu biên chế được giao, UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tham mưu UBND tỉnh tổ chức tuyển dụng giáo viên, trong đó ưu tiên các môn học còn thiếu, đặc biệt là môn tiếng Anh và Tin học, nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học theo chương trình mới. - Trong năm học 2026-2027, để kịp thời khắc phục khó khăn trước mắt, UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo các trường và các địa phương thực hiện điều động, biệt phái, bố trí giáo viên từ các đơn vị lân cận đến các cơ sở giáo dục còn thiếu giáo viên; đồng thời tăng cường các giải pháp hỗ trợ dạy học linh hoạt, phù hợp điều kiện thực tế của từng trường. - Về việc phân cấp tuyển dụng giáo viên cho cấp xã nhằm chủ động trong công tác: Theo quy định hiện hành của Chính phủ, thẩm quyền tuyển dụng giáo viên được	Giai đoạn 2026-2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
			thực hiện thống nhất theo cơ chế quản lý của ngành giáo dục và cơ quan có thẩm quyền; hiện không có quy định giao cấp xã thực hiện tuyển dụng giáo viên.	
56	Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và bổ sung đầy đủ trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế, phương tiện khám chữa bệnh cho Trạm Y tế các xã nhằm đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh ban đầu cho Nhân dân, nhất là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của lực lượng y tế cơ sở, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân tại địa phương (kiến nghị của cử tri các xã: Ngọc Long, Đường Thượng, Bạch Đích, Tiên Yên, Đồng Yên, Hùng Đức).	Sở Y tế	Thực hiện Đề án số 192/ĐA-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh về sắp xếp các Trạm Y tế, Phòng Khám đa khoa khu vực thuộc Trung tâm y tế khu vực thuộc Sở Y tế thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã và Quyết định số 1723/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, chuyển giao các Trạm Y tế, Phòng khám đa khoa khu vực thuộc Sở Y tế về UBND xã, phường quản lý toàn diện. Xã Đồng Yên hiện nay có 02 cơ sở khám chữa bệnh là: Trạm tế xã Đồng Yên và điểm trạm xã Vĩnh Phúc (cũ), đối với 02 cơ sở này hiện đã xuống cấp và thiếu trang thiết bị để phục vụ khám, chữa bệnh cho người dân. Ngày 29/4/2026, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1139/QĐ-UBND về việc bổ sung dự toán kinh phí năm 2026 cho UBND các xã để hỗ trợ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp một số Trạm Y tế và các hạng mục phụ trợ (<i>trong đó UBND xã Đồng Yên được cấp kinh phí 4 tỷ đồng</i>). Hiện nay, UBND xã Đồng Yên đang triển khai, thực hiện các bước theo quy định của luật đầu tư công, xây dựng và đấu thầu, dự kiến tháng 8/2026 bắt đầu thi công. Đề giải quyết khó khăn về cơ sở vật chất, thiết bị y tế phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, đề nghị UBND các xã: Ngọc Long, Đường Thượng, Bạch Đích, Tiên Yên, Hùng Đức chủ động sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp để thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị y tế hiện có, bảo đảm phục vụ tốt công tác khám bệnh, chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân trên địa bàn.	Giai đoạn 2026 - 2030
57	Đề nghị tỉnh quan tâm bổ sung đủ biên chế cho các Trạm Y tế cấp xã, đặc biệt là đội ngũ bác sỹ có chuyên môn, bác sỹ chuyên khoa và nhân lực y tế còn thiếu nhằm bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định và đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Hiện nay, Trạm Y tế xã Ngọc Long có 07 biên chế và 02 hợp đồng lao động, còn	Sở Y tế	Thực hiện Đề án số 192/ĐA-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh về sắp xếp các Trạm Y tế, Phòng Khám đa khoa khu vực thuộc Trung tâm y tế khu vực thuộc Sở Y tế thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã và Quyết định số 1723/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, chuyển giao các Trạm Y tế, Phòng khám đa khoa khu vực thuộc Sở Y tế về UBND xã, phường quản lý toàn diện. Để đảm bảo đủ nhân lực thực hiện nhiệm vụ được giao, UBND tỉnh giao UBND các xã: Hùng Đức, Côn Lôn, Minh Quang, Ngọc Long, Đường Thượng, Bạch Đích xây dựng kế hoạch tuyển dụng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung biên chế cho Trạm y tế cấp xã theo định mức Thông tư số 43/2025/TTBYT ngày 15/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực	

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	thiếu 15 biên chế; Trạm Y tế xã Đường Thượng có 10 biên chế và 01 hợp đồng lao động, còn thiếu 09 biên chế so với định mức quy định, gây khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Đối với Trạm Y tế xã Côn Lôn hiện có 10 cán bộ, viên chức, 03 tổ chuyên môn và 01 điểm trạm, chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT; đề nghị tỉnh xem xét bổ sung thêm 10 nhân lực gồm: 01 Phó Giám đốc Trạm, 01 kế toán và các vị trí chuyên môn như bác sỹ đa khoa, điều dưỡng, kế hoạch nghiệp vụ, y sỹ đa khoa, y tế công cộng nhằm bảo đảm đủ nhân lực cho các tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân tại cơ sở (kiến nghị của cử tri các xã: Hùng Đức, Côn Lôn, Minh Quang, Ngọc Long, Đường Thượng, Bạch Đích).		thuộc Trung ương và Thông tư số 53/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	
58	Đề nghị tỉnh xem xét lại việc khám bệnh A10 cho cán bộ lãnh đạo cấp xã sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; các ngành chuyên môn chưa có hướng dẫn về công tác	Sở Y tế	Quy định khám chữa bệnh cho đối tượng A10 (cán bộ thuộc diện Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ quản lý hoặc Người hoạt động cách mạng trước năm 1945 tùy theo phân cấp địa phương). Thực hiện Thông tư 18/2023/TTBYT ngày 25/10/2023 của Bộ Y tế về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND tỉnh giao Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục kiến nghị cơ quan trung ương khẩn trương	Sau khi trung ương ban hành hướng dẫn thực hiện

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	khám bệnh A10 cho cán bộ, công chức xã (kiến nghị của cử tri xã Sơn Vĩ).		ban hành hướng dẫn công tác khám bệnh A10 cho cán bộ, công chức xã.	
59	Đề nghị tỉnh chỉ đạo, bố trí nhân viên y tế trường học để thực hiện nhiệm vụ tại các trường học trên địa bàn xã; hiện 03/03 trường trên địa bàn xã Ngọc Long không có nhân viên y tế trường học (kiến nghị của cử tri xã Ngọc Long).	Sở Giáo dục và Đào tạo	Theo quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT và Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT quy định về danh mục vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập, vị trí nhân viên Y tế trường học hiện nay không còn thuộc danh mục chức danh nghề nghiệp viên chức để tuyển dụng vào biên chế như trước đây, mà chuyển sang nhóm vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ (quy định tại khoản 3 Điều 20 Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT). Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền giao chỉ tiêu hợp đồng hỗ trợ, phục vụ đối với vị trí y tế trường học (theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ) cho các đơn vị trường học có nhu cầu. Trong thời gian chưa được giao bổ sung chỉ tiêu hợp đồng hỗ trợ, phục vụ đối với vị trí y tế trường học, các cơ sở giáo dục tiếp tục phối hợp với cơ sở y tế địa phương để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn cho học sinh theo quy định.	Giai đoạn 2026-2030
60	Đề nghị tỉnh tiếp tục quan tâm bố trí nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2031; đồng thời đẩy nhanh tiến độ rà soát, thẩm định, xét duyệt hồ sơ để các hộ đủ điều kiện sớm được hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở, ổn định cuộc sống. Bên cạnh đó, đề nghị nghiên cứu ban hành cơ chế đặc thù đối với các hộ đang sinh sống trên đất chưa được quy hoạch đất ở nhưng có nhu cầu thực tế	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035. Ngày 31/01/2026, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 417/QĐ-BNNMT về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 (<i>Sau đây viết tắt là Chương trình</i>), có quy định nội dung thực hiện như sau: - Tại nội dung 13 của các hợp phần và nội dung thành phần của Chương trình có quy định: “<i>Hỗ trợ cải thiện nhà ở dân cư nông thôn theo hướng an toàn, kiên cố, thích ứng biến đổi khí hậu; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, đối tượng chính sách, các hộ dân sống tại các khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai cao và dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu</i>”. - Tại nội dung số 06 thuộc nội dung thành phần 01 của Hợp phần thứ hai của Chương trình có quy định: “<i>...Giải quyết vấn đề cấp thiết vùng đồng bào DTTS&MN, bao gồm: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở; ...</i>”.	Giai đoạn 2026-2030

TT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nội dung trả lời kiến nghị	Cần có lộ trình để thực hiện
	về nhà ở nhằm tạo điều kiện cho người dân được thụ hưởng chính sách, nhất là tại các địa bàn vùng cao còn nhiều nhà tạm, nhà dột nát (kiến nghị của cử tri các xã: Tiên Yên, Đồng Yên, Linh Hồ, Hùng Đức, Kiến Thiết, Sơn Vĩ, Tát Ngà, Thành Tín, Ngọc Long).		Trong thời gian tiếp theo, trên cơ sở hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình của Bộ, ngành Trung ương, kết quả rà soát đề xuất nhu cầu của UBND các xã và căn cứ phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2026-2030 cho tỉnh Tuyên Quang, UBND tỉnh giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất ưu tiên phân bổ nguồn lực và hướng dẫn triển khai thực hiện hỗ trợ làm nhà, sửa chữa nhà ở theo quy định.	